

TRUNG TÂM VĂN HÓA NGÔN NGỮ ĐÔNG TÂY

KHO TÀNG

**Ca dao
Người Việt
(vần Đ)**

VDC Media – 2001



1. Đa tình thì vương nợ tình
Trách người đã vậy, trách mình sao đây!
VNP7 233
2. Đã buồn lại giục thêm buồn
Mưa đông chưa tạnh nước nguồn lại thêm.
CVPD 26
3. Đã cam chịu bạc với tình,
Chúa xuân để tội một mình cho ưng.
CHG 15
4. Đã cam quán quít má đào
Những mong chim nhận mai trao chỉ hồng.
HPV 120
5. Đã chết mà nét không chừa
Đến mai đi chợ, chợ¹ dứa lại ăn. a
TNPDI 111
BK a - Đến mai đi chợ sọ dứa lại ăn NNPD 52
6. Đã chích² phụng loan, chia màn uyên thúy³

¹ Chợ: gặp.

² Chích: lẻ loi.

³ Uyên thúy: Uyên là chim uyên. Uyên ương là chim trống và mái bao giờ cũng sống thành đôi nên thường là biểu tượng của cặp vợ chồng hạnh phúc. Thúy là chim trà. Chia màn uyên thúy là chia rẽ lứa đôi.

- Đào đà cách lí, cúc nọ xa lan
Kiếng kia đã vỡ khó hàn
Khuyên anh chớ tiếc, hãy lo đànng thất gia. dễ
DCNTB II 96
7. Đã chơi, chơi chớn mĩ miều
Trăm gươm kẻ cổ cũng liều mà chơi.
TCBD IV 100
8. Đã có con mắt thì xem đànng a
Có phải cận thị mà ngó quàng ngó quơ.
TCBD I 606 TNPD I 120
BK a - Đã có con mắt xem đànng NNPD 52
9. Đã có một lượt thì thôi.
Lượt này, lượt khác thì đời khinh chê.
NNPD 52 TCBD II 250 TNPD I 111
10. Đã đành canh cải nấu gừng a
Chẳng ăn thì chớ xin đừng mĩa mai.
NGCK 130a
BK a - Không ăn thì chớ xin đừng mĩa mai HPV 157
11. Đã đành cắt tóc đi tu,
Một ngày cửa Phật mười thu cỏi trần.
CHG 31
12. Đã đành một phạt đồ đưa bến khác
Thảm thương thân em chéch mác lẻ đôi
Sao không kiếm nơi mô mà tương tựa,
phấn lạt hoa trôi hết tề
- Em hãy đang còn trang điểm tóc mây
Đạo phu quân chưa xứng, em ở với mẹ thầy còn hơn.
DCBTT 188
13. Đã đành một phạt thương ôi!

Ba¹ tàn cũng đọi, phấn trôi cũng chờ.

DCBTT 254

14. Đã đành nên thiếp nên³ thê
 Nên chẵn nên chiếu ta về cho tròn
 Non mòn nhưng ngãi không mòn
 Trăm năm tính cuộc vương tròn đầy đây.

CDTH 107

15. Đã đi đến quán thì nằm
 Con ve kêu không sợ, con hùm gầm không lo.

CDTCM 256

16. Đã giàu thì lại giàu thêm a
 Đã khó thì khó cả đêm lẫn ngày b

ANPT 19a ĐNQT 84a HT 252 LHCD 15a NNPD 52

BK a - Người giàu thời lại giàu thêm NASL III 20a

b - Người khó thời khó cả đêm lẫn ngày NASL III

- Đã khó lại khó cả đêm lẫn ngày

TCBD I 606 TCBD II 455

TCBD I 111 VNP 1 II 30

17. Đã lâu không gặp bạn vàng
 Nay gặp bạn vàng lòng càng thêm tủi
 Nghĩ đến ân tình gió thoảng, mây bay
 Kể từ ngày xa cách đến nay
 Lòng ta ngỡ ngẩn đắng cay muôn phần
 Còn gì mà thở mà than
 Còn anh qua lại ân cần anh ơi!
 Anh đã có vợ rồi
 Như đũa có đôi
 Bỏ mình em lơ lửng mồ côi một mình.

¹ Ba: Hoa (tiếng địa phương).

- TCBD I 251
18. Đã lâu mới gặp bạn quen
Cũng bằng nấu cháo đồ đen xanh lòng.
- DCNTB I 193
19. Đã liều muối mặn dưa xanh
Gối rơm nằm đất theo anh bạn này.
- DCBTT 126
20. Đã lòng đùm bọc yêu vì a
Thời anh đắp điểm trăm bề đại khôn b
- TCBD II 329 TNPĐ I 111
- BK a - Đã lòng đùm bọc vì yêu TCBD II 233
b - Thời anh đắp điểm trăm điều đại khôn TCBD II
- Thì anh đắp điểm mọi bề đại khôn NGCK 144a
21. Đã mang lấy cái thân tầm a
Không vương tơ nữa, cũng nằm trong tơ.
- HHĐN 168 HT 184
- BK a - Không tơ vương nữa cũng nằm trong tơ VNP 7 230
22. Đã mang lấy cái thân tầm
Không vương tơ nữa, cũng nằm trong tơ
Đêm nằm tơ tưởng tưởng tơ
Chiêm bao thấy bậu,¹ dậy sờ chiếu không.
- DCNTB I 112
23. Đã mang nhân ngãi vào mình
Bỏ đi thì tiếc công trình xưa nay.
- CHG 13 DCBTT 266
24. Đã mong kết nghĩa tương giao
Lòng còn mơ tưởng cây cao lá dài
Bây giờ buôn bán theo ai

¹ Bậu: Đại từ ngôi thứ hai, nghĩa là: cô, chị, bạn,... (thường chỉ con gái).

Nặng đầu chữ hiếu, nhẹ vai chữ tình
 Hiếu tình buồn bực trong mình
 Sợ thầy hãi mẹ làm thình vui cười.

CDTH 123 - 124

25. Đã mời không lẽ không vào
 Sông sâu cha biết, có sào cắm chưa?
 - Biết là anh ở mô đây
 Cớ chi lại hỏi sông này sâu nông?
 Phận em là gái chưa chồng
 Làm chi đã biết sâu nông thế nào?

DCTH 158

26. Đã mừng qua hạn cứ môn,
 Ai hay thái tuế¹ hãi còn ở sau.

NQPN 38

27. Đã nguyên hai chữ đồng tâm,
 Càng dầy nghĩa trước càng thâm ân tình.

CHG 5

28. Đã rằng là nghĩa vợ chồng
 Dầu cho nghiêng núi, cạn sông chẳng đời.

DCNTB II 151

29. Đã sa lời hẹn khi chiều
 Tối trời như mực cũng liêu ra đi.

DCBTT 130

30. Đã sanh làm phận nữ nhân
 Nữ sanh ngoại tộc bỏ phần mẹ cha.

HHĐN 227 TCBD I 206

31. Đã sinh ra kiếp đàn ông

¹ Thái tuế: Tên một vì sao. Theo quan niệm của nhiều người, mỗi vì sao ứng với một năm tuổi của mỗi người. Ứng với sao thái tuế là năm có vận hạn.

Đèo cao núi thẳm, sông cùng quản chi.

CDTCM 256 HHĐN 257 NNPD 52 TCBD I 467

TNPD I 111 VNP 1 II 96 VNP 7 97

32. Đã sinh ra kiếp đàn ông
Đèo cao núi thẳm sông cùng quản chi
Yêu nhau có ngại điều gì
Non cao bể rộng ta thì cũng cam.

PDCD 13

33. Đã sinh ra kiếp ở đời
Trai thời trung hiếu đôi vai cho tròn
Gái thời trinh tịnh lòng son
Sớm hôm gìn giữ kéo còn chút sai
Trai lành gái tốt ra người
Khuyên con trong bấy nhiêu lời cho chuyên.

TCBD III 146, 474 TNPD II 64 VNP 1 I 151 VNP 7 308

BK a - Sớm hôm gìn giữ kéo còn sót sai THQP 34b

34. Đã sinh ra số hay chơi
Sao trời lại dất vào nơi không tiền.

ĐNQT 98a LHCD 26a

BK a - Đã sinh ra kiếp hay chơi

ANPT 7b NNPD 52 TCBD II 480 TNPD I 111

- Trời sinh ra kiếp hay chơi bk NNPD 64 NQPN 49
TCBD I 525 TNPD I 311

b - Sao Trời lại bắt vào nơi không tiền ANPT

- Sao Trời lại khếp vào nơi không tiền bk NNPD
TCBD I TNPD I 311

- Sao mà lại gập vào nơi không tiền NQPN

- Thì Trời lại đọa vào nơi không tiền TCBD II TNPD I 111

- Thì Trời lại đọa vào nơi phải làm bk TNPD I 111

35. Đã thành gia thất hay chưa

Mà anh ước những mây mưa cùng người?

- Tuổi anh đang độ thơ đào

Ông Tư chưa định nơi nào xe duyên.

DCTH 161

36. Đã thành gia thất thì thôi a

Đèo bông chi lắm, tội Trời ai mang? b

HT 208 NNPD 52 TCBD I 250 TCBD III 474 TNPD I 111

BK a - Đã nên gia thất thì thôi LHCD 37a

b - Đèo bông chi nữa, tội Trời ai mang ĐNQT 86b

- Đèo bông cho lắm, tội Trời ai mang

VNP 1 I 163 VNP 7 299

37. Đã thề phải giữ lời thề

Đừng như con khách tứ bề hót vang.

DCTH 181

38. Đã thương cắt tóc trao tay

Tha hồ én liệng nhàn bay mái ngoài.

HVP 120

39. Đã thương thì chớ có nài

Núi cao ta dời núi, sông dài ta lấp sông.

DCNTB II 108

40. Đã thương thì thương cho chắc

Đã trọc trặc thì trọc trặc cho luôn

Đừng như con thỏ đứng đầu truông

Khi vui thì giỡn bóng khi buồn thì bỏ đi.

HVP 119

41. Đã trải phong trần

Chơi trăng, chơi gió, rõ mặt đôi ta

Bây giờ bướm đã gần hoa

Chị Hai nói thế như cò mất xe

- Mảnh trăng già, khen ai khéo chẻ làm ba.
QHBN 325
42. Đã trong như đĩa dầu vừng
Dầu hay dầu dỏ xin đừng quên nhau.
HVP 119
43. Đã trót nhúng tay thùng chàm
Chẳng xanh thì cũng phải làm cho xanh.
ĐNQT 96a LHCD 55a
44. Đã trót nhúng tay vào thùng
Chưa thanh thì cũng vẩy vừng cho thanh.
DCTH 144
45. Đã trót nhúng tay vô chàm
Không xanh cũng nhuộm cho cam sự đời.
CDTCM 256
46. Đã từng ăn bát cơm đầy
Đã từng nhịn đói bảy ngày không ăn. a
TCBD I 293 NNPD 52 TNPD I 111 VNP 1 II 85
VNP 7 88
BK a - Đã từng nhịn đói cả ngày chẳng ăn HHĐN 54
- Đã từng nhịn đói bảy ngày không cơm NGCK 195a
47. Đã từng lên dốc xuống nương
Anh sao ăn ở gạt lòng rứa anh?
DCBTT 249
48. Đã từng xem quẻ bói rùa
Còn toan bói hạc xem cho mới đành.
TCBD I 505
49. Đá cheo leo muốn trèo sợ trượt
Muốn nói một hai lời sợ nhột ý em.
CHG 13

- 50 Đá cheo leo, trâu trèo trâu trượt
 Ngựa trèo ngựa đổ
 Tiếc công anh lao khổ
 Tự cổ chí kim
 Mất em đi anh khó kiếm khó tìm
 Cũng giả tử như cây kim mà lòn sợi chỉ
 Sao em không biết nghĩ biết suy
 Em ham nơi quyền quý, em không có nghĩ gì đến anh
 Hoa kia gió thổi lia cành
 Mẹ cha ép gả, em đành chịu sao?
 HMN 6
51. Đá dầu nát, vàng dầu phai
 Trăm năm duyên nợ chẳng sai chút nào.
 CHG 17
52. Đá Đông Triều¹ đem đổ lò vôi
 Hỏi thăm quan họ nhà tôi người nào?
 Bắc thang lên thấu Thiên Tào²
 Trời sinh tôi xuống gán vào với ai?
 Có đêm ngồi suốt đêm dài
 Tiếng ai văng vẳng bên tai mơ màng
 Nhà tôi thì ở Lũng Giang
 Ngõ ở giữa làng, về mé bên tây
 Nhà tôi lại có búi mây
 Đầu ngõ cây hồng, cuối ngõ cây na
 Bao giờ người có đi qua
 Hỏi nơi cổng gạch cứ nơi mà vào.

¹ Triều Đông: một trong chín huyện của tỉnh Quảng Ninh ngày nay. Là một trung tâm di tích lịch sử của đất nước. Huyện lỵ Đông Triều cách Hà Nội 85 km.

² Thiên Tào: Nơi ngự của Ngọc Hoàng và các vị thiên thần trong đó có thần trông coi việc sống chết ở cõi trần.

QHBN 313

53. Đá vàng đây giữ một màu
 Lòng son xin đó lâu lâu chớ phai
 Đùng như cô gái Chương Đài¹
 Trớ trêu bẻ liễu tặng ai vội vàng.
 DCTH 180 HT 380
54. Đá vàng tạc cửa Đông Môn
 Đêm qua nằm nghĩ người khôn mà thèm.
 NGCK I 57b
55. Đai bơi kia hơi đai bơi
 Có một đầu tấm đai mười khúc sông.
 TCPD I 505 TNPD I 111
56. Đại giả vương, tiểu giả hầu,
 Hai nơi cũng muốn bắc cầu hòa hai.
 CHG 17
57. Đại Hoàng phong cảnh hữu tình
 Của nhiều đất rộng gái xinh trai tài.
 HT 136
58. Đại mộc lưu giang, bất đắc hồi cố²
 Bận chộ³ ta nghèo, duyên số giả lơ
 Tiếng đồn em trọn kén lựa tơ
 Nước giữa dòng chề đục, nước bên kia khen trong.
 DCBTT 99
59. Đại mộc lưu giang bất đắc hồi cố

¹ Chương Đài: Đồi Đường, Hàn Hoàn lấy cô gái ở phố Chương Đài trong thành Trường An là Liễu Thị. Do tao loạn, Liễu thị bị tướng giặc cướp mất. Khi giặc đã bị dẹp, họ Hàn cho người đem vàng bạc đi dò Liễu thị, kèm bài thơ: Cây liễu Chương Đài, cây liễu Chương Đài, ngày trước xanh xanh nay còn không? Cho dù cành dài còn buông rủ thì có lẽ cũng đã vin bẻ vào tay người khác rồi. Sau hai người được đoàn tụ. Nói Chương Đài là nói hai người yêu xa cách.

² Đại mộc lưu giang, bất đắc hồi cố: khúc gỗ lớn trôi sông không thể quay về chỗ cũ.

³ Chộ: Gặp, thấy (tiếng địa phương)

Cây cả trôi sông không mong trở lại,
 Một mai anh có xa nàng thiên số sử nhiên.

CHG 6

60. Đại phú do thiên, tiểu phú do cần¹
 Thức khuya dậy sớm tảo tần cho quen. a

HHĐN 268 TCBD II 329

BK a - Thức khuya dậy sớm, tảo tần với anh. HHĐN 227

61. Đại vi đài vi các
 Tiểu vi đồng vi lương²
 Anh chẳng tham rộng ruộng lớn vườn
 Tham vì nhọn ngãi, cũng thường³ mà thôi.

CHG 4

62. Đàn ai khéo gảy tính tình
 Một đàn con cá lặn ghềnh nó nghe
 Con cá nó lội so le
 Một đàn con cá lớn nó đè con cá con.

VNP 1 II 116 VNP 7 522

63. Đàn ai khéo gảy tính tình
 Một đàn con cá nước lặn ghềnh nó nghe
 Con cá nó lội so le
 Một đàn con cá lớn nó đè con cá con
 Con cá nó vượt Vũ Môn⁴
 Con chim nó ngậm môi về tổ
 Nó mớm con trên ngành
 Ai về tin tức thăm oanh.

¹ Đại phú do thiên, tiểu phú do cần: Giàu lớn do trời, giàu nhỏ do chăm chỉ.

² Đại vi đài vi các, tiểu vi đồng vi lương: lớn thì làm đài, làm gác; nhỏ thì làm cột làm xà.

³ Cương thường: xem chú thích B 570

⁴ Vũ Môn: xem chú thích ở B 534

TNPD II 65

64. Đàn bà cũng là đàn bà
Chồng bảo mua gà đi mua cuốc con.

NASL II 5a

BK + NNPD 33 TNPD I 112:

Đàn bà năm bảy đàn bà

Chồng dặn mua gà đi mua cuốc con.

+ HHĐN 232 TCBD I 559:

Đàn bà năm bảy đàn bà

Chồng dặn mua gà lại mua cuốc con

65. Đàn bà lạnh lạnh tiếng đồng
Một là sát chồng, hai là hại con.

TCBD I 607 TCBD III 474 TNPD I 112

66. Đàn bà như cánh hoa tươi
Nở ra chỉ được một thời mà thôi.

TCBD I 607

67. Đàn bà như chỉ tìm kim
Trăm năm rồi cũng đi tìm đàn ông.

CDTH 95

68. Đàn bà như hạt mưa sa a
Hạt vào gác tía, hạt ra luống cày. b

NASL II 22b

BK a - *Liên* bà như hạt mưa sa ĐNQT 104a LHCD 38b

b - Hạt *roi xuống giếng*, hạt ra ngoài đồng

TCBD I 206 TNPD I 112

- Hạt vào gác tía, hạt ra *ruộng* cày.

QHBN LHCD bk TNPD I

69. Đàn bà thì phải nuôi heo
Thời vận đương nghèo nuôi chẳng đặng trâu.

HHĐN 71

70. Đàn bà tốt tóc thời sang
Đàn ông tốt tóc những mang nặng đầu. a

NASL II 20a

BK a- Đàn ông tốt tóc thì mang nặng đầu TNPD I 112

71. Đàn Bá Nha¹ lên dây sẵn đờ
Đờ bạn Tử Kỳ, tri âm hỡi có hay?

CDTCM 27

72. Đàn bầu khéo gảy thời nghe
Làm thân con gái chớ nghe đàn bầu.

NASL III 40b NASL IV 2b

73. Đàn cầm chữa bện duyên tơ
Năm canh luống những ngẩn ngơ tiếng đàn.

HVP 119

74. Đàn Châu Tuấn² ít ai biết gảy
Sáo Tam Kỳ³ ít kẻ biết nghe
Ai cho trúc nọ lộn tre
Ai đem chỉ gấm mà xe tim đèn
Ai cho vàng đá đua chen
Ai cho bèo nọ lộn sen một bồn.

VNP1 I 98 VNP 230

BK DCNTB I 251:

Đàn Châu Tuấn nào ai biết *khả*

Sáo Tam Kỳ ai thổi *mà* nghe

Ai *trông* trúc lộn với tre

Ai đem chỉ gấm mà xe tim đèn

Ai *đem* vàng đá đua chen

¹ Bá Nha, Tử Kỳ: xem chú thích ở A 482.

^{2 3} Châu Tuấn tam kì: chưa rõ

Để cho bèò nọ lộn sen mặt đầm.

75. Đàn đầu mà gắ tay trầu
 Đạn đầu bắ sẻ, gươm đầu chém ruồ.
 HT 229 NGCK 195a TCBD I 559 TCBD I 112
76. Đàn em khắ khi dừng
 Đàn em gắ khúc nắ cung rồ ràng.
 HVP 119
77. Đàn kia long phím chùng dầ
 Đem ra anh sủ cho ngay cung đầ.
 CDTH 127
78. Đàn ông cao ngổng cao ngồng
 Làm ắ chắ đượ đứng trồng đầ bà.
 NASL II 17b
79. Đàn ông chớ kể Phan Trầ
 Đầ bà chớ kể Thúy Vầ, Thúy Kiề.
 TCBD II 250 TCBD III 146 TNPD I 112
80. Đàn ông đống khố đầu lừn
 Đầ bà mặc yếm hở lừn mới xinh.
 NNPD 53 TCBD I 372 TNPD I 112
81. Đàn ông học sắ học sằng
 Đến khi vợ để tay làm mà ắ. a
 NGCK 150b
 BK a - Đến khi vợ để phải làm mà ắ
 TCBD I 294 TCBD II 250
 - Đến con vợ để phải làm mà ắ TCBD I 112
82. Đàn ông không râu bắ nghì
 Đầ bà không vú lấy gì nuồi con
 NASL II 43b NNPD 53 NQPN 48 TCBD I 607 TNPD I 112
83. Đàn ông một trắ lá gan

- Lá ở cùng vợ, lá toan cùng người.
HT 235 TCBD II 191 TNPDI 112
84. Đàn ông năm, bảy đàn ông
Dem bỏ vào lồng cho kiến nó tha
Đàn bà năm bảy đàn bà
Dem bỏ ra chợ kiến tha nó về. a
TNPDI II 64
BK a - Dem ra bỏ chợ kiến tha nó về NQPN 70
85. Đàn ông năm bảy đàn ông
Làng bảo mua công đi mua thanh la.
NASL IV 1b
86. Đàn ông năm bảy đàn ông
Vợ dặn mua hồng, đi mua cật con. a
TCBD II 191 TNPDI 112
BK a - Vợ dặn mua hồng *lại* mua *quýt non*
HHĐN 232 NNPD 53 TCBD I 559
Sửa lại: HHĐN TCBDI chấp thêm Đ 55, Nhbs đã tách ra.
87. Đàn ông năm với đàn ông
Như gốc như gác như chông như chà
Đàn ông năm với đàn bà
Như lụa như lĩnh, như hoa trên cành. a
CĐTH 84 VNP 7 209
BK a - Như vóc như nhiều, như hoa trên cành NASL II 19b
88. Đàn ông nông nổi giếng khơi
Đàn bà sâu sắc như cơi đựng trầu.
HT 228 NASL II 19b NNPD 53 TCBD I 505, 607
TCBD II 153 TNPDI 112 VNP1 II 88 VNP 7 90
BK ĐNQT 100 a. LHCD 38a:
Liên ông nông nổi giếng khơi
Liên bà sâu sắc như cơi đựng trầu

89. Đàn ông quan tắt thì chầy
Đàn bà quan tắt nửa ngày nên quan. a
HT 248 TCBD I 607 TNDBI 112 VNB7 345
BK a - Đàn bà quan tắt nửa ngày *lên* quan VNP1 II 38
90. Đàn ông rộng miệng thì sang a
Đàn bà rộng miệng tan hoang cửa nhà b
CVPD 16 HHĐN 268 NASL II 44b NGCK 145b
TCBD I 607 TNPD I 111 VNP1 II 100 VNP 7 101
BK a - Liên ông rộng miệng thì sang ĐNQT 100a LHCD 38a
- Đàn ông miệng rộng thì sang TCBD II 153
b - Liên bà rộng miệng toang hoang cửa nhà ĐNQT LHCD
- Đàn bà miệng rộng toang hoang cửa nhà TCBD II
- Đàn bà rộng miệng phá hoang cửa nhà NASL III 37b
- Đàn bà rộng miệng toang hoang cửa nhà NNPD 53
91. Đàn ông rộng miệng thì tài
Đàn bà rộng miệng điếc tai lảng giềng.
NNPD 53 TCBD I 607 TNPD I 111 VNP1 II 100 VNP 7 101
92. Đàn ông sâu sắc nước đời
Đàn bà cạn sốt như coi ăn trầu.
TCBD I 559
93. Đàn ông tích huyết¹ thì sang
Đàn bà tính huyết thì tan hoang cửa nhà.
NQPN 46
94. Đàn ông tính khí loang toàng
Đàn bà con gái giữ giàng nét na
Phòng khi nó bỏ tay ra
Nín đi thì đại, nói ra mang điều.
TCBD II 191 TNPD II 65

¹ *Huyết*: máu ú lại một nơi nào (trong câu này chưa rõ máu ú chỗ nào)*

95. Đàn ông tính nét hoang toàng
Đàn bà con gái giữ giàng nét na.
NASL II 29b
96. Đàn ông tốt tóc là Tiên
Đàn bà tốt tóc nằm liền với ma.
NASL II 20a, 48a NASL III 37b NASL IV 17b
97. Đàn ông tuổi tí thì tài
Đàn bà tuổi tí thì hai đời chồng.
TCBD II 153
98. Đàn ông xe chỉ dăng tơ
Trăm năm rồi cũng thua cơ đàn bà.
CDTH 95
99. Đàn tranh sánh với đàn cầm
Một đây một đấy đáng trăm lượng vàng
Còn đang tạc đá ghi vàng
Ngô đồng nữ bỏ phượng hoàng ngẩn ngơ
Mấy năm em cũng xin chờ
Cầm bằng tóc bạc như tơ cũng đành.
CDTCM 112
100. Đạn đầu mà bắn chim trời
Lưới đầu mà thả những nơi cá thần
Một mai thiên hạ xoay vần
Con chim trời anh cũng bắt, con cá thần anh cũng câu.
CDTCM 73
101. Đang cơn lửa tắt cơm sôi
Lợn kêu con khóc chồng đòi tòm tem a
Bây giờ lửa đã cháy lên
Lợn no con nín, tòm tem thời tòm. b
NASL II 1b

BK a - *Con thòi đòi bú chồng đòi tòm tem*
 NPGT 26a NPNN 7b
 b - *Con đã bú đoạn, tòm tem thòi tòm NPGT*
 - *Con thòi đã ngủ, tòm tem thì tòm NPNN*

+ NGCK 120a:

Đương *khi* lửa tắt cơm sôi
Con thì đòi bú chồng đòi tòm tem
 Bây giờ lửa đã cháy lên
Con thì đã ngủ tòm tem thì tòm.

+ TCBD II 214 TNPD II 77:

Đương *khi* bếp tắt cơm sôi
Con ngồi khóc đói, chồng đòi tòm tem
 Bây giờ *bếp* đã cháy lên
Cơm đã sắp chín tòm tem thì tòm.

102. *Đang khi bợ nợ giữa đàng*
Ngãi nhân cũng tiếc bạc vàng cũng thương
 CHG 8

103. *Đang khi chồng giận, mình đi a*
Hết khi nóng giận, đến khi vui vầy
Ngãi nhân như bát nước đầy
Bụng đi mà đổ hốt rày đặng đâu. b
 HHĐN 323

BK a - *Khi chồng hết giận lại thì vui khuấy* CDTCM 270
 - *Hết cơm nóng giận đến khi vui vầy* TCBD II 330 - 331
 b - *Bụng đi mà đổ hốt rày đặng đâu* CDTCM

104. *Đang khi cuộc rượu say nồng*
Đàn kia đang gảy, sao chùng mắt dây?
Hết điệu thì em cho vay
Can gì phải nghĩ nửa ngày, anh ơi!
 CDTCM 73

105. Đang thương, đang nhớ, đang sầu
Bỏ đường ngao ngán cho nhau mà về
Lẽ đâu đâu gói tay kẻ
Anh bỏ cho đứt mà về cho đang
Mối tình còn hãy dở dang
Thầy mẹ ép gả trong làng chưa xong.
DCTH 185
106. Đang chưa bóng nắng chang chang
Xa cây, xa xóm, xa làng, xa dân
Mượn nàng cái nón làm ân
Xa xôi cách chớ có gần đâu ai
Trời làm gió trúc mưa mai
Mượn nàng chả được, mượn ai bây giờ?
Có phải nhân ngãi tình cờ
Thì cho anh mượn cái nón từ giờ đến mai.
CDTCM 129
107. Đàng xa biết mấy dặm trường
Hỏi em đã kết cang thường đâu chưa.
CHG 26
108. Đàng xa mượn ngựa mà đi
Xin cho tốt tuổi, luận chi xa dòng.
CHG 26
109. Đàng xa hơn ngãi nào xa
Đi đâu anh cung ghé nhà
Trước thăm phụ mẫu sau là viếng em.
CHG 7
110. Đáng ăn đâu đấy mà mời
Thương sao cho được chồng người mà thương.
NASL II 25a
Xem thêm Ắ 39

111. Đành nhẽ như chị bán bèo
 Rẻ thời chẳng bán đổ vèo xuống sông. a
 BK a - Bán thời chẳng đắt đổ vèo xuống sông
 NASL IV 29a
112. Đành tâm rồi sợi chỉ mảnh
 Ba lần tôi nói chẳng thành phụng loan.
 DCNTB II 131
113. Đánh cờ nước bí không toan
 Dù anh khéo liệu, trăm bàn cũng thua.
 NNPD 59 TCBD I 294 TCBD II 481 TNPĐ I 113
 BK CHG 32:
 Đánh cờ nước bí *khôn* toan
Dấu anh khéo *lượng* trăm bàn cũng thua.
114. Đánh đi lại mất cửa đền
 Lấy chồng lại phải đem em đi bù.
 NASL II 27b
115. Đánh đưa kiu cà kiu kịt!
 Lấy chồng hàng thịt cho mẹ gặm xương.
 TrCH 18
116. Đánh giặc mà đánh tay không a
 Thà về xó bếp giương cung bắn mèo.
 ANPT 17b ĐNQT 81b HHĐN 97 HLCD 5b NQPN 10
 TCBD I 608 TNPĐ I 113 VNP1 II 88 VNP 7 90
 BK a - Đánh giặc mà *bắn* tay không NNPD 59
117. Đánh giặc thời đánh dưới sông
 Đùng đánh trên cạn phải chông mà què.
 NASL III 44a
 BK HHDN 109 HT 120 TCBD II 540:
 Đánh giặc thì đánh *giữa* sông

Chớ đánh trong cạn phải công mà chìm.

118. Đánh một tiếng chuông, các ngõ nguồn nghe thấu
Đánh một tiếng chầu, nhập khẩu vô tang
Đó bạn buồn còn có chốn thở than
Đây em buồn như ngọn nhang tàn đêm khuya.

DCNTB I 90

119. Đánh tôi thì tôi đau đòn
Tính tôi hoa nguyệt chẳng chừa được đau
Tính quen chừa chẳng được đau
Lệ làng làng bắt mấy trâu mặc làng.

TCBD II 481 TNPĐ II 65

120. Đánh trống rao nhu sĩ tự trường
Ai mà thi đậu tôi nhường ngôi cao.

TCBD II 467

121. Đánh vợ thời đánh sáng mai
Chớ đánh chiều tối không ai nằm cùng.

NASL II 13b

Xem thêm C 89

122. Đào ao mà thả đăm kên¹
O kia nhỏ nhỏ bừa mình² gâm gang³

DCBTT 124

123. Đào hoa đua nở trong rừng
Ước gì được kẻ trở đường cho hay.

NASL IV 31a

124. Đào hoa y cựu tiểu đông phong⁴

¹ Đăm kên: cua to .

² Bừa mình: vừa với mình.

³ Gâm gang: tốt, cân xứng.

⁴ Đào hoa y cựu tiểu đông phong: thơ của Thôi Hộ đời Đường: “Nhân diện bất tri hà xứ khứ, Đào hoa y cựu tiểu đông phong”, nghĩa là: mặt người (người đẹp) không biết đã đi đâu,

Tương tài quả nhị thiệp trong ra mời.

HPV 104

125. Đào khoe tươi, liễu khoe mềm
 Cây khô nảy nhị, cành thêm ấm chồi
 Chữ rằng: Thiên hữu tứ thời¹
 Ngày thời hoa nở, tối thời hoa thơm.
 TCBD I 325 TCBD III 224, 474 TNPD II 65

126. Đào lí một cành, tơ trúc phiếm loan
 Ban tối hôm qua, nguyệt lặn, bóng ông sao tàn
 Đêm khuya thanh vắng khách hồng nhan lững lờ
 Cây xanh thì lá cũng xanh
 Đã trót vin ngành thì hái lấy hoa
 Cung đàn tỳ bà ai khéo gảy tang tình, tính tang
 Long ngâm hổ đối, cái cống xang hồ, cái hồ xang
 Anh thương cô nàng như lá đài bi
 Ngày thì dãi nắng, đêm thì dầu sương. a

TNPD II 65 - 66

BK a - Ngày thì dãi nắng, đêm thì *dầm* sương TCBD I 136-137

127. Đào liễu em ơi một mình
 Đôi vai gánh chữ chung tình đường xa
 Tấm áo nâu sồng xếp nếp em để trong nhà
 Ba vuông khăn tím phát phơ em đội đầu
 Tấm yếm đào sao em khéo giữ màu
 Răng đen rụng rúc, mái tóc đầu em hãy còn xanh
 Sao em ở vậy cho đành
 Sao em chẳng kiếm một chút chồng lành,
 kéo thế mĩa mai

chỉ thấy hoa đào vẫn cười với gió đông như cũ. Truyện Kiều có câu: “Trước sau nào thấy bóng người, Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông”.

¹ Thiên hữu tứ thời: Trời có bốn mùa.

Sách có chữ rằng: *Xuân bất tái lai*¹

HT 304 TCBD I 607 - 608 TCBD III 147

TNPD II 6 VNP1 I 169 - 170 VNP 7 301

Sửa lại: Tấm áo nâu sồng xếp nếp em đội đầu

VNP1 I và VNP7 =

Tấm áo nâu sồng xếp nếp em để trong nhà

Ba vuông khăn tím phát phơ em đội đầu.

128. Đào non xấp xới non tiên
Đào khoe tươi, liễu lại khoe mềm
Hoa thơm ngào ngạt
Chín phương trời lác đác vườn xuân
Đường đi tôi ngả Tấn Tần²
Lại thêm con chim nhận vận chân đi về. a
bk a - Lại thêm con chim nhận quần chân về
QHBN 331 - 332
129. Đào thắm thì đào lại phai
Bồ nâu dải nắng thì mài chẳng đi. a
ANPT 10a ĐNQT 89a LHCD 21a
BK a - Đồ nâu dải nắng thì mài chẳng đi TNPD I 113
130. Đào tơ sen ngó xanh xanh
Ngọc lành phai giá, gia lành đẹp duyên a
Cho nên Tiên kết bạn Tiên b
Phượng hoàng chẳng chịu đứng chen với gà. c
THQP 24a
BK a - Ngọc lành phải giá, gái lành phải duyên NASL II 29b
b - Cho hay Tiên lại gặp Tiên NASL II

¹ Xuân bất tái lai: mùa xuân (tuổi xuân) không trở lại.

²

- Cho nên Tiên *lại* kết bạn tiên ĐNQT 110b
- Cho nên Tiên *gặp* bạn Tiên LHCD 43b
- c - Phụng hoàng *há nhẽ* đứng chen với gà NASLII

131. Đạo cang thường khó lắm bạn ơi
 Chẳng dễ như ong bướm đậu rồi lại bay a
 Đạo cang thường khá dễ đổi thay
 Dầu làm nên võng giá, rũi ăn mày cũng theo nhau.
 HHĐN 227 TCBD II 329
 BK a - Chẳng như ong bướm đậu rồi lại bay CDTCM 72
132. Đạo cang thường không phải như cá tôm
 Đương mua mớ nọ, chạy chồm mớ kia
 Đạo cang thường đoạn đoạn phân li
 Chàng mà xa thiệp phen ni bởi Trời.
 HHĐN 227
133. Đạo cang thường quý lúc ban sơ
 Có thương nhau ráng thắt mỗi tơ
 Chớ đừng rày đây mai đó, em đợi chờ uống công.
 DCNTB II 13
134. Đạo hằng¹ tình ngời chí thâm
 Làm sao cho đặng ngọc cầm liền tay
 CHG 32
135. Đạo làm trai anh không lo tích cốc phòng cơ
 Mưa dông một trận, bấy giờ mới nỉ nã.
 DCNTB 145
136. Đạo làm trai như người ta
 Thì dông xung, tây đột chưa đặng làm quan
 Hướng chi như anh ở nhà dưng dưng vô sự,
 ai gánh bảng vàng đến cho.

¹ Đạo hằng: đức độ, tư cách thường trực của con người.

CDTCM 266

137. Đao nào thương bằng đao cang thường
 Chồng mà xa vợ đoạn trường trời ơi!
 Bấy lâu nay mình một ngả, tui một nơi
 Ngày nay gặp mặt, giải vơi cơn sầu
 Trống tam canh vội đổ trên lầu
 Mình có chồng rồi, tui còn nói cơ câu làm chi
 Miệng thế gian ngôn dục trường phi¹
 Đôi ta thương lỡ bỏ đi sao đành
 Đôi ta thật bén duyên lành
 Còn lo phụ mẫu sao bắt thành không ai
 Bữa nay mười một, mai lại mười hai
 Mình tui ở lại với ai bây giờ?

TCBD IV 31

138. Đao trời báo phục chẳng lâu
 Hễ là thiện ác dáo đầu chẳng sai.

HHĐN 97

139. Đao vợ chồng duyên kim nợ cải
 Thiếp thừa chi thừa mãi thừa hoài
Giá thú bất khả luận tài²
 Chớ có so đo tiền bạc đòi hoài cho to.

DCBTT 191

140. Đao vợ chồng hôm ấp mai ôm
 Phải đầu cua cá với tôm
 Khi đòi mớ nợ khi chồm mớ kia.

DCBTT 194

141. Đao vợ chồng không mốt thì mai
 Không trong tháng chạp thì ngoài tháng giêng

¹ Ngôn dục trường phi: lời nói tựa như có cánh. Có thể bay xa.

² Giá thú bất khả luận tài: không tính toán tiền của trong việc hôn nhân.

- Em muốn xê vô gá nghĩa trao duyên
Sợ anh hôm thay mai đổi, xóm giềng cười chê.
DCBTT 158
142. Đao vợ chồng nặng nghĩa phu thê
Đòi tiền ngàn ăn cũng hết, sau thiệp về ăn chi?
DCBTT 197
143. Đạp xe nước chảy lên đồng
Bao nhiêu nước chảy, thương chồng bấy nhiêu.
CNTB II 30
144. Đau ba năm không ốm
Đói sáu tháng không mòn
Từ ta thương bạn, da còn bọc xương.
DCNTB II 20
145. Đau bụng lấy bụng mà chườm
Nhược bằng chẳng khỏi, hoắc hương với gừng. a
NASL III 26b
BK a- Ví bằng *không* khỏi, hoắc hương với gừng 233 93
- Nhược bằng *không* khỏi, hoắc hương với gừng
NNPD 53 TCBD I 406 TNPĐ I 113
Sửa lại: ... *hắc* hương TCBD I, TNPĐ I và VNP 7 =... *hoắc* hương
146. Đau bụng thì uống nước sông
Đau mắt lấy nhựa xương rồng mà bôi.
NGCK 170b TCBD I 505 TNPĐ I 113
147. Đau bụng thời uống nước sông
Đau mắt lấy nhựa xương rồng mà tra
Nhức đầu lấy búa mà pha
Nhược bằng chẳng khỏi thanh la với công.
NASL III 26b
148. Đau đở cũng phải xúc than
Đẻ rơi cũng mặc, kêu van cũng lờ.

CDTCM 232 HT 264

149. Đau đớn thay cho cây quế giữa rừng
Để ác đen nó đậu đau lòng quế thay
Ước gì con ác nó bay
Phượng hoàng nó đậu quế nay bằng lòng.
HPV 157

150. Đau tương tư uống nước bạc trăm
Không thấy người nghĩa tới thăm chút nào.
TCBDI 454

151. Đắc thời đắc thế thì khôn
Sa cơ rồng cũng như giun khác nào
Sa cơ mới phải lụy Tào
Những so tài sức thì tao kém gì
Ngựa mạnh đi chẳng quản đường dài
Nước kiệu mới biết tài trai anh hùng.
TCBD II 467 TNPĐ II 66

BK a - Những so tài đức thì tao kém gì VNP1 II 98 233 100
VNP1 II và VNP 7 chỉ ghi đến hết dòng này.

152. Đẳng đong hứng sáng mất rồi
Xin chào cô bác, già người tôi thương.
DCNTB I 109

153. Đẳng cay cũng chị em ta
Dù ngọt như mía cũng là người dưng.
DCBTT 289

154. Đẳng cay cũng phải nuốt đi
Ăn thì ăn vậy, ngon gì mà ngon.
DCNTB I 195 TCBD II 214

155. Đẳng cay cũng thể ruột rà
Ngọt ngào cho lắm cũng là người dưng.
NNPD 57 TCBD II 309 TNPĐ I 113

156. Đắng cay ta phải chung phần
 Có chân giày dép, em cần làm chi.
 HHĐN 228 TCBD II 392
157. Đắng khổ qua¹ chua là chanh giấy
 Ngọt thứ mấy cũng tiếng cam sành
 Đôi ta duyên nợ không thành
 Cũng do Nguyệt Lão chỉ mảnh xe lời.
 TCBD I 206 - 207
158. Đắp bờ thì phải khai mương
 Đuối soi hang tối không trường neo quanh.
 CHG 17
159. Đắp đập thì có be bờ
 Sóng gió chả có, sao lờ tôi trôi?
 Con cá nó ở trong lờ
 Nước thì mặc nước, đợi chờ lấy nhau.
 QHBN 190
160. Đắp lò mà sấm nồi rang
 Đôi quang đòn gánh vắt ngang mĩ miều.
 CDHN 104
161. Đắp nấm trồng chanh
 Chả được ăn quả, chiết cành cho cam
 Ngỡ người ra dạ Bắc, Nam a
 Nhất nhật bất kiến như tam thu hề²
 Ước gì quế sánh với hồi
 Ước gì thực nữ sánh người trượng phu
 Ước gì dưới võng trên dù
 Vợ chồng giai lão ở đời với nhau

¹ Khổ qua: mướp đắng. Tiếng miền Nam Bộ.

² Nhất nhật bất kiến như tam thu hề: một ngày không gặp nhau dài bằng ba thu.

Người đừng tưởng gió trông mây
 Một đây với đấy yêu thì chớ ghen
 Làm quen chả được nên quen.

bk a- Ngỡ người ở dạ Bắc, Nam

QHBN 183

162. Đắt hàng, gặp ả cùng anh
 Ế hàng gặp những thông manh quáng gà.

TCBD I 560 TNPĐ I 113

163. Đâm tiêu nhớ tôi ngùi ngùi
 Ngồi trông đám họ, tưởng mùi rau răm
 Ở người bạn cụu trăm năm!
 Quay tớ có nhớ nghĩa tầm hay không?

DCNTB II 118

164. Đầm Đại Từ¹ hoa sen thơm ngát
 Giếng Đại Từ nước mát trong xanh
 Dòng Tô² uốn khúc lượn quanh
 Đất nuôi trẻ nhỏ lừng danh trong ngoài.

CDHN 111

165. Đấm một đấm hai tay ôm quàng
 Thuyền chèo lên núi, thiếp hỏi chàng chữ chi
 - Lại đây anh nói nhỏ em nì
 Ấy là chữ mật, một khi rõ ràng.

HPV 92

166. Đấng trượng phu đừng thù mới đáng
 Đấng anh hùng, đừng oán mới hay.

a

HHĐN 81 TCBD I 505 VNP1 II 97 VNP 7 99

¹ Đại Từ: Đại Từ là tên thôn thuộc xã Đại Kim huyện Thanh Trì. Cảnh làng này có dải đầm rộng, có tên là đầm Láng, là một phần của đầm Linh Đường, trồng nhiều sen, ở phía tây lại có dòng sông Tô Lịch chảy qua. Đại Từ xưa có tiếng nuôi trẻ nhỏ mát tay, nhiều nơi đưa trẻ về nhờ nuôi và cho làm con nuôi

² Dòng Tô tức Tô Lịch

167. Đất bằng nổi tiếng sấm ran
Mời chàng ở lại thiếp than đôi lời.
HPV 174
168. Đất bờ lở xuống dưới sông
Anh hàn răng được, tiếc công hàng cừ.
DCBTT 229
169. Đất bờ sông lại lở xuống sông
Con gái chào hỏi đàn ông thiệt gì.
NASL II 26a
170. Đất Bụt mà ném chim trời a
Chim thì bay mất đất rơi xuống đầu. b
ĐNQTT 10b CLHD 35a TCBD I 505 TCBD III 184
BK a - Đất Bụt *đem* ném chim trời NASL I 1b NASL IV 18a
- Đất Bụt *lại* ném chim trời NNPD 57 TNPD I 113
b - Chim *thời* bay mất đất rơi *vào chùa* NASL I
- Chim *bay đi* mất đất rơi *vào chùa* NASL IV
- Chim *trời* bay mất đất rơi *vào chùa* NASL IV
Sửa lại... mà nặn LHCD =... mà ném...
171. Đất có bồi có lở
Người có dở có hay
Em nguyện một tấm lòng ngay
Đình ninh một dạ, đến ngày trăm năm.
DCNTB II 17
172. Đất có chỗ bồi chỗ lở
Ngựa có con dở con hay
Coi theo thì mà ở
Chọn theo cớ mà xài
Dầu ai ỷ thế cậy tài
Em giữ lòng thực nữ, dùi mài gương trong.
DCNTB II 17

173. Đất Châu Thành nam thanh, nữ tú
 Trong vườn thú đủ các thứ chim
 Em chách ai mọn dạ kiếm tìm
 Dem lời huyền hoặc lỗi nềm tóc tơ.
 TCBD IV 31
174. Đất đập nhỏ, luống đánh to
 Xung quanh rắc đậu, trồng ngô xen vào
 Phân tro chặm bón cho nhiều
 Đậu ngô hai gánh một sào không sai
 TCBD II 387
175. Đất đầu, đất lạ, đất lòng
 Đi làm lại có thổ công ngồi bờ
 Ngồi bờ lại chả ngồi không
 Hai tay chống gối, mắt trông người làm.
 CDTCM 218
176. Đất đầu đất lạ đất lòng
 Đi làm lại có thổ công ngồi bờ
 - Thổ công không có người thờ
 Cho nên mới phải vắn vợ ngoài đồng.
 HT 249
177. Đất khô đi bộ mới tài
 Không chồng mà có con trai mới tình.
 DCNTB I 195
178. Đất Lam Kiều¹ ngõ ngang khó bước
 Động Đào Nguyên² lạch nước quanh co

¹ Lam Kiều, cầu Lam: Lam Kiều, tên một chiếc cầu thuộc huyện Lam Điền, tỉnh Thiểm Tây, Trung Quốc. Theo Truyền Kỳ, dẫn trong Thái bình quan kí. Bùi Hàng, người đời Đường, gặp nàng Vân Tiên và được nàng tặng một bài thơ trong đó có ý: Lam Kiều chính là nơi động tiên. Bùi Hàng đi đến Lam Kiều gặp người đẹp và Vân Anh (em Vân Tiên), hai người kết duyên và sau đó lên cõi tiên. Do điển này, Lam Kiều cầu Lam được dùng để chỉ nơi người đẹp ở hoặc để nói việc nhân duyên, việc trai gái gặp gỡ nhau mà sau nên vợ nên chồng.

² Động Đào Nguyên: tên ngọn núi ở phía Tây Nam huyện Đào Nguyên tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc. Dưới núi có động Đào Nguyên.

- Trách mình không dẫn nở đo a
 Rã rời duyên nợ, oan chưa, hỡi trời! b
- BK a - Tới đây trăm sự ngàn sự muôn lo
 b - Thuyền từ bi đưa người qua biển khổ, khó dò lạch sông
- DCBTT 61
179. Đất láng quyên tự nhiên cỏ mọc a
 Bời mang chữ nghèo bạn ngọc có đôi.
- TCBD I 454
- BK a - Anh mắng lo nghèo bạn ngọc có đôi CHG 6
180. Đất liền sơn trồng cây đỉnh Ngự
 Sóng dội con thuyền tại xứ sông Hương
 Anh xa em ra, thiếu chi nơi bài ca tiếng hát,
đờn nguyệt cái lương
 Nhưng để cho em đây năm canh, giấc mơ hồ điệp,
chạnh lá can trường đón đầu.
- DCBTT 106
181. Đất Lưu Dương anh về tang chú
 Mối tình chung lẫn lộn lao đao
 Dặn Kiều, dù sóng gió ba đào
 Cũng giữ lời thề non hẹn biển, chớ lúc nào lãng quên.
- DCBTT 164
182. Đất màu trồng đậu, trồng ngô a
 Đất lầy cấy lúa, đất khô làm vườn
 Ngày rồi em lại đi buôn

Về động này, trong bài Đào hoa nguyên kí, Đào Tiềm có kể rằng: “Một người đánh cá ở Vũ Lăng bơi thuyền ngược dòng suối. Hai bên đây hoa đào. Đi mãi, người đày đến một nơi có dân cư ăn mặc theo y phục đời Tần. Hỏi thăm mới biết họ tránh chế độ hà khắc của Tần Thủy Hoàng đến đó ở đã nhiều đời rồi và sống ở đó rất sung sướng hạnh phúc. Người đánh cá về thuật chuyện lại với mọi người, về sau mấy lần muốn vào lại Đào Nguyên nhưng không tìm được lối vào cửa động”.

Văn học cổ dùng Đào Nguyên để chỉ nơi có cảnh đẹp, người đẹp, cuộc sống hạnh phúc, hoặc hoặc chỉ cõi tiên

Quanh năm no ấm, em buồn nỗi chi?

CDTCM 250

BK a - Đất lầy cấy lúa, đất khô trồng vườn

TCBD II 387

- HT 108 chỉ ghi đến hết dòng này

183. Đất này đất tổ đất tiên
Đất này chồng vợ bỏ tiền ra mua
Bây giờ Nhật, Pháp kéo hùa
Chiếm trồng đay lạc, ức chưa, hỡi Trời!

HT 268 VNP 1 II 74 VNP 7 365

184. Đất Ngọc Hà¹ tốt tươi phong cảnh
Gái Ngọc Hà vừa đảm vừa xinh
Ồi người gánh nước giếng đình.
Còn chẳng hay đã chao tình cho ai?

CDHN 156

185. Đất Quảng Nam chưa mưa đã thắm
Rượu hồng đào chưa nhấm đã say
Bạn về nằm nghỉ gác tay
Thư xem ai ỡn trượng, nghĩa dày bằng ta.

DCNTB I 225

186. Đất rắn nặn chẳng nên nôi
Anh đi lấy vợ cho tôi lấy chồng.

ĐNQT 113b LHCD 52a

Xem thêm K 314

187. Đất ta Chu Hóa có gì

¹ Ngọc Hà: xưa là một trại thuộc tổng Nội, huyện Vĩnh Thuận, kinh thành Thăng Long cũ, nay thuộc quận Ba Đình từ xưa đã nổi tiếng về nghề trồng hoa.

Nhờ nương lá cọ chẳng thì đôi meo
 Ngày ngày bán lá chợ chiều
 Kể đi người lại dập dìu cũng vui.

CDTCM 279

188. Đất Thừa Thiên trai hiền gái lịch a

Non xanh nước biếc, điện ngọc, đền rồng
 Tháp bảy tầng. Thánh miếu, chùa Ông
 Chuông khua Diệu Đế¹, trống rung Tam Tòa
 Cầu Trường Tiền³ mười hai nhịp bắc qua b

DCBTT 55 HT 414

BK a - Đất Thần Kinh trai thanh gái lịch bk DCBTT
 - Đất Thừa Thiên dân hiền cảnh lịch bk DCBTT
 b - Cầu Tràng Tiền sáu nhịp bắc qua TCDG 49

189. Đất tốt trồng cây rờm rườm rà a
 Những người thanh lịch nói ra quý quyền.

ĐNQTT 88a LHCD 20b TCBD III 474

TNPD I 113

BK a - Những người *lịch sự* nói ra quý quyền
 NASL III 3b

190. Đất trả cho vua, chùa trả cho sãi
 Bao nhiêu nhân ngãi thiệp trả cho chàng
 Thiếp lui về chốn cũ để mở hàng bán buôn.

CDTCM 56

191. Đất trời sinh được đôi ta
 Đố em trời đất trả ra rõ ràng?
 - Dưới đất có đông, có tây

¹ Thánh miếu, chùa Ông, Diệu Đế, Tam Tòa, Cầu Trường Tiền: các địa điểm ở thành phố Huế.

Có nam có bắc có cây ngô đồng
 Dưới đất có núi có sông
 Có thuyền chở khách, có ông lái đò
 Dưới đất có vườn trồng hoa
 Đó là hoa cúc đây là hoa lan
 Dưới đất có chùa trăm gian
 Có động Từ Thúc¹ có hang lên trời
 Dưới đất lại có Lam Kinh²
 Có cầu có quán có dinh bán hàng
 Dưới đất có mỏ bạc vàng
 Mỏ đồng, mỏ kẽm, mỏ ngang, mỏ chì
 Mỏ thiếc mỏ sắt thiếu chi!
 Bài đất em họa vãn vi đã rồi
 Bây giờ còn đến bài trời
 Nhường anh họa lại mấy lời cùng nghe.

DCTH 196

192. Đất xấu nặn chẳng nên nôi
 Dầu anh có vợ thì tôi có chồng.

CHG 21

193. Đất xấu trồng cây khẳng khiu a
 Những người thô tục nói điều phàm phu. b

ĐNQ 88a LHCD 20b NASL III 3b

BK a - Đất cứng trồng câu khẳng khiu ANPT 12b QPHT 42a

- Đất sỏi trồng cây khẳng kheo NPNN 17b

¹ *Động Từ Thúc*: cũng gọi là hang Từ Thúc. Truyền thuyết kể rằng: có một nàng tiên tên là Giáng Hương đi chơi hội ở Tiên Du, nay thuộc đất Bắc Ninh, vô ý làm gãy cành hoa mẫu đơn. Nhà sư bắt nàng đền. Từ Thúc lấy chiếc áo bông cừu đang mặc, đền hộ nàng.

Sau đó ít lâu, Từ Thúc đi chơi ở Thanh Hóa, gặp cảnh tiên và Giáng Hương ở động Từ Thúc. Hai người ăn ở với nhau một năm. Từ Thúc nhớ nhà xin về. Đến nhà thì đã 60 năm qua, mọi việc đổi thay. Từ Thúc buồn rầu ra đi tìm gặp lại cảnh cũ người xưa. Từ đấy người đời không thấy ông nữa.

Động Từ Thúc ở xã Nga Thiệu, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

² *Lam Kinh*: địa danh ở huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, trên bờ sông Chu, cách thị xã Thanh Hóa 56km. Đây là căn cứ chống Minh của Lê Lợi, năm 1428 Lam Kinh được xây dựng ở đây.

- Đất rắn trồng cây khảnh khiu

NASL I 4b NASL IV 33b.

- Đất rắn trồng cây khảnh kheo PTK 15b

- Đất xấu trồng cây ngẩng nghiu TCBD III 474

TNPD I 113

b - Những người trần tục nói điều phàm phu PT7K

Xem thêm T 1058

194. Đất xóm *Đồng* trồng cây ngô đồng
Đồng nhân đồng lạc tạc chữ đồng làm ghi
 - Vui *xuân*, *xuân* lại gặp *xuân*
 Tứ thời phong cảnh gặp tuần *xuân* lai.

HVP 98

195. Đâu đâu cũng có anh hùng
 Xin em giữ trọn tam tòng thì hơn.

a

HHĐN 130

BK a - Xin em giữ vẹn chữ tòng thì thôi.

196. Đầu cha lấy làm chân con
 Mười bốn năm tròn, hết số thì thôi.¹

a

TCBD I 542 TCBD III 91 TNPD I 113

VNPS 85b

BK a - Đầu cha lấy làm đuôi con CVPD 11

Xem thêm N 520

197. Đầu chợ có trái bí rợ
 Cuối chợ có trái bí đao
 Giữa chợ có đĩa môn xào
 Anh Hai tôi, chị Sáu tôi gặp nhau như liễu gặp đào
 Đặng mà liệu tính ngày nào hiệp hôn.

¹ Có thuyết cho rằng lời trên vung vào vận mệnh nhà Tây Sơn. Nguyễn Huệ hiệu Quang Trung, con là Quang Toản lấy niên hiệu Cảnh Thịnh Chữ Cảnh có chữ tiểu ở dưới và chữ Quang có chữ tiểu ở trên. Hai cha con truyền ngôi cho nhau được 14 năm thì sự nghiệp nhà Tây Sơn chấm dứt.

DCNTB II 13

198. Đầu đội chúa, vai mang cốt mẹ
 (a) Tay dìu dắt cha già
 Gặp mặt đây nước mắt nhỏ sa
 Thò tay trong túi bà ba
 Lấy cái khăn mu soa anh chậm
 Đạo vợ chồng ngàn dặm không quên.

HHĐN 228 TCBD II 329

- (b) Đầu thì công chúa
 Vai mang cốt mẹ
 Tay dắt cha già
 Gặp mặt em nước mắt nhỏ ra
 Anh lấy vạt áo đà¹ anh chậm
 Điều canh thường ngàn dặm chẳng quên.

CHG 27

199. (a) Đầu đường có một cây duối
 Cuối đường có một cây đa
 Làm chi tội nghiệp bỏ qua sao đành?

HHDN 228 TCBD I 454

- (b) Đầu đường có một cây duối
 Cuối đường có một cây đa
 Nghĩa nhân ngày mỗi một xa
 Làm chi tội nghiệp bỏ ta sao đành.

DCBTT 162

200. Đầu đường có một cây duối
 Cuối đường có một cây đa
 Làm chi tội nghiệp bỏ qua sao đành
 - Cục đá lăn nghiêng lăn ngửa
 Em cũng sửa cho cục đá lăn tròn

¹ Áo đà: áo nhuộm vỏ cây đà, có màu vàng*.

Giận anh nói vậy, chớ dạ em còn thương anh.

DCNTB I 139

Xem thêm C 1011

201. Đầu đường kia có một cây chuối
 Cuối đường nọ có một cây đa
 Cái góc ngã ba có một sợi dây tơ hồng
 Con gái chưa chồng như bông hoa lí
 Trai chưa vợ như bức tượng vẽ tranh đồ
 Ngó lên mây bạc trời hồng
 Gắm tôi với bậu vợ chồng xứng đôi

HHĐN 168 TCBD I 137

202. Đầu em đội cái khăn vuông
 Trông xuống dưới ngực như buồng cau non
 Cổ tay vừa trắng vừa tròn
 Mắt mũi em thế chồng con thế nào.

NASL II 7a

203. Đầu gà má lợn thì chê
 Lấy anh câu ếch rủ rê ao bè.

a

NGCK 127a

BK a - Lấy thằng câu ếch di rê ao bè. NASL II 18b

204. Đầu gành có con ba ba
 Kê kê con trạch, người la con rùa.

HHĐN 49 TCBD I 560

205. Đầu giồng có cây chuối, cuối giồng có cây đa
 Ngã ba đường có cây tơ hồng
 Con gái chưa chồng cái lòng hực hỡ
 Con trai chưa vợ ruột thắt như tranh
 Ngó lên mây trắng trời xanh
 Ai ai cũng vậy, ưng anh cho rồi

TCBD I 137

206. Đầu làng cây duối
 Cuối làng cây đa
 Cây duối anh để làm nhà
 Cây đa bóng mát nàng ra anh chào
 Đôi tay nâng cái khăn đào
 Bằng khi hội hát anh trao cho nàng
 Túi anh những bạc cùng vàng
 Để anh kéo nhẫn cho nàng đeo tay
 Dù ai bấm chí nàng bay
 Thì nàng phải giữ nhẫn này cho anh
 Dù ai bẻ lá vin cành
 Thì nàng phải nhớ lời anh dặn dò.

CDHN 166

207. Đầu làng cây duối, cuối làng cây đa
 Ngõ em cây nhãn, ngõ ta cây đào
 Có thương mới bước chân vào
 Không thương có đón có chào cũng không.

DCBTT 125

208. Đầu làng có bụi chuối khô
 Trông về xóm Bắc đôi cô chữa chồng
 Cây cao gió đập ùng ùng
 Ai về đàng ấy nhẫn cùng đôi cô.

a

TNPD II 67

BK a - Ai về đàng ấy nhẫn giùm đôi cô TCBD I 137

209. Đầu làng có cái giếng khơi
 Người ngoan rửa mặt, người hiền soi gương
 Trèo lên trái núi Tam Sơn
 Thấy đôi con chim loan phượng tựa nương một mình
 Đố ai đúc gạch xây thành

Tích tang tàng tích
 Trên trời rục rịch
 Nay nắng, mai mưa
 Hỏi người đã có ai chưa?
 Để cho người ngoan ngồi đấy, tôi liền ngồi đây
 Ước gì đôi người ấy lấy đôi tôi này.
 QHBN 296 HT 346 - 347

210. Đầu làng có con chim xanh
 Ăn no tắm mát đậu cành giâu gia
 Anh thương cô mình tha thiết thiết tha
 Cành cao cao vồng, cành la la đà.

a

NGCK 186b

BK a - Cành cao cao bông, cành la la đà HT 149

211. Đầu làng có một cây đa
 Cuối làng cây bưởi, ngã ba cây hồng
 Có một cô gái chưa chồng
 Để anh mua bún mua lòng sang thăm
 Ai ngờ cô đã có chồng
 Để bún anh móc để lòng anh thiu
 - Lòng anh thiu mang về luộc lại
 Bún anh thời mang đãi nước chua
 Thế gian thấy bán thì mua
 Nào ai có biết mây mưa mấy lần.
 CDTH 140

212. Đầu làng có một cây đa
 Cuối làng cây thị ngã ba cây dừa
 Dầu anh đi sớm về trưa
 Anh cũng nghỉ mát cây dừa nhà tôi
 Anh vào anh chẳng đứng chẳng ngồi
 Hay là anh phải duyên tôi anh buồn

Anh buồn anh chẳng muốn đi buôn
 Một vốn bốn lãi anh buồn làm chi
 Tôi là con gái nhớ thì
 Chẳng thách tiền cưới làm chi bẽ bàng
 Rượu hoa chỉ lấy muôn qua
 Trâu bò chín chục họ hàng ăn chơi
 Vòng vàng chỉ lấy mười đôi
 Nhiều tài trăm tấm tiền rời một muôn
 Nào là của hỏi của han
 Ấy tiền dẫn cưới anh toan thế nào?

KSK 5a

213. Đầu làng có một cây thông
 Đấy thương đấy nhớ, tơ hồng đương xe
 Lòng đấy nhớ đấy đi tìm
 Vắng nàng một chút như chim lạc đàn
 Bấy nhiêu lâu anh những nhớ nàng
 Vàng cầm mười lạng chưa bằng nhớ nhau
 Bấy nhiêu lâu anh những chịu sầu
 Cơm ăn chờ bữa, nhớ nhau chờ ngày
 Lại đây anh bảo em này
 Có thật là thế để tay vịn cành
 Hay còn nghĩ quẩn lo quanh
 Nàng về mà gỡ mối manh cho rồi.

CDTCM 153

214. Đầu làng có một cây trôi
 Mượn thợ đánh xuống đóng đôi chiếc đò
 Này đôi chiếc đò
 Rước o nhân ngãi
 Đứng lại mà xem

Đò dọc, đò ngang
 Đôi đò đôi chữ
 Ở o lịch sự!
 Anh không lấy tiền
 Rồi sau nhân ngãi kết duyên.
 DCTH 85 HT 362

215. Đầu làng có một cơn (cây) đa
 Ổng giữa cơn cây, ngã ba cơn dừa
 Dù anh đi sớm về trưa
 Thì anh nghỉ mát bóng dừa nhà em.
 HPV 120

216. Đầu năm ăn quả tranh yên
 Cuối năm ăn bưởi lại thêm đèo bông
 Ăn bưởi thời nhớ đến bông
 Ăn cam nhớ quít, ăn hồng nhớ hương
 Ăn mít lấy hạt mà ương
 Một chiếu đôi giường biết trái nơi nao.
 NASL IV 25b

217. Đầu năm ăn quả thanh yên
 Cuối năm ăn bưởi cho nên đèo bông
 Vì cam cho quít đèo bông
 Vì em nhan sắc cho lòng nhớ thương. a
 TCBD I 137 TNPĐ II 67 VNP1 I 63 VNP7 186
 BK a - Vì em nhan sắc cho lòng anh thương HT 157

218. Đầu rồng, đuôi phụng le te
 Mùa xuân ấp trứng, mùa hè nở con.
 CVPĐ 2

219. Đầu thì đội nón mồm bò
 Chân đạp mặt đất, tay gò càng xe.

- CDHN 132
220. Đầu trọc lông lốc bình đào
Nhà ai có cổ, thì vào gặm xương.
TCBD III 184 TNPD I 114
221. Đầu xóm nọ có cây núc nác
Đường xóm kia lấm cát dễ đi
Cô kia óng ả làm chi
Để cho anh nọ tin đi mỗi về.
NGCK 186b
222. Đây là chính gạo tám xoan a
Mấy phen giá sắc gian nan mới thành
Bây giờ ta giã cho tinh
Phòng khi yến ả dưng lên chớ chầy
Đã no rồi lại đã say
Mừng rằng nay đã hây hây thái bình.
THQP 16b
BK a - Này này chính gạo tám xoan TCBD II 122
223. Đây ta như cây giữa rừng a
Ai lay chẳng chuyển, ai rung chẳng dòi. b
TNPD I 113
BK a- Đây ta như cây trong rừng ĐNQT 112b LHCD 51b
b - Ai lay chẳng chuyển, ai rung chẳng rời
HT 221 LHCD TCBD II 467 VNP 1 II 95 VNP7 96
224. Đây tay không, đó cũng chân rồi
Lấy nhau, ta sẽ lần hồi nuôi nhau.
CDTCM 27
225. Đây với đó như gió nọ đưa buồm
Mong anh xét kỹ thương dùm dào thơ
- Anh cũng chẳng khác chi cánh buồm treo trước gió

Rày đây mai đó, thật khó định chừng
Được gặp em trong dạ anh mừng xiết bao!

DCNTB II 38

226. Đấy còn không đây cũng còn không
Đấy kén vợ đẹp, đây trông chồng màu
Chuộng chuối, chuối lại cao tàu
Thương anh, anh lại ra màu làm cao
Xin đừng bắc bực làm cao
Phèn chua em đánh nước nào cũng trong.

CDTH 93 VNP7 250 - 251

227. Đấy dứt tình thương, đoạn trường thân thiệp
Nhớ trông tha thiết, tội nghiệp cho em!
Ôm sâu chất thăm ngày đêm
Năm canh lặn lội, ngửa nghiêng một mình.

DCNTB II 118

228. Đấy đông thì bên đây tây
Đây chưa có vợ, đấy nay chưa chồng
Con trai chưa vợ đã xong
Con gái chưa chồng, buồn lắm em ơi!

a

TNPD II 66

BK a- Đấy đông thì đây bên tây VNP7 262

229. Đấy lạ thì đây cũng lạ
Em kêu anh dạ, thiên hạ đều khen
Tưởng là đó nhúm đây nhen
Hai tim hiệp lại như đèn mới xinh
Ai ngờ anh bạn phỉnh mình
Qua cầu rút nhịp để mình bơ vơ.

DCNTB II 131

230. Đấy phụng loan đây cũng phụng hoàng

Đấy cháu Vương Mẫu, đây cũng con
Ngọc Hoàng kém chi?

DCNTB II 86

231. Đấy song đây cũng mây già
Đấy con Đô Đốc¹ đây cũng cháu bà Quận Công².

ANPT 19a NNPD 58 TCBD II 555 TNPD I 120

BK + NASL I 25b:

Đấy qui đây cũng mây già

Đấy con *ông Tổng Đốc*, đây cũng cháu bà Quận Công.

+ TCBD I 207:

Đấy mây đây cũng song già

Đấy quan Tổng Đốc đây bà Quận Công.

232. Đấy song đây cũng mây liền
Đấy có một tiền, đây cũng sáu mươi. a

ĐNQ T 97b LHCD 24b NNPD 57 TCBD I 560 TNPD I 113

BK a - Đấy có quan quý, đây chín tiền sáu mươi NASL IV 11a

- Đấy quan, đây cũng chín tiền sáu mươi

ANPT 19a NGCK 120a

233. Đấy vàng đây cũng đồng đen
Đấy hoa thiên lí, đây sen Tây Hồ. a

ANPT 19a CDHN 95 NGCK 121a TNPD I 113

BK a - Đấy hoa sói trắng, đây sen Tây Hồ

ĐNQ T 97b LHCD 24b PDCD 10 bk TNPD I

- Đấy hoa thiên lí, đây sen *nhị hồ* NASL IV 9a

- Đấy hoa thiên lí, đây sen *Ngũ hồ* NNPD 57 TNCD 103

234. Đấy vàng, đây cũng đồng đen
Đấy hoa thiên lí, đây sen nhị hồ a

¹ *Đô đốc*: chức quan võ cầm đầu một đạo quân thời phong kiến.

² *Quận công*: tước vị nhà vua phong cho các thân thần và công thần.

Đấy em như tượng mới tô
 Đấy anh như người ngọc họa đồ trong tranh.

TCBD I 560 TCBD III 474 TNPD II 66

BK a - Đấy hoa sói trắng, đây sen Tây hồ TCBD I373

235. Đấy với đây chẳng duyên thì nợ
 Đây với đấy chẳng vợ thì chồng
 Đây tơ hồng chưa xe đã mắc
 Rượu quỳnh tương chưa nhấp đã say
 Chẳng chè, chẳng chén sao say
 Chẳng thương chẳng nhớ sao hay đi tìm?
 Tìm em như thể tìm chim
 Chim ăn bể Bắc, đi tìm bể Đông.

TCBD I 137 - 138 TNPD II 66- 67

Xem thêm M 220 T 174, 1137

236. Đẻ con không dạy chẳng răn
 Thà rằng nuôi lợn cho ăn lấy tiền.

ĐNQT 83a

BK a - Đẻ con chẳng dạy chẳng răn

ANPT 18a HT 212 LHCD 8a NNPD 53 TNPD I 114

VNP1 145 VNP7 307

- Sinh con chẳng dạy chẳng răn CVPD 19

b - Thà rằng nuôi lợn cho ăn lấy lòng

CVPD NNPD 53 HT TNPD I VNP1 I VNP7

- Thà rằng chăn lợn cho ăn lấy tiền LHCD

237. Đẻ đưa con trai
 Chẳng biết nó giống ai?
 Cái mặt thì giống ông cai
 Cái đầu ông xã, cái tai ông trùm.

VNP1 II 40 VNP7 347

a

- BK a- Cái mặt nó giống ông cai HT 236
238. Đem chuông đi đánh nước người
Chẳng kêu cũng nện vài hồi lấy danh
Đem chuông đi đánh nước người
Chẳng kêu tôi vác chuông tôi tôi về.
NGCK 123b
Xem thêm M 25
239. Đem chuông đi đấm nước người
Chẳng kêu cũng đấm ba hồi cho kêu.
NNPD 53
240. Đem chuông đi đấm nước người
Chẳng kêu, tôi vác chuông tôi, tôi về.
NNPD 53 TNPĐ I 114
Xem thêm M25
241. Đem chuông đi đấm nước người
Đấm cho nó bực mà lôi nó về.
CDTCM 256
Xem thêm M25
242. Đem chuông đi đấm nước người
Đem gà đi chọi những nơi anh hùng
Những nơi chả đáng chả thông
Cho nên vàng chả đổ đồng với thau.
VNP7 283
Xem thêm M 25
243. Đem đòn ra khảy vườn chay
Khảy đôi ba tiếng họa may gặp chàng.
DCNTB II 118
244. Đem em anh bỏ dưới gành (ghênh)
Kéo neo mà chạy sao đành chú lái ơi!

Dao vàng cắt ruột máu rơi
 Ruột em chưa mấy bằng lời em than.

DCNTB I 226

245. Đem em ra bỏ xuống gành
 Kéo neo mà chạy sao đành, anh ơi!

HHĐN 228 TCBD I 454 VNP7 206

BK:

Đem em mà bỏ *dưới* gành

Kéo neo mà chạy sao đành, *chú lái* ơi!

CHG 3

246. Đem lòng ngơ ngáo sao đành,
 Chẳng duyên tơ tóc cũng tình ngãi nhân.

CHG 17

247. Đem mình vào chón sập vàng
 Cả ăn cả mặc lại càng cả lo
 Đem mình vào chón than tro
 Đủ ăn đủ mặc đủ lo đủ làm.

HT 202

248. Đem thân tôi xuống cỏi trần
 Hỏi rằng duyên có nợ nần chi không
 Ngồi trong cửa sổ chạm rờng
 Chấn loan gối phượng không chồng cũng hư

PDCD 1

Xem thêm M 533 N 496

249. Đem thân tôi xuống cỏi trần a
 Hỏi rằng duyên có nợ nần chi không
 Bao nhiêu là một ông chồng b

PDCD 3

BK a - Đem thân ở dưới cỏi trần CDTCM 73

b - Bao nhiêu giá một ông chồng CDTCM

250. Đem thân vào chốn cát lằm
Cho thân lằm lạp như mầm ngó sen
Đêm đêm ngồi tựa bóng đèn
Than thân với bóng, giải phiền với hoa.
CDTCM 270 TNPD II 67
251. Đèn ai leo lét bên bờ
Tưởng rằng người nghĩa, ai ngờ đèn ma.
TCBD I 560
252. Đèn ai leo lét bên sông
Giống đèn mẹ chồng đi rước nàng dâu.
CHG 16
253. (a) Đèn ai leo lét trên lầu
Hay là đèn bà Quắc mụ tụng kinh cầu cho mã Đẳng Luông
CHG 31
(b) Đèn ai leo lét trên lầu
Đèn bà quốc mẫu tụng kinh cầu đặng
mà đặng phong¹.
HHDN 73
254. Đèn ai leo lét trên lầu
Giống đèn Lưu Bị đi cầu Khổng Minh²
CDTCM 27
255. Đèn ai lu lít bất nhân
Không khêu cho rạn Tấn, Tần gặp nhau.
DCBTT 273
256. Đèn chong giữa gió, khi tỏ khi mờ
Bạn thương đứng đó, biết cơ vạn sâu
Bởi anh thất ước bước đầu

¹ Mã đặng phong: chưa hiểu.

² Lưu Bị, Khổng Minh: hai nhân vật trong tiểu thuyết Tam quốc diễn nghĩa (Trung Quốc). Xem thêm chú thích A 522

Phải như anh bỏ miếng trầu đã xong
 Vì ai thiệp phải long đong
 Một thân thiệp đã tính xong một bề
 Làm trai thấy gái đừng mê
 Cây cao bóng cả dựa kê đừng xiêu
 Anh yêu cha mẹ chẳng yêu
 Lựa kia em muốn nhúng, chỉ điều không ăn
 Tiếc thay áo chẳng đặng khăn
 Em đã có chồng xa xứ, anh đừng đón ngăn làm gì.

DCNTB I 267 - 268

257. Đèn chong phòng lạnh biếng xem
 Phải chi Trời định anh với em vợ chồng,
 TCBD I 207

258. Đèn hết dầu đèn tắt
 Hoa rữa nhị hết thơm
 Em biểu anh đừng có lên xuống đêm hôm
 Thế gian đàm tiếu, tiếng đồn tội em.

DCNTB II 14

BK DCNTB II 132

Đèn hết dầu đèn tắt
Nhang để ngoài nắng hết vị hết thơm
 Anh đừng lên xuống đêm hôm
Tiếng thế gian đàm tiếu nam nôm cực em.

259. Đèn hết dầu lấy đầu mà sáng cả
 Rượu không mở khăng, mở khăng¹ thì đã bay hơi
 Tiếc công em chịu tiếng mang lời
 Không đặng câu cốt nhục, không đặng lời thủy chung.

DCBTT 93

¹ Khăng: một thứ chất kết dính dùng để gắn nút chai, nút hũ.

260. Đền lồng khi xách khi treo
 Vợ chồng khi thăm, khi nghèo có nhau.
 DCNTB II 20
261. Đền lồng theo cột phướn
 Gió chường thổi hao dầu
 Em có thương anh thì để dạ, chớ em rầu nó hư thân.
 DCNTB II 20
262. Đền lu li nửa nước nửa dầu
 Nửa thương cha mẹ, nửa sầu nợ duyên.
 TCBD II 294 VNP1 I 111
 BK VNP7 250:
 Đền *lưu* li nửa nước nửa dầu
 Nửa thương cha mẹ, nửa sầu *nhân* duyên.
263. Đền nào cao bằng đền Châu Đốc¹ a
 Đất nào dốc bằng đất Nam Vang² b
 Một tiếng anh than hai hàng lụy nhỏ c
 Có chút mẹ già biết bỏ cho ai? d
 HHDN 229
 BK a - Đền nào cao bằng đền Châu Đốc HT 148
 - Đền nào cao bằng đền Sơn Cốc DCNTB II 156
 - Đền *đâu* cao bằng đền Châu Đốc
 b - Dốc nào cao bằng dốc Nam Vang HT
 - Dốc nào cao bằng dốc Nha Trang CDTCM 72
 - Dốc nào cao cho bằng dốc Mĩ Trang DCNTB II
 c - Một tiếng anh than hai hàng lệ nhỏ CDTCM
 - Một tiếng anh than *đôi* hàng lụy nhỏ CHG
 d - Còn chút mẹ già biết bỏ *ai nuôi* CDTCM

¹ Châu Đốc: thị xã, tỉnh lỵ tỉnh Châu Đốc (cũ), nằm trên sông Hậu Giang và sông Vĩnh Tế, sát biên giới Campuchia, cách Sài Gòn 239km, Hà Nội 1983km.

² Nam Vang: tức Phnôm Pênh, thủ đô nước Campuchia.

- Năm tháng đợi chờ cách trở bao nhiêu HT
- Còn chút mẹ già biết bỏ cho ai? DCNTB II
- Em có chút mẹ già biết bỏ cho ai?

264. Đền nào cao bằng đền Châu đốc
 Đất nào dốc bằng đất Nam Vang
 Một tiếng anh than
 Hai hàng lụy nhỏ
 Anh có một mẹ già biết bỏ ai nuôi?
 Nước chảy xuôi, cá buôi lội ngược
 Anh muốn thương nàng
 Biết được hay chẳng?

HMN 5

265. Đền nào cao bằng đền Châu Đốc a
 Thổi ngọn gió nào độc bằng ngọn gió Gò Công¹ b
 Thổi gió đông lạc vợ xa chồng c
 Nằm đêm nghĩ lại, nước mắt hồng tuôn rơi d

HHĐN 109

BK a - Đền nào cao bằng đền Châu Đốc HT 148

b - Ngọn gió nào độc bằng ngọn gió Gò Công

VNP1 II 73 VNP7 363

c- Thổi ngọn đông phong lạc vợ xa chồng TCBD II 519

d - Nằm đêm nghĩ lại, nước mắt rùng tuôn rơi HT

266. Đền nào cao bằng đền Châu Đốc
 Ngọn gió nào độc bằng ngọn gió Gò Công
 Thổi gió đông lạc vợ xa chồng
 Nằm đêm nghĩ lại nước mắt hồng tuôn rơi
 Tưởng giếng sâu nối sợi dây dài

¹ Gò Công: huyện lỵ huyện Gò Công Đông, thuộc tỉnh Tiền Giang, cách Hà Nội 1784km, Mỹ Tho 37km.

Hay đầu giếng cạn tiếc hoài sợi dây
 Mặt trời đã ngả về tây
 Trông anh sáu khắc canh chầy còn trông
 Ra vào luống những phòng không
 Ngẩn ngơ ngơ ngẩn phập phồng khó toan
 Cũng vì một tiếng mình than
 Nên năm canh thốn thức phòng loan khóc thầm
 Nói ra nước mắt chảy đầm
 Nửa mai xa cách biết tâm đặng không
 Trách ai làm chồng bắc vợ đông
 Đêm năm canh thốn thức phòng không một mình.

HMN 26 - 27

Xem thêm T 2129

- 267.** Đèn nào cao bằng đèn Châu Đốc
 Xứ nào dốc bằng xứ Nam Vang
 Một tiếng anh than ba bốn đôi vàng em không tiếc
 Anh lấy đặng của rồi trốn biệt lánh thân.

TCBD IV 31

- 268.** Đèn nào cao bằng đèn ông Chánh
 Bánh nào trắng bằng bánh bò bông
 Anh thương em từ thuở má bông
 Bây giờ em lớn lấy chồng bỏ anh.

HT 457 TCBD I 454

- 269.** Đèn nhà ai rạng nhà ấy
 Khách đi qua đường biết đấy là đâu.
 TCBD I 560 TNPD I 114

- 270.** Đèn sách văn chương
 Dầu hao tôi rót, đèn mờ tôi kêu
 Cầu tre tôi bắc gập gềnh

Chị Hai đi có ngã lấm mình tôi nâng
 Tôi nâng được chị Hai lên
 Về nhà anh Hai mắng, anh Hai
 nhiech lại phiền chị Hai.

QHBN 326

271. Đền Sài Gòn ngọn xanh ngọn đỏ
 Đền Mĩ Tho¹ ngọn tỏ ngọn lu
 Anh về học lấy chữ nhu
 Chín trăng em đợi, mười thu em chờ.

TCBD I 138 TCBD IV 19

272. Đền tàn nhìn bóng tỏ than
 Ai xui duyên rẽ, khiến mang nợ tình.

DCNTB II 131

273. Đền treo cột đá
 Nước chảy cột đền rung
 Anh thương em thắm thiết vô cùng!
 Biết cha với mẹ có bằng lòng hay không?

HHĐN 229 HMN 20 HT 431 TCBD II 272

274. Đền treo trong quán tỏ rạng bờ kinh
 Em có thương anh thì em nói thiệt tình a
 Để anh lên xuống một mình bơ vơ. b

HHĐN 229 TCBD I 560

BK a - Em có thương anh

- Em nói thiệt tình HMN 20

b - Kéo anh lên xuống một mình bơ vơ HMN

275. Đền treo trước gió đền tắt
 Đền treo nam, bắc đền mờ

¹ *Mỹ Tho*: thành phố, Bắc và Đông giáp phố huyện Chợ Gạo, Nam giáp sông Mỹ Tho, Tây giáp huyện Châu Thành, cách Hà Nội 1797km, cách thành phố Hồ Chí Minh 71 km.

Em thương anh phải đợi phải chờ
 Dầu năm ba nơi đi nữa, có trao thơ cũng đừng.

DCBTT 82

276. Đèn trời thì sáng bốn phương a
 Đèn tôi thì sáng đầu giường nhà tôi. b

ANPT 16b ĐNQT 80b

BK a- Đèn trời *trời* sáng bốn phương

TCBD I 560 TNPĐ I 114

- Đèn trời *đèn* sáng bốn phương

HT 198 VNP 1 II 94 VNP7 288

- CHG 54

Đèn trời soi sáng bốn phương

Đèn tôi sáng tỏ đầu giường nhà tôi

- Đèn trời *trời* rạng bốn phương NGCK 169b

- Đèn trời thì rạng tứ phương LHCD 18b

b - Đèn tôi sáng tỏ đầu giường nhà tôi

- HT TCBD I TNPĐ I VNP 1 II VNP7

- Đèn ta ta rạng đầu giường nhà ta NGCK

- Đèn tôi thì tỏ đầu giường nhà tôi LHCD

277. Đeo bầu mang tiếng thị phi a
 Bầu không có rượu lấy gì làm say. b

ANPT 9a ĐNQT 102b LHCD 27b

NGCK 132b NQPN 74 TNPĐ I 114

BK a - Mang bầu chịu tiếng thị phi

HHĐN 54 VNP 1 II 91

- *Mang* bầu nên em *chịu* tiếng thị phi

DCNTB I 218

- *Mang* bầu nên em *chịu* tiếng thị phi VNP7 93

- *Ôm* bầu mang tiếng thị phi VNP7 93

b - Bầu không có rượu lấy gì *mà* say

NASL III 9b HHND TCBD I 406, 505

- Bầu không có rượu uống gì mà say VNP1 II VNP7
- Bầu không có rượu li bì những say DCNTB I
- Dấu không có rượu li bì cũng say bk NGCK

Xem thêm R 316

278. Đèo nào cao cho bằng đèo Eo Gió

Bộ nào rộng cho bằng bộ An Ba.

TCBD II 519

279. Đèo ngang san thủy hữu tình

Con chim kia lót ổ, con cá nọ mang kinh,
xinh đã nên xinh

CHG2

280. Đẹp chi cái áo vải sồng

Đẹp chi con gái lộn chồng mà thương.

CDTCM 27

281. Đẹp nhất con gái làng Tranh¹

Chua ngoa kẻ Nhót², ba vành kẻ Om³

CDHN 134

BK CDTCM 278;

Đẹp nhất con gái làng Chanh

Chua ngoa làng Nhót, ba vành kẻ Om.

282. Đẹp như cái tép kho tương

a

Kho đi kho lại nó chương phênh phênh.

NGCK 179a NNPD 54 TNPD I 114

BK a- Đẹp như cái tép rang tương NASL II 59a

283. Đê kia ai đắp nên cao?

Cái dải sông đào, ai xẻ làm khơi?

¹ Làng Tranh: cũng gọi là làng Chanh, tên chữ là Tranh Khúc nay thuộc xã Duyên Hà huyện Thanh Trì - Hà Nội.

² Kẻ Nhót: tên nôm làng Đông Phù nay thuộc xã Đông Trạch, huyện Thanh Trì, Hà Nội.

³ Kẻ Om: tên nôm làng Thọ Am (Om trên) Nội Am (Om dưới) xưa thuộc huyện Thanh Trì sau thuộc xã Liên Minh, huyện Thường Tín, Hà Tây.

Gạo, ngô, hoa quả mọi mùi
 Nào ai cày cấy, nào ai vun trồng?
 Bây giờ no ấm ung dung
 Biết ai nhớ kẻ có công chằng là?

HT 116 VNP7 176

284. Đê Gi¹ có núi Lam Sơn
 Có đầm Đạm Thủy² nước dờn dờn xanh.

DCNTB I 196

285. Để hơi mà tát nước bè
 Hoài hơi mà nói với bè trẻ ranh.

TCBD I 608

286. Đêm anh nằm khô héo lá gan
 Thập dầu đầy anh thấp cháy tàn bày li
 Kể từ ngày em chịu chữ tùn qui³
 Nay anh Hồ⁴ em Hán tài chi không buồn.

DCBTT 161

287. Đêm dài gà gáy canh ba
 Thấy người quân tử lòng đà vấn vương
 Lửa tình toan tưới nhành dương⁵
 Thôi đừng đem sắc má hường trêu người.

DCNTB II 39

288. Đêm đêm chớp bể mưa nguồn a
 Hỏi người quân tử có buồn hay không? b

¹ *Đê Gi*: cửa sông Phù Li (còn gọi là sông Thạch Bàn) ở huyện Phù Li xưa nay gọi là sông Phù Cát, tỉnh Bình Định.

² *Đạm Thủy*: địa điểm ở Bình Định

³ *Tùn quy*: Tùn (cũng đọc là tòn) nghĩa là theo; quy là về. Tùn quy là con gái theo chồng.

⁴ *Hồ Há*: Hồ là một dân tộc thiểu số ở phía bắc Trung Hoa. Hán là một triều đại ở Trung Hoa (sau thường dùng chỉ người Trung Hoa). Hồ Hán là chỉ sự xa cách.

⁵ *Nhành dương*: Phật quan âm lấy cành (nhành) dương nhúng vào nước cam lồ rảy lên chúng sinh để tẩy rửa phiền muộn hoặc đập tắt lửa tình.

NGCK 105a NPGT 20b NPNN 6a

BK a - Đêm *qua* chớp bể mưa nguồn ANPT 11b HHDN 257

HT 172 NNPD 54 TCBD I 561 TCBD III 147, 474 TNPD I 115

- Tối *hôm qua* chớp bể mưa nguồn NASL I 10a

b - Hỏi người *tri kỉ* có buồn hay chẳng? ANPT

- Hỏi người *tri kỉ* có buồn hay không? Ht

- Hỏi người *tri thức* có buồn chẳng ai? HHDN TCBD I

- Hỏi người *tri thức* có buồn hay chẳng? TNPD I

- Hỏi người *tri thức* có buồn cùng chẳng? NASL I

- Hỏi người *quân tử* có buồn hay chẳng? bk TNPD I

- Hỏi người *tri thức* có buồn hay không? NNPD

289. Đêm đêm khêu ngọn đèn loan

Nhớ chàng quân tử thở than mấy lời

Mong chàng chẳng mấy chàng ôi!

Thiếp tôi trần trọc vội dời chân ra

Nhác trông lên trăng đã xế tà

Đêm hôm khuya khoắt, con gà đã gáy sang canh

Mong anh mà chẳng thấy anh

Thiếp tôi buồn bã khêu quanh ngọn đèn.

HT 170 TNPD II 70 - 71 VNP1 I 88 - 89 VNP7 218

BK NGCK 186a:

Đêm đêm khêu ngọn đèn loan

Chờ chàng quân tử *hỏi han* mấy lời

Thiếp tôi mong chàng chẳng thấy chàng ôi

Thiếp tôi chần trọc vội dời chân ra

Liếc trông lên *ông* trăng đã xế tà

Đêm hôm khuya khoắt con gà *nó* gáy sang canh

Thiếp tôi mong anh mà chẳng thấy anh

Thiếp tôi buồn bã *chạy quanh chạy dài*.

290. Đêm đêm ngồi tựa bóng đèn
Than thân với bóng, giải phiền với hoa.
TCBD II 272
291. Đêm đêm thức giấc mơ màng
Chợ hoàng lương¹ chiêm mộng thiếp sâu
chàng ngẩn ngơ
HPV 147
292. Đêm đêm vượt bụng thở dài
Thở ngắn bằng chạch, thở dài bằng lươn.
NNPD 54 TCBD I 506 TNPD I 115
293. Đêm đông giá ngắt như đồng
Hỏi người thực nữ phòng không lạnh lòng
Hỏi cô nay đã có chồng
Hay còn đợi khách anh hùng sút môi.
PDCD 8
294. Đêm đông lạnh ngắt như đồng
Mượn ai cho mượn, mượn chồng thì không.
TCBD I 251
295. Đêm đông nguyệt xế sao tà
Điếu lia mượn điếu, bậu với qua đừng lia.
DCNTB II 108
296. Đêm đông trường, em nghe con vượn cầm canh
Nghe chim mến tổ, nghe anh khuyên nàng.
NASL II 20b

¹ Hoàng lương: (giấc mộng) kê vàng. Theo Châm trung kí, ngày xưa Lữ Sinh đến trú ngụ ở thành Hàm Đan, gặp đạo sĩ là Lữ Ông. Lữ Sinh than vãn về cảnh khốn cùng của mình. Lữ Ông bèn lấy trong túi ra một cái gì và bảo: “Gối đầu lên đây, con sẽ được vinh hiển như ý con muốn”. Khi đó người chủ trọ đương nấu một nồi kê. Lữ Sinh gối đầu lên gối mà ngủ, mộng thấy mình lấy được vợ đẹp, thi đỗ tiến sĩ, làm quan to, đánh giặc phá được quân giặc, làm tể tướng mười năm, sinh đông con cháu và sống trên tám mươi tuổi. Chợt tỉnh mộng, thấy nồi kê nấu vẫn chưa chín. Lữ Sinh ngạc nhiên nói: “Có lẽ mình nằm mộng chăng?” Lữ Ông mỉm cười nói: “Việc đời thì cũng như mộng mà thôi”.

297. Đêm đông trường em nghe con vượn cầm canh a
Nghe chim khuyên tổ, nghe anh khuyên nàng
Giàu giữa làng trái duyên khôn ép
Khó nước người phải kiếp tìm đi
Tiền trăm bạc chực kể chi!
TCBD I 207 TNPD II 69
BK a - Đêm đông trường, nghe con vượn cầm canh
VNP1 I 135 VNP7 277
298. Đêm hè gió mát trăng thanh
Em ngồi canh củi còn anh vá chài
Nhất thương là cái hoa lái
Nhì thương ai đó, áo dài ấm thân
Gặp người sao có một lần
Để em thương nhớ tận ngàn suốt năm.
DCNTB I 252
299. Đêm hè gió mát trăng thanh
Em ngồi chẻ lạt cho anh chấp thùng
Lạt chăng mong, sao thùng được tốt?
Duyên đôi ta đã chót cùng nhau
Trăm năm thề những bạc đầu
Chớ tham phú quý, đi cầu trăng hoa.
TNPD II 70 VNP1 I 70 VNP7 194
300. Đêm hôm gió rét mưa phùn
Thuyền không động đậy, ai buồn chăng ai?
DCTH 121 HT 372
301. Đêm hôm người chẳng biết chi
Người như biết đến thiệp thì hổ thay.
HHDN 130
302. Đêm hôm qua nằm chón nhà ngang
Rèm thưa gió lọt dạ càng xót xa
Em thương nhà anh không có đàn bà

Phòng khi có khách ai hòa đỡ anh
 Anh cho em ghé lưng vào
 Phòng khi có khách em chào đỡ anh
 Khách vào đánh cá nấu canh
 Chanh kia muối nọ để dành chàng xoi
 Em bưng ra cái miệng em cười
 Trước được lòng khách, sau vui lòng chàng.

NASL II 7b

303. Đêm hôm rằm người gọi tôi chi?

Tôi có việc gì, người gọi tôi ra?

Trăng còn giấu Cuội trong nhà

Trăng là đàn bà, Cuội là đàn ông

Muốn cho đầy vợ đây chồng

Người bế con gái, tôi bồng con trai

a

BK a - Đấy bế con gái, đây bồng con trai

QHBN 251

304. Đêm khuya anh khảy cái tam huyền,

Huyền kêu mấy bực dạ phiền bấy nhiêu.

CHG 2

305. Đêm khuya anh nghe con nọ kêu sương

Anh buồn anh thương, anh trông anh giận

Anh vợ vợ vẫn vẫn dưới ngọn đèn tàn

Từ đây tâm dạ hoang mang

Biết cùng ai kết nghĩa đá vàng trăm năm?

HT 416

306. Đêm khuya anh ngồi dựa khoang bồng

a

Sương sa gió lạnh, chạnh lòng nhớ em.

CHG 24

BK TCBD I 138:

- a - Đêm khuya ngồi dựa khoang *bồng* HHĐN 228
 - Đêm khuya ngồi dựa *góc bồng*
 - Sương sa gió lạnh, chạnh lòng nhớ *anh*
307. Đêm khuya bắc hết dầu khô
 Ai có tình có nghĩa thì rót vô cho đầy.
 CDTCM 27
308. Đêm khuya chẳng ngủ dậy ngồi
 Giận người ở bạc như vôi thế này.
 CHG 17 DCNTB II 132
309. Đêm khuya chong ngọn đèn ngồi
 Bâng khuâng nhớ bạn, bồi hồi lá gan.
 CHG 25 HT 172
310. Đêm khuya cười lạnh canh trường
 Tai nghe câu ví vãn chương tài tình.
 HPV 65
311. Đêm khuya cười xuống dần dần
 Sao Hôm xích lại cho gần sao Mai.
 HPV 120 VNP7 437
312. Đêm khuya dưới đất trên trời
 Một mình cô đứng, cô ngồi, cô nghe
 Cô nghe hết giọng con ve
 Đến lời con cuốc gọi hè tiếc xuân.
 HHĐN 228 TCBD I 506 VNP7 195
313. Đêm khuya, đèn tắt nhang tàn
 Để kêu rủ rủ, dạ càng sầu riêng.
 DCNTB II 118
314. Đêm khuya đèn tắt, nhang tàn
 Để kêu rủ rủ, dạ càng sầu riêng.
 DCNTB II 118
315. Đêm khuya giấc ngủ mơ màng
 Chim mơ đến đậu cành vàng gáy chơi.

DCTH 156

316. Đêm khuya gió lọt qua song
 Bóng sao vàng vặc, bóng trăng, mờ mờ
 Bốn bề sương tuyết, mịt mờ
 Trăng nghiêng chênh chéch, gà ã gáy ran
 Hải đường lả ngọn đông lân
 Sương sa ngọn cỏ, trăng lặn chân mây
 Tà tà trăng ngả về tây
 Thiếp về chàng ở lại đây làm gì?
 Chàng không phải người *diện thị đối phi*¹
 Mai về tiếng nọ tiếng ni thiếp ngừa
 Ví dầu sớm cũng như trưa
 Lẽ mô gió lọt mà đưa đèn mù
 Người về cách bóng trăng lu
 Kẻ đi non nước mịt mù dậm khơi
 Đùng cho bướm rã ong rời
 Còn non còn nước còn trời còn trăng
 Nghĩa nhân một gánh nặng oằn
 Thiếp tôi thông thả nỉ nã đôi lời
 Rượu nồng một chén lưng voi
 Chân lặn dò bước đưa người biệt li
 Đau lòng kẻ ở người đi
 Chân đi mấy bước, lệ li bì bấy nhiêu
 Trăm năm cũng quyết cũng liều
 Gương hồng quyết để mai chiều cùng soi.

DCNTB II 147 - 148

317. Đêm khuya gió lọt thấu xương
 Chàng về để thiếp những thương cùng sầu.

¹ *Diện thị đối phi*: trước mặt nói phải, sau lưng nói trái.

DCNTB I 194 HHĐN 228

318. Đêm khuya gió quạt, trăng tàn
Trách con gà trống gáy tan tình cờ.

HPV 174 HT 395

319. Đêm khuya giục bóng trăng tà
Sao Mai đã mọc, tiếng gà gọi con
Vằng vặc giải tấm lòng son
Lại thêm con vượn véo von bên ghềnh
Chém cha cái sắc khuynh thành
Làm cho mắc tiếng phao danh để đời
Trách ai sao khéo vẽ vờ
Trách ai khéo đặt những lời bướm ong
Sông sâu nước chảy đôi dòng
Biết đâu mà độ tấm lòng cho đang.

CDTCM 140 - 141

320. Đêm khuya hoài vọng đợi chờ
Bạn loan dứt nghĩa bao giờ không ha.

CHG 28

BK TCBD I 454:

Đêm khuya hoài vọng chờ ai

Bạn lan dứt mối bao giờ không hay.

321. Đêm khuya kẻ trộm vào nhà
Làm thình nhảm mắt để mà mất trâu.

LHCD 26b

Xem thêm Đ 456

322. Đêm khuya lác đác sao thưa
Sâm, Thương¹ ngán nỗi còn chưa chữ tòng

¹ *Sâm Thương*: Sâm là chòm sao ở phía Tây; Thương là chòm sao ở phía đông. Vì Sâm và Thương ở hai vị trí đối nhau, không bao giờ xuất hiện cùng lúc trên bầu trời nên thường

- Từ ngày thước bắc cầu Ngân
Chức, Ngưu còn độ tới gần lo chi.
HPV 121 HT 390
323. Đêm khuya lặng gió thanh trời
Khuyên chàng bớt ngủ nghe lời em than.
DCBTT 228 VNP7 286
324. Đêm khuya lặng gió thanh trời
Ruột đường dao cắt vì lời mình than.
TCBD II 272
325. Đêm khuya lòng không dạ dối
Nghe lời bạn nói dối cũng ra no
Thôi thôi để dạ thăm dò
Ai bắc cầu cho biết, ai đưa đò cho hay.
DCBTT 70
326. Đêm khuya lốm đốm sao tàn
Dạng người bay bướm, tiếng đàn vo ve
- Đêm khuya mát mẻ gió đưa
Tiếng xa lác rắc lời thưa rạch rời.
HPV 102
327. Đêm khuya nghe tiếng dế kêu
Phòng loan em những chín chiều quặn đau.
DCNTB II 118
328. Đêm khuya nghe tiếng vịt kêu(?)
Xót trong gan dạ chín chiều thắm bầu
Nói ra lụy ứa dòng châu
Vì chưng phụ mẫu cột sấu đôi ta.
DCNTB II 62

dùng để chỉ sự xa cách. Thơ Đỗ Phủ (Trung Quốc): Nhân sinh bất sùng kiến, động như Sâm dư Thương (Đời người ta không được gặp nhau, chuyển dời như Sâm, Thương).

Sửa lại:... vịt kêu chiều(?) =... vịt kêu

- 329.** Đêm khuya nghe trống kẻ Sen
 Nghe chuông kẻ Hạc, nghe kèn Thiện Yên.
 DCBTT 291
- 330.** Đêm khuya ngồi dựa phòng loan
 Thúc tình¹ nhớ bạn hai hàng lụy rơi.
 CHG 16
- 331.** Đêm khuya ngồi dựa thảo lư
 Gởi thân phận thiếp nên hư tại chàng.
 CHG 26
- 332.** Đêm khuya nguyệt khuất mái nhà
 Nhìn trăng luống những thiết tha lòng này
 Nhớ mặt anh tác dạ chẳng khuây
 Đi đâu xa cách bấy chầy bật tin
 Hay là đem dạ phụ tình
 Nếu chàng dứt nghĩa thiếp liều mình cho an.
 TCBD IV 31- 32
- 333.** Đêm khuya nguyệt lặn sao dờ
 Chân trong giấc cử thương người dày sương.
 HPV 120 TCDG 57
- 334.** Đêm khuya nguyệt lặn sao thanh
 Minh với tôi kết ngãi có thành hay không?
 TCBD IV 31
- 335.** Đêm khuya nước mắt rờn rờn
 Vì tôi nhớ chữ lan phòng còn xa
 Làm sao hiệp mặt đôi ta
 Đặng tôi báo hiếu mẹ với cha bên mình?
 TCBD II 272

¹ *Thúc Tình*: Thúc là chột. Thúc tình là bỗng nhiên.

336. Đêm khuya ôm lấy cây cọc chèo
Sương sa gió lạnh vận nghèo anh phải đi
Để em ba nhảy cho kịp thì
Đây anh khác thể bông quỳ hứng sương.
CHG 25
337. Đêm khuya ơi hơi đêm khuya
Ngọn trầu hai cạnh, biết chia mấy phần!
DCBTT 280
338. Đêm khuya ơi hơi đêm khuya
Phân lời với thiệp nước mắt ròng ròng a
bk a - Hai hàng châu lụy phân chia ròng ròng
DCBTT 224
339. Đêm khuya ra đứng giữa trời
Cầm tờ giấy bát nghe lời anh phân.
DCBTT. 257
340. Đêm khuya ra đứng giữa trời
Dang tay ngoắt nguyệt, nguyệt đời phương nao? a
DCBTT 308
BK a - Giờ tay ngoắt nguyệt nguyệt đời phương nao CHG 26
341. Đêm khuya ra đứng giữa trời
Giờ tay ngoắt nguyệt, nguyệt đời phương nao?
Đêm khuya thức dậy xem trời
Thấy sao bên bắc đã đời bên nam.
HHĐN 262 TCBD I 325
Xem thêm N 1130
342. Đêm khuya sao tận
Trăng gà cũng lặn
Cảnh chung tình ai chẳng xót đau
Thấy non cao đất rộng thăm sâu

Lòng anh đây khô héo ruột xót gan bào, bớ em!

DCBTT 87

343. Đêm khuya sương xuống đất im
Nàng Kiều đi nghỉ, chàng Kim xin về.

HPV 174

344. Đêm khuya ta chổng một cây sào
Sâu nơi mô cho biết, cạn nơi nào cho quen.

HPV 121

345. Đêm khuya tôi nằm tôi ngủ
Nghe người bạn cũ than thân
Tay lau nước mắt, chân lần ra đi.

DCBTT 60

346. Đêm khuya thanh vắng một mình
Có ông ngư phủ biết tình mà thôi
Thuyền xuôi lái cũng trôi xuôi
Thương nhau ta kể những lời ái ân.

DCTH 107 HT 367

Xem thêm B 440

347. Đêm khuya thấp chút dầu dư
Tim lan cháy lụn, sầu tư một mình.
HT 169 TCBD II 272 VNP1 I 84 VNP7 212

348. Đêm khuya thấp đĩa dầu đầy
Dầu đã khô hết, nước mắt này không khô.

a

DCNTB I 195

BK a - Đĩa dầu đầy khô cạn, nước mắt này chưa khô

DCBTT 241

349. Đêm khuya thấp đĩa dầu đầy
Học hành thì ít sầu tây thì nhiều.

CVPD 22

350. Đêm khuya thấp đĩa dầu đầy
Tim non chẳng cháy, tội này về ai?

- DCNTB I 194
- 351.** Đêm khuya thấp đĩa dầu vừng
Biết lấy ai than thở cho lưng đĩa dầu.
HPV 147
- 352.** Đêm khuya thấp ngọn đèn chai
Quen o nốc¹ đáy ăn hoài cá tươi.
CDTCM 244
- 353.** Đêm khuya thiệp hỏi lòng nhau
Lược kia muốn tựa gương tàu được chăng?
HPV 120
- 354.** Đêm khuya thiệp mới hỏi chàng
Cau khô ăn với trầu vàng xứng không? a
CVPD 21 HPV 120 NASL II 29a NASL III 13a
NNPD 54 TCBD I 139, 561 TNPD I 114 VNPS 11a
BK a - Cau tươi ăn với trầu vàng xứng không? HHĐN 109
- 355.** Đêm khuya thiệp mới hỏi chàng
Cau xanh ăn với trầu vàng xứng chăng?
- Cau xanh nhá lẫn trầu vàng a
Duyên em sánh với tình anh tuyệt vời.
HHĐN 228 TCBD II 329 THDQ 2
BK a - Trầu vàng nhá lẫn cau xanh VNP7 290
- 356.** Đêm khuya thiệp mới hỏi chàng
Chạc rom gánh đá vừng vàng chi không?
- Chạc cày gánh đá đứt đi
Chạc rom gánh đá có khi vừng bên.
CDTCM 74
- 357.** Đêm khuya thiệp mới hỏi chàng
Ông tổ nào troán¹ mới chuộng cũ vang.

¹ Nốc: Thuyền có mũi (tiếng địa phương Trung Bộ).

CHG 22

358. Đêm khuya trăng đã nằm nghiêng
Vẳng nghe chó sủa trống liên điểm tư.

CHG 30

359. Đêm khuya trăng gội lầu son
Vào ra thương bạn héo don ruột vàng
Bến qua đây đàng đã xa đàng
Dầu tui có lâm nguy thất thế,
hỏi con bạn vàng cứu không?
Chiều rồi kẻ bắc người đông
Trách lòng người nghĩa, nói không thiệt lời.

TCBD IV 32

360. Đêm khuya trăng gội thêm đình
Hỏi người bạn cũ thương mình hay không?

DCBTT 229

361. Đêm khuya trăng lệch trời trong
Muốn trao duyên với bạn sợ lòng mẹ cha.

DCBTT 227

362. Đêm khuya trăng tắt, sao tàn
Anh chơi hồi nữa bạn loan đưa về
- Anh về để mai đi cày
Rượu thời lấm lác cày đay khó bừa.

HPV 174

363. Đêm khuya trăng thanh gió mát
Thấy chàng về hỏi khúc mắc chuyện chi
Thuận buồm xuôi gió ra đi
Chào rằng quân tử việc gì tỏ than?

DCBTT 167

¹ Tróan: truyền (tiếng địa phương miền Nam. Theo NRX NTP...)

364. Đêm khuya trông bóng vầng trăng
 Vui thay chú Cuội chị Hằng sánh duyên
 - Đêm khuya trông bóng thiềm thừ¹
 Khiến cho ả Chức chàng Ngưu phải lòng.
 HPV 101
 Sửa lại:... trông bóng thiềm thu =... trông bóng thiềm thừ
365. Đêm khuya trời lạnh sương im
 Tai nghe tiếng nhạc, chàng Kim tới gần.
 HPV 68 VNP7 433
366. Đêm mùa hạ đây ngòi thông thả
 Lấy bút nghiên tạm tả đôi câu
 Gửi sang thăm đó kẻ sầu
 Gối may luôn chẳng đặng chung đầu thì thôi.
 DCBTT 107
367. Đêm nay anh gởi tay nàng
 Đêm mai ra ngoài biên, anh gởi đàng dây neo.
 DCNTB II 150
368. Đêm nay hoa nở nhụy vàng
 Sáng ngày thiệp thấy bóng chàng áo xanh.
 TCBD I 139
369. Đêm nay nằm day mặt trở ra
 Ngày nay mới biết cô ba thương mình
 Mình gửi chữ trung chữ hiếu, còn thiếu chữ ân tình
 Đạo chồng nghĩa vợ sao mình vội mong
 Làm thơ giấy trắng cần phong
 Tình thương ngãi nhớ ở trong thơ này
 Đôi ta chẳng đặng sum vầy

¹ *Thiềm thừ*. Con cóc. Tương truyền trên cung trăng có con cóc. Do đó thiềm thừ chỉ mặt trăng.

Cũng như chim nhận lạc bầy kêu sương
Tôi xa mình cô bác đều thương
Trên trời vân vũ, bốn ngọn dương xây vắn
Dầu cho lạc Tấn qua Tần
Thương ai cũng để dành phần thương em
Phụng hoàng đậu nhánh vòng nem
Phải rề năm ngoái cười
Ngã tư chợ gạo nước hồi
Tôi chồng mình vợ còn ngồi thương ai
Phụng hoàng đậu nhánh cảm lai
Dặn lòng người ngãi chớ sai lời thề
Ghe lên ghe xuống dầm dề
Sao em không gửi thư về thăm anh.

HMN 11

370. Đêm nay trăng bạc gió ngàn
Mượn tay thực nữ đánh đàn ta nghe.

HPV 65

371. Đêm năm canh anh dựa bức rèm
Có đèn có sách không em cũng buồn.

HPV 120

372. Đêm năm canh, anh ngủ có ba
Còn hai canh nữa, anh ra trông trời
Trông trời mau rạng đông ra
Để cho bướm chộ mặt hoa bướm chào.

HPV 147 HT 393

373. Đêm năm canh anh nhắc
Ngày sáu khắc em trông
Trông cho gặp mặt
Anh trao chìa khóa bạc

Mở tráp trác lấy cây gương vàng
Thiếp với chàng soi chung
Hai đứa ta trò chuyện.

CDTCM 125

374. Đêm năm canh con đế kêu sầu
Đường gia trung nội trợ anh khẩn cầu đến em.
HPV 121

375. Đêm năm canh em ngủ có ba
Còn hai canh nữa, em nghĩ xa, nghĩ gần.
CDTCM 28

376. Đêm năm canh gà kia gáy thúc
Gió nam phong thổi giục cây sầu
Cửa đông phòng đóng xong lại mở
Cơn chiêm bao khi tỉnh khi mê
Nghĩa non em ở tộ chưa tề
Anh làm một bức thơ niêm gửi không biết
đã về tới em chưa

DCBTT 152 - 153

377. Đêm năm canh giấc ngủ tư lương¹
Nghĩ đi nghĩ lại, năm canh trường khóc than
Kể từ canh một kể qua
Tay bưng chén cơm, nước mắt nhỏ sa ròng ròng
Canh hai ăn uống bỉ bàng
Em ngồi nhìn ngọn đèn tàn hiu hiu
Canh ba ai nấy ngủ đều
Tai nghe con đế nó kêu thắm sầu
Canh tư trống để trên lầu
Giật mình thức dậy, giục cơn sầu ra đi

¹ *Tri lương*: Có lẽ do tư lương (đọc chệch): Suy nghĩ, tính toán.

Đêm năm canh, em ngủ chẳng đặng chi
Cũng vì nhớ bạn ra đi chùng này.

DCNTB I 268

378. Đêm năm canh không ngủ, dậy ngồi
Cớ sao trong dạ bồi hồi chuyện chi?
Đau lòng ta lắm, hỡi nữ nhi
Thếp dầu đầy anh thấp hết, bày li anh than hoài
Quên đi thì chớ, nhớ lại khó nổi nguôi ngoai
Từ xưa cho tới rày cách trở đợi trông
E cho nàng có chốn ba đông
Có nơi kết tóc, không trông đến phận chàng
Đêm năm khô héo lá gan
Thếp dầu đầy anh thấp hết, cháy tàn bày li
Kể từ ngày em chịu chữ tòng qui¹
Chàng Hồ thiếp Hán, tài chi không buồn rầu
Chiều chiều ra đứng soi dâu
Nghe con chim nó kêu diu dắc, dạ anh sầu bấy nhiêu.

VNP1 I 97 VNP7 227 - 228

379. Đêm năm canh lòng sầu lai láng
Ngày sáu khác chưa cạn chén thề
Rượu quỳnh tương ai khéo phục nên bạn vội say mê
Quên câu tình chồng nghĩa vợ,
hay ai khéo bỏ bùa mê cho rồi.

DCBTT 95

380. Đêm năm canh lụy sa cục dục²
Thiếp chờ chàng một đôi lúc đã trần ai³

¹ *Tòng quy*: (*tòng*: theo; *quy*: về): con gái theo chồng.*

² *Cục dục*: Nuôi nấng; Lụy sa cục dục: nhỏ nước mắt (vì nghĩ) công nuôi nấng của cha mẹ.

³ *Trần ai*: Cát bụi; (vất vả khổ sở) ở cõi trần.

Chừ thiếp chờ không vắng nỏ lai¹
Thiếp phải trao duyên gửi phận,
không lẽ ở hoài rứa răng.

DCBTT 72

381. Đêm năm canh lụy sa không ráo
Ngày sáu khắc ảo não dầm dề
Đêm nằm quạnh vắng màn the
Nhớ câu thiết yếu như nhớ lời thề ngày xưa.

DCBTT 89

382. Đêm năm canh mơ màng bóng nhận
Ngày sáu khắc nhớ bạn muốn tìm
Nào ai nhắc tới tri âm
Để cho lá gan khô từng chặng,
để cho ruột đau ngầm từng khi.

DCBTT 104

BK CDTCM 74:

Đêm năm canh mơ màng bóng bạn
Ngày sáu khắc nhớ dạng tri âm
Cậy ai nhắn bạn đồng tâm,
Lá gan khô từng chặng, ruột héo bầm từng khi.

383. Đêm năm canh mơ màng mừng tượng
Ngày sáu khắc hóa tương hóa thương
Nỗi sầu này ai biết cho chằng
Xem bóng sao nhớ dạng, xem bóng trăng nhớ hình.

DCBTT 160 - 161

384. Đêm năm canh năm vợ ngồi hầu
Vợ cả pha nước tằm trâu chàng xơi
Vợ hai trái chiếu chia bài

¹ Không vắng nỏ lai: Không qua không lại.

Vợ ba coi sóc nhà ngoài nhà trong
 Vợ tư trải chiếu, quạt mùng
 Vợ năm thức dậy trong lòng xót xa
 Chè thang, cháo đậu bưng ra
 Chàng xơi một bát kéo mà công lênh.

a

HHĐN 130 TCBD I 207 THĐQ 16

BK a - Chè sen, cháo đậu bưng ra TNPĐ II 70

Xem thêm L 82

- 385.** Đêm năm canh nằm quanh gốc lựu
 Nhớ đến người tình cựu ái ân.
 DCNTB II 119
- 386.** Đêm năm canh, ngày cũng năm canh
 Thương người tuổi trẻ tóc xanh lờ chùng.
 HPV 120
- 387.** Đêm năm canh, ngày khắc sáu, chàng ơi
 Chàng cười nửa miệng thiếp tôi vui nỗi gì.
 CDTCM 180
- 388.** Đêm năm canh nghe con đế thốt
 Ngày sáu khắc lần đốt ngón tay
 Hỏi ai, duyên có ai bày?
 Duyên trăm năm lại bỏ, nghĩa một ngày lại theo.
 VNP1 I 60 - 61 VNP7 183
- 389.** Đêm năm canh nghe con vạc tác canh
 Con thằn lằn khắc mõ, em thương anh nhiều bề.
 HPV 120
- 390.** Đêm năm canh nghe con ve kêu ghèngh đá
 Ngày sáu khắc nghe con vượn hót cành cây
 Đoái nhìn nam bắc đông tây
 Ai xui người bạn cũ đến chốn này gặp nhau.

DCBTT 151

391. Đêm năm canh ruột thắt gan bào
Bữa cơm rớt đũa, lúc nào không hay
Bởi chưng thương nhớ bạn rày
Cha mẹ em gài, em biết nói sao
Sông kia có cạn còn ao
Cũng nguyên vết giếng mà trao ân tình.

DCNTB I 252

392. Đêm năm canh than vắn thở dài
Trông trăng rồi lại nhớ người nước non.

HPV 147

393. Đêm năm canh thấp đĩa dầu đầy
Bấc non không cháy, đĩa dầu này chẳng vơi.

HPV 146

394. Đêm năm canh thấp đĩa dầu vơi
Mặt tơ tương mặt, lòng tôi tả lòng.

HPV 120

395. Đêm năm canh thấp đĩa dầu vừng
Có người chạm chữ sau lưng em rồi.

HPV 120

396. Đêm năm canh thốn thức
Ngày sáu khắc ra vào

Bớ ai ơi!

Tôi buồn riêng về phận phùng đào lẻ loi.

TCBD IV 31

397. Đêm năm canh trông nam nhớ bắc
Ngày sáu khắc trông quê nhớ trâm
Nào ai nhắc tới tri âm
Ruột em đau từng chặng, gan em bầm từng khi.

DCBTT 81

398. Đêm năm canh trông nam tướng bắc
Ngày sáu khắc rục rũ không đặng một tiếng cười
Bởi vì sa lời ăn tiếng nói với người khi xưa.

DCBTT 120

399. Đêm năm canh trời thanh bể lặng
Bồng đầu rày gặp đặng phượng loan
Trông sao thiếp lại gặp chàng
Đón đưa lời nói, kéo lờ làng duyên em.

DCBTT 151

400. Đêm năm canh anh bỏ tay qua
Giường không chiếu lạnh, thương đà quá thương.

CHG 10 DCNTB I 194

401. Đêm năm bỏ tóc qua mình
Thề cho bán mạng kéo tình anh nghi.

HHDN 130

402. Đêm năm châu lụy nhỏ sa
Ướt đầm mái tóc chàng đà hay chưa?

DCBTT 253

403. Đêm năm chéch gối phòng loan
Ruột tầm đòi đoạn, tâm can như bào
Lâu nay chồng vợ chung vui
Nay mình về dưới bữa nào mình lên
Ngày may hơn nghĩa không nên
Giã anh về dưới còn lên nổi gì
Hai hàng châu ngọc lâm li
Em đành phụ nghĩa còn gì bớ em!

TCBD IV 24

404. Đêm năm đắp chiếu bịt bùng

Tai nghe tiếng hát dậy vùng ra đi
 Con rồng nằm bãi cát bày vi
 Vì chưng thương bạn, nên ra đi làm vậy
 Ra đi, cha đánh, mẹ ngây
 Không đi, bạn ở ngoài này bạn trông!
 VNP1 I 96 VNP7 227

405. Đêm nằm đặt lưng xuống chiếu
 Nghe mấy lời thiết yếu em than
 Mau mau rồi dậy ruột gan đau từ hồi.
 HHĐN 229

406. Đêm nằm đặt lưng xuống chiếu
 Nghe mấy lời thiết yếu em than
 Mau mau trời dậy ruột gan đau từ hồi
 Canh khuya anh thở vắn than dài
 Vái xin Nguyệt Lão trúc mai một nhà
 Chử cận là gần
 Chử viễn là xa
 Anh với em cách trở tại mẹ cha không đành
 Ngãi nhân nay đã gần thành
 Minh về thưa lại phụ mẫu đành tôi ưng.
 HMN 30 - 31

407. Đêm nằm gối chéch nệm giường
 Nệm nghiêng, gối lệch không yên nổi nằm
 Vắng nàng anh lại hỏi thăm
 Nào ai có biết ruột tằm vắn vương
 Vắng em một bữa không biết mát hay còn
 Ruột đau nổi ruột, gan mòn nổi gan

Anh đi như vậy, thác thể¹ người Tống quốc
tìm kẻ đơn bang

Đường xa đòi đoạn, anh thở than khôn cùng
Có thương anh, em xích lại cho anh mừng.

DCNTB I 269

408. Đêm nằm gối gấm không êm
Gối lụa không mềm bằng gối tay em
Có thương có nhớ không em
Sao em chẳng lại, để anh mong đêm nhớ ngày.

DCNTB I 181

Xem thêm C 1751 G 380

409. Đêm nằm giấc ngủ chưa an
Tôi nghe con đế thở than thêm buồn.

DCBTT 281

410. Đêm nằm giấc ngủ không an
Trách con đế nhủ kêu vang ngoài thành.

HHĐN 229

411. Đêm nằm giấc ngủ không yên
Nghe ai than vãn mấy lời nguyên thảm thương.

DCBTT 272

412. Đêm nằm héo ruột khô gan
Trông cho gặp mặt bạn vàng kéo thương.

DCNTB II 119

413. Đêm nằm lắng cặp tai nghe
Nghe con đế kêu lả chả
Ngày sáu khắc cầu sông Ngân
nước chảy phả hai bờ gió rung
Em khoác cái áo màu hồng ra em ngó tứ tung

¹ Thác thể: khác thể, cũng như (tiếng địa phương).

Tưởng là tin thơ nhận gửi nên khoác
cái áo màu hồng ra đi.

DCNTB II 118 - 119

414. Đêm nằm lấy áo kê đầu
Áo bao nhiêu nếp, dạ sâu bấy nhiêu.

DCNTB II 119

415. Đêm nằm luống những sâu bi
Sưu cao thuế nặng lấy chi thanh nhàn.

DCBTT 296

Xem thêm Đ 971

416. Đêm nằm luống những thốn thức trăm đường
Trách ai làm phân rẽ hai phương thế này.

TCBD IV 38

417. Đêm nằm lụy đổ chứa chan
Nhớ ai em phải băng ngàn tìm đi.

DCBTT 259

418. Đêm nằm lưng chẳng bén giường
Cũng vì một nỗi người thương trao lời
Trao lời sao chẳng trao duyên
Để thương để thảm để phiền cho nhau.

DCNTB II 132

419. Đêm nằm lưng chẳng bén giường
Cũng vì một nỗi người thương trao lời.

DCNTB II 119

420. Đêm nằm lưng chẳng tới giường
Trông cho mau sáng ra đường gặp em.

a

HHĐN 168 TCBD 138 VNP7 221

BK a - Mong cho mau sáng ra đường gặp em DCNTB I 194

421. Đêm nằm mà bỏ tay sang
Giường không chiếu lạnh, hỏi chàng đi mô?

DCBTT 145

422. Đêm nằm nghe đé kêu râm
Dang tay thổ đé¹ sâu thâm nợ duyên.

DCBTT 272

423. Đêm nằm nghe giọng anh than
Như ai bung chén nước đổ vào gan lạnh lòng.

DCBTT 274

424. Đêm nằm nghe vạc trở canh
Nghe sư gõ mõ, nghe anh dỡ nàng.

HHĐN 229 TCBD II 329

BK CHG 12

Nằm đêm nghe vạc trở canh
Nghe chuông giống sáu nghe anh dỡ nàng.

425. Đêm nằm nghĩ lại mà coi
Lấy chồng đánh bạc như voi phá nhà.

CVPD 30 DCBTT 294 HT 233 TCBD I 207

TCBD II 191, 214 TNPD I 115 VNP7 273

426. Đêm nằm nghĩ lại mà coi
Lấy chồng hay chữ như soi gương vàng.

HHĐN 168 TNPD I 115

427. Đêm nằm nghĩ lại mà coi
Thằng nài² nhỏ nhỏ cỡi voi tọng tình³
Vì tình nên phải theo anh
Rau khoai chấm muối ngon lành chi đâu?

Đêm nằm nghĩ lại mà coi

Lấy chồng hay chữ hơn soi gương vàng.

DCBTT 310

¹ *Thổ đé*: vỗ cho đé đừng kêu.

² *Nài*: quản tượng.

³ *Tọng tình*: có sách ghi là to lớn.

428. Đêm nằm nước mắt lóng lai
Mẹ thương con rẻ hơn con trai trong nhà.
CDTCM 180
429. Đêm nằm ở dưới bóng trăng
Thương cha nhớ mẹ, không bằng nhớ em.
CDTCM 27
430. Đêm nằm tàu chuối có đôi
Hơn trăm chiếu miến lẻ loi một mình.
TNPD I 114
431. Đêm nằm tay gói chân co
Lòng thương thực nữ ốm o gầy mòn.
DCNTB I 194
432. Đêm nằm thỏn thức ngồi khêu đèn phụng
Canh sang năm gần lụn khúc rỗng
Trách ai ở chẳng hết lòng
Phụ tình gần gũi có chồng xa xôi.
HHĐN 170 HMN 25 TCBD I 449
433. Đêm nằm thỏn thức vào ra
Chờ cha mẹ ngủ, lên qua thăm mình
Tôi than hết sức, tôi dứt hết tình
Thiếu điều cắt đứt ruột trao cho mình, mình ôi!
TCBD II 272
434. Đêm nằm tôi nghĩ tôi sầu
Làm dâu thật khổ từ đầu chí đuôi
Ra thân tối mặt vùi đầu
Các chị sung sướng, riêng dâu mẹ hành
Chê tôi khờ dại không lanh
Mẹ đào mẹ chười, mẹ hành xót xa
Công trình cha mẹ tôi, sanh đẻ tôi ra

Gả cho con mẹ còn bù của thêm
 Phải thời chồng vợ trọn niềm
 Sui gia đi lại ấm êm ở đời
 Không nên môi đưa một nơi
 Tôi ra khỏi cửa để mẹ kiếm nơi sang giàu
 Ở chi đây mẹ mắng trước, chửi sau
 Ngày nào mẹ cũng cứ nghèo giàu mẹ đày.

DCNTB II 78 HT 444 - 445

435. Đêm nằm tơ tưởng tơ
 Chiêm bao thấy bậu, dậy rờ chiếu không.

HHĐN 168 TCBD I 138 VNP7 476

436. Đêm nằm trần trở không yên
 Tai nghe con đế reo duyên ngoài thêm.

HHĐN 257

437. Đêm nằm vũng rách cùng queo
 Ông bá hộ tới nói, chê nghèo không ưng.

DCNTB II 78

438. Đêm ngắn, tình dài
 Tương tư bao nhạt, bao phai hồi tình!
 Bồng đầu mắc mối xích thằng
 Khăng khăng người buộc, ai giăng cho ra
 Lên tận trăng già
 Hỏi ông Nguyệt Lão có nhà hay không.

QHBN 258

439. Đêm ơi hồi đêm, trông cho mau sáng!
 Ngày ơi hồi ngày, tắt quáng cho mau!
 Để em ra khỏi cửa nhà giàu
 Kéo nay cơm thừa mai canh cạn, tối năm sau xó lều.

DCBTT 109

440. Đêm qua anh mới hỏi nàng
 Tre non đủ lá đan sàng nên chăng?
 NGCK 173a
 Xem thêm Đ 495 G 59
441. Đêm qua anh nằm nhà ngoài a
 Để em thở ngấm than dài nhà trong b
 Ước gì anh được vô phòng c
 Loan ôm lấy phượng, phượng bông lấy loan. d
 HHĐN 130 TCBD II 272 THĐQ 7 TNPD II 68
 BK a - Hôm qua anh tới nhà ngoài DCBTT 190
 - Đêm đêm anh nằm nhà ngoài TCBD I 138
 b - Nghe em thở ngấm than dài nhà trong DCBTT
 - Thấy em thở vắn than dài nhà trong
 VNP1 I 71 VNP7 195
 c - Ước chi anh được nhập phòng DCBTT
 d - Để loan ôm lấy phượng, phượng bông lấy loan DCBTT
442. Đêm qua bà chủ ngủ đâu
 Nó khênh nó bỏ vườn dâu bao giờ.
 NASL I 30b
443. Đêm qua bóc uốn¹ một mình
 Nghe hơi sương xuống nhớ tình nhân xưa
 Tình nhân xưa bây giờ xa vắng
 Nỗi mong chờ cay đắng riêng em
 Than ôi tấm cá bóng chim
 Biết đâu đường lối mà tìm hỏi ai!
 CDHN 159
444. Đêm qua bước chân lên trời
 Lạc đường, lạ ngõ gặp người cung Tiên

¹ *Bóc uốn*: từ của nghề làm giấy.

Ước chi duyên sẽ bén duyên
 Cho duyên cõi thọ, thành duyên cõi trần
 Dạ buồn chân bước phân vân
 Trời xui anh thẳng tới sân tư hồng
 - Ông Tư, ông có nhà không
 Ông ra xua chó cho tôi cùng với nao!
 Tư duyên ông cất nơi nao
 Cất trong chum quả, hay vào ao sen?
 Người nào trái kiếp lỡ duyên
 Thì ông xe lại cho liền một đôi
 Còn như ông ấy với tôi
 Thì ông xe thẳng làm đôi vợ chồng.

CDTH 95

445. Đêm qua chung bóng chung hơi
 Bây giờ kẻ ngược, người xuôi mặc lòng.
 NGCK 140b NNPD 54 TCBD I 251 TNPD I 114
446. Đêm qua có ngủ xin thề
 Một giấc đến sáng, chớ hề vấy tai. a
 NNPD 54 TNPD I 114
 BK a - Một giấc đến sáng, chẳng hề vấy tai HT 119
447. Đêm qua có ngủ xin thề
 Phần thì muối cắn, phần mê sự nàng. a
 NGCK 143a
 BK a - Một rằng muối cắn, hai mê sự nàng bk NGCK
 - Phần thì muối đốt, phần mê sự tình NNPD 54
 TNPD I 114
448. Đêm qua dồn dập mưa mau
 Gió rung cành ngọc cho đau lá vàng
 Trách chàng phụ ngãi tham vàng
 Ngô đồng nở để phượng hoàng ngẩn ngơ
 Biết nhau từ bấy đến giờ

Đã cho bướm đậu, thì chừa sâu ra.

CDTCM 112

449. Đêm qua đốt đỉnh hương trầm
Khói lên nghi ngút, âm thầm lòng ai.

NNPD 54 TNPĐ I 115

450. Đêm qua em có ngủ đâu
Em ngồi nghe đế kêu sâu bên tai
Đêm qua hết nhớ lại buồn
Nhớ buồn nghe đế kêu luôn bên thành.

HHĐN 229, TCBD II 329

451. Đêm qua gánh nước bên đàng
Bỏ quên cái nón lạng vàng, chàng ôi!
Nghe tin chàng bắt được rồi
Chàng mà cho chuộc, em thời chịu ơn.

CDTH 106

452. Đêm qua gió lạnh thấu xương
Chàng về để thiếp những thương cùng sâu.

TCBD II 330

453. Đêm qua gió lọt song đào
Tiếng đàn vắng vắng nơi nào xinh xinh
Đàn Bá Nha khéo gảy khúc Lưu thủy, Cao sơn
Tư Mã Tương Như khéo gảy khúc Phụng cầu hoàng¹

¹ Phụng cầu hoàng, Tư Mã Tương Như: khúc đàn Phụng cầu hoàng của Tư Mã Tương Như đời Hán. Theo sách Sử kí, Tư Mã Tương Như khi ở chơi đất Lam Cùng, một hôm đến nhà Trác Vương Tôn dự tiệc. Họ Trác có người con gái trẻ đẹp, giỏi thơ văn, vừa mới góa chồng, vốn đã biết tiếng Tương Như. Nàng Trác Văn Quân dạo một khúc sáu. Tương Như liền soạn hai khúc, rồi mượn cây ý cầm để dạo, cốt tỏ ý tình với Văn Quân.

Khúc Phụng cầu hoàng có những câu: “Phụng hề, phụng hề qui cố hương, ngao du tứ hải cầu kì hoàng, hữu nhất diêm nữ tại thử đường, hà do giao tế vi yên ương” (Chim phụng, chim phụng về làng cũ đi thôi, đi ngao du bốn bể tìm chim hoàng, có một người con gái đẹp ở ngay nhà này..., làm sao mà gặp gỡ nhau, để có thể làm đôi chim yên ương)

Do điển này, phụng cầu hoàng, phụng cầu hoàng, cầu hoàng, khúc hoàng, Tư mã phụng cầu... được dùng để chỉ tiếng đàn giao duyên, việc người con trai tỏ tình, việc đi tìm hạnh phúc lứa đôi.

Tai nghe vắng vắng tiếng đàn.

QHBN 248

454. Đêm qua gió mát trăng thanh
 Bồng đầu thấy khách bên đình sang chơi a
 Ai về nhắn liễu Chương Đài
 Cành xuân đã bẻ cho người chuyển tay b
 Trót say nhau mặt võ mình gầy
 Hình dung nhan sắc chẳng tà người ta
 Nhạc trông lên trăng đã xế tà!

bk a - Bồng đầu thấy khách bên thành sang chơi

b - Cành xuân mới bẻ cho người chuyển tay

QHBN 176

455. Đêm qua hết đứng lại nằm
 Năm thân áo vải ướt đầm như mưa.

TCBD II 272

456. Đêm qua kẻ trộm vào nhà
 Làm thình chộp mắt để mà mất trâu
 Nằm đây, chớ chẳng ngủ đâu a
 Thức mà giữ lấy con trâu con bò
 Nằm đây, nào đã ngủ cho
 Thức mà giữ lấy con bò con trâu.

TNPD II 69

BK a - TCBD I 327 chỉ ghi từ dòng này đến hết.

Xem thêm Đ 321

457. (a) Đêm qua khi lạnh khi lùng a
 Khi đắp áo ngắn, khi chung áo dài b
 Bây giờ mình đã nghe ai c
 Áo ngắn chẳng đắp, áo dài chẳng chung d

NGCK 146a

- BK a - Khi lạnh lại có khi nóng ĐNQT 90a LHCD 18a
 - Đêm qua khi lạnh khi nóng HHDN 229 THĐQ 5
 b - Khi đắp chiếu ngắn khi chung chiếu dài THĐQ
 c - Bây giờ chàng đã nghe ai ĐNQT HHDN THĐQ
 d - Chiếu ngắn không đắp, chiếu dài không chung THĐQ
 - Áo ngắn không đắp, áo dài không chung HHDN

(b) Đêm qua, đêm lạnh, đêm lòng

Đêm đắp áo ngắn đêm chung áo dài

Bây giờ chàng đã nghe ai

Áo ngắn chàng đắp áo dài không chung

Bây giờ sự đã nhạt nhùng

Giấm thanh đổ biển mấy thùng cho chua

a

Cá lên mặt nước cá khô

Vì anh, em phải giang hồ tiếng tăm.

TNPD II 70

BK a - HT 178 chỉ ghi đến hết dòng này

(c) Nói thương mà ở chẳng thương

Đi đâu mà bỏ buông hương lạnh lòng?

Đêm qua khi lạnh khi nóng

Khi đắp áo ngắn khi chung áo dài

Bây giờ chàng đã nghe ai

Áo ngắn chàng đắp áo dài chẳng chung?

TNPD II 125

(d) Chàng về cho chóng mà ra

Kéo em chờ đợi, sương sa lạnh lòng!

Cơn lạnh còn có cơn nóng

Cơn đắp áo ngắn, cơn chung áo dài

Hay là chàng đã nghe ai

Áo ngắn không đắp, áo dài không chung?

a

HHĐN 217 TCBD 327 TNPD II 52

VNP1 I 90 VNP7 219

BK + Áo ngắn *chẳng* đắp, áo dài không chung TCBD I 252

+ Từ sau dòng này TCBD I ghi thêm:

Bây giờ sự đã nhạt nhùng

Giám thanh mà đổ mấy thùng cho chua.

458. Đêm qua là cái đêm gì
 Chiêm bao thấy đó nằm kê thở than
 Cùng nhau trò chuyện, phàn nàn
 Tình trong giấc mộng muôn vàn ái ân
 Hỡi người tình nhân!
 Xa xôi chi mấy thêm phiền ước ao
 Đông liễu tây đào
 Lòng đây nhớ đấy biết bao vì người!
 Người về định liệu người ơi!
 bk Đêm qua là cái đêm gì?
 Chiêm bao thấy đó, nằm kê thở than
 Cùng nhau trò chuyện, bàng hoàng
 Tỉnh ra mới biết muôn vàn ái ân
 Ới hỡi người tình nhân!
 Xa xôi biết có muện phần chút nao
 Muốn cho đông liễu tây đào
 Lòng đây nhớ đấy biết bao nhiêu tình!
 Nhớ lời hẹn ước ba sinh!

QHBN 273 - 274

459. Đêm qua lớp đớp mưa rào
 Hạt rơi xuống giếng, hạt vào vườn hoa
 Đôi bên bác mẹ thì già
 Lấy anh hay chữ để mà cấy trồng
 Mùa hè cho chí mùa đông

Mùa nào áo nấy cho chồng đi thi
 Hết gạo em lại gánh đi
 Hỏi thăm chàng học, trọ thì nơi nao?
 Hỏi thăm phải ngõ mà vào
 Vai đặt gánh gạo miệng chào: Kia anh!
 Chàng giận thì thiếp làm lành
 Miệng cười hờn hở rằng: Anh giận gì?
 Thôi thôi đừng giận em chi
 Muốn lấy vợ lẽ, em thì lấy cho
 Hay là lấy vợ nhà trò
 Hết bao tiền của em lo cho chàng
 Làm trai cho đáng thân trai
 Thu xếp nhà ngoài cho lẫn nhà trong
 Áo ướt em lại mang hong
 Mồ hôi em giặt, quần hồng em mang
 Rồi mai anh ra chơi làng
 Trong xóm ngoài làng, kẻ ngắm người trông
 Kia kìa vợ sấm cho chồng
 Cành loan cành phượng càng hồng cành hoa.

CDTCM 213 - 214

Xem thêm C1038, 1039 Đ 760, 762

460. (a) Đêm qua mạn mới hỏi đào a
 Vườn xuân đã có ai vào hái hoa? b
 Bông đào chênh chếch nở ra c
 Dang tay muốn hái sợ nhà có cây d
 Lạ lòng anh mới tới đây
 Thấy hoa liền hái, biết cây ai trồng? đ

CDTCM 113 TCBD I 138 TNPD II 69

BK a - Tối hôm qua mạn đến hỏi đào THQP 4b

- Đêm qua mận *đến* hỏi đào ĐNQT 107b LHCD 44b

b - Vườn xuân đã có ai vào *bẻ* hoa LHCD

c - Bông *hoa* đào chớm chớm nở ra THQP

- Bông *hoa* chênh chéch nở ra

ĐNQT LHCD TCBD I 560

d - Ra tay *khiến* *bứt* sợ nhà có cây THQP

- Giơ tay *khiến* hái sợ nhà có cây ĐNQT

- Giơ tay *khều* *bứt* sợ nhà có cây LHCD I

- Dang tay *khiến* hái sợ nhà có cây TCBD I

TCBD I chỉ ghi đến hết dòng này

đ - Thấy hoa liền *bẻ* biết cây ai trồng LHCD

(b) Bông *hoa* *điều* chớm chớm nở ra

Thò tay muốn *bẻ* sợ nhà có cây

Lạ lòng anh mới thấy đây

Xin *hoa* cho biết là cây ai trồng?

DCTH 162

BK DCBTT 216

Bông *đào* *chơi* *chói* nở ra

Giơ tay muốn *hái* sợ nhà có cây

Lạ lòng anh mới *tới* đây

Thấy *hoa* thì *hái* biết cây ai trồng.

Xem thêm L 28, S 26

461. *Đêm* qua mất một *cành* sòi
Sáng ngày lại gặp một người *quần* thâm
Xê ra kẻo chúng anh *nhâm*
Vợ anh áo trắng *quần* thâm như người.

DCTH 130

462. *Đêm* qua mây kéo *đen* râm
 Thấy hai người ấy thì *thâm* với nhau

Tưởng rằng tính toán tiền cau
Ai ngờ nhân tình vụn với nhau bao giờ.

TCBD I 139 TNPD II 68

463. Đêm qua mới gọi là đêm a

Rượu xót như muối, dạ mềm như dưa.

NASL II 50b NGCK 100a TCBD II 272 TNPD I 115

Sửa lại: NGCK chấp thêm D 458. Nhbs đã tách ra.

BK a - Đêm qua mới *thực* là đêm NNPD 54

464. Đêm qua mới gọi là đêm a
Ruột xót như muối, dạ mềm như dưa
Mây mưa đánh đổ đá vàng

Yêu ai nên mệt, có màng gì đến xuân

Trời sinh vào số phong trần

Sớm trưa chỉ có một lần mà thôi.

bk a - Mây mưa khi đổ lá vàng

QHBN 216

465. Đêm qua mới khéo là đêm
Ruột xót như muối, dạ mềm như dưa
Hỏi chàng chả thấy chàng thưa
Hỏi trắng trắng lại cấm cờ làm cao.

NASL II 21a

466. Đêm qua mới thật là đêm
Ruột xót như muối, dạ mềm như dưa
Mong chàng như cá mong mưa
Nhớ chàng như bữa cơm trưa đói lòng.

CDTCM 73

467. (a) Đêm qua mưa bụi gió bay a

Gió xung cành bạc, gió lay cành vàng

Em với anh cùng tổng khác làng

Nào em có biết ngõ chàng ở đâu?! b
 Một thương hai nhớ, ba sầu
 Cơm trưa chẳng được, ăn trầu cầm hơi
 Thương chàng lắm lắm chàng ơi!
 Biết đâu thanh vắng mà ngồi thở than
 Nhớ chàng như nhớ lạng vàng
 Khát khao về nét, mơ màng về duyên c
 Nhớ chàng như bút nhớ nghiên
 Như mực nhớ giấy, như thuyền nhớ sông
 Nhớ chàng như vợ nhớ chồng
 Như chim nhớ tổ, như rồng nhớ mây.

VNP 1 I 93 - 94 VNP7 224 - 225

BK a - Đêm qua mưa bụi gió may HT 170

b - Nào em có biết ngõ chàng ở đâu HT

c - Khát khao vì nét, mơ màng vì duyên HT

Sửa lại: + Gió rung cành bạc... VNP1, VNP7,

HT = Gió rung cành bạc

+ Sau dòng C, HT tách phần còn lại thành một lời khác

Nhbs đã gộp lại

(b). Đêm qua mưa bụi gió may a
 Gió rung cành bạc, gió lay cành vàng b
 Em với anh cùng tổng khác làng
 Nào em có biết ngõ chàng là đâu
 Một thương, hai nhớ, ba sầu!
 Cơm ăn chẳng được, ăn trầu ngậm hơi
 Thương chàng lắm lắm chàng ơi!
 Biết đâu thanh vắng thiệp ngồi thở than? c
 Muốn than mà chẳng gặp chàng d
 Kia như đá đổ bên ngàn Hồ Tây

Đá đổ còn có khi đầy

Thương chàng biết thuở nào khuây hỡi chàng!

Xem thêm C 1321, 1322

CDTH 131

BK a- Đêm qua mưa bụi gió bay CDHN 164

b - Gió rung cành trúc gió lay cành bàng CDHN

c - Biết đâu thanh vắng mà ngồi thở than CDHN

d - Muốn than mà chẳng được than bk CDTH

468. Đêm qua nằm mộng mơ màng

Tưởng tâm, tưởng tính, tưởng nàng nằm trong.

CDTH 113

469. Đêm qua nằm ngủ nhà ngoài

Em têm chục một, chục hai miếng trầu

Chờ chàng chẳng thấy chàng đâu

Để cau long hạt, để trầu long vôi

Trầu long vôi, ắt là trầu nhạt

Cau long hạt, ắt hẳn cau già

Mình chẳng lấy ta ắt là mình thiệt

Ta chẳng lấy mình ta biết lấy ai!

CDTCM 164

470. Đêm qua nằm ngủ sập vàng

Trông xuống sập bạc thấy chàng nằm không

Vội vàng cởi áo đắp chung

Tỉnh ra em vẫn nằm không một mình.

CDTCM 73

471. Đêm qua nằm trọ nhà hàng

Rèm thưa gió lọt lòng càng nhớ thương

CDTH 126

472. Đêm qua nghe hạc cầm canh

Nghe chim phượng hát, nghe anh khuyên nàng
 Anh khuyên nàng, nàng đã hồ nghe
 Trách con gà trống le te gáy ròn.

NGCK 95b

BK + VNP1 I 99

Đêm *nằm* nghe vạc kêu canh
 Nghe *chuông gióng sáu*, nghe anh *đỗ* nàng
Đỗ nàng, nàng *chẳng* hay nghe
 Trách con gà trống *cứ* le te gáy *hoài*...

+ VNP7 231:

Đêm khuya nghe vạc *cầm* canh a
 Nghe *chuông gióng sáu*, nghe anh khuyên nàng b
 Anh khuyên nàng đã hồ nghe
 Trách con gà trống *le te gáy dòn*...
 bk a - Đêm khuya nghe vạc trở canh
 b - Nghe *chuông vén sáu* nghe anh khuyên nàng

473. Đêm qua ngõ cửa cùng ai a

Đêm nay cửa đóng then cài khăng khăng.

NGCK 184b NNPD 54 TCBD I 251, 560 TNPDI 115

BK a - Đêm qua mở cửa chờ ai CDTCM 28

474. Đêm qua ngõ cửa chờ ai
 Đêm nay cửa đóng then gài khăng khăng
 Đêm qua mở cửa xem trăng
 Đêm nay thơ thẩn xem trăng, trăng mờ.

PDCD 13

475. Đêm qua ngõ cửa chờ ai
 Đêm nay cửa đóng then gài khăng khăng?
 - Trót yêu anh, em mở cửa ra
 Hát năm ba câu cho các chú, các bác,
 các chị em nhà cùng nghe.

DCTH 157

476. Đêm qua ngõ cửa chờ chồng
Đêm nay cửa ngõ, gió đông lọt vào.
CDTH 126 HT 197 NGCK 185a NNPD 54 TCBD I 506
DCTH I 115 VNP7 283
477. Đêm qua nguyệt đổi sao dời
Còn ai hơn nữa mà người phụ tôi
Chàng mà phụ thiệp thì thôi
Dù chàng lên ngựa xuống voi mặc chàng
Dù chàng cầm lỏng dây cương
Dù con ngựa bạch tới đường thanh vân a
Dù chàng lấy phấn bôi chân
Nào tôi có ở bất nhân điều gì
Đấy bất nhân, đây cũng bất nghi
Đấy mà bạc trước, đây thì bạc sau
Phòng khi trai gái, lúc lại nhà trò
Một mình thân thiệp tơ vò mấy phen
Bây giờ chàng ở ra giọng bạc đen
Bóng trăng tình phụ, bóng đèn xin thôi.
bk a - Dù con ngựa bạch tới đường lương vân
QHBN 280 - 281
478. Đêm qua nguyệt đổi sao dời
Nhớ câu gắn bó, nhớ lời giao đoan
Ngày xưa đá tạc nên vàng
Mảnh gương còn đó, phím đàn còn đây
Gió đưa trăng phảng lạng nước đầy
Một đàn chim én dập diu lên non
Đêm đông sương, tôi nghe con vượn nó ru con!
QHBN 280
479. Đêm qua nguyệt đổi sao dời

Tiệc công gấn bó, tiếc lời giao đòan
 Lời thề xưa đã lỗi muôn vàn
 Mảnh gương còn đó, phím đàn còn đây
 Ông Tư Hồng bà Nguyệt Lão sao khéo xe dây
 Xe cho các cô mình đây lấy chúng anh đây cũng vừa.

NGCK 163a

480. (a) Đêm qua nguyệt lặn về tây a
 Sự tình kẻ đấy, người đây còn dài b
 Trúc với mai, mai về trúc nhớ
 Trúc trở về mai nhớ trúc không? c
 Bây giờ kẻ bắc, người đông
 Kể sao cho xiết tấm lòng tương tư d

HT 174 TCBD II 272 TCBD III 744 TNPD II 69

VNP 1 I 69-70VNP 7 194

BK a - Đêm nay nguyệt lặn về tây THĐQ 21

b - Sự tình kẻ đến từ đây còn dài NGCK 152a

- Sự tình kẻ ấy, người đây còn dài TCBD I 139

c - Trúc trở về trúc nhớ mai không? THĐQ

- Trúc trở về mai nhớ hay không? NGCK

d - Kể sao cho hết tấm lòng nhớ thương THĐQ

(b) Đêm tàn nguyệt lặn về tây

Sự tình kẻ đấy người đây còn dài

Trúc với mai, mai về trúc nhớ

Trúc ra về, trúc nhớ mai chăng?

TCBD IV 87

481. (a) Đêm qua ra đứng bờ ao

Trông cá, cá lặn, trông sao, sao mờ

Buồn trông con nhện giăng tơ

Nhện ơi nhện hỡi nhện chờ mối ai?

Buồn trông chênh chếch sao Mai

Sao ơi sao hỡi, nhớ ai sao mờ
 Đêm đêm hương dải Ngân Hà
 Chuôi sao Tinh Đầu đã ba năm tròn
 Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn
 Tào Khê nước chảy vẫn còn trơ trơ.

TCBD I 325

BK a - HT 166 chỉ ghi đến dòng này

(b) Đêm qua ra đứng bờ ao
 Trông cá cá lặn, trông sao sao mờ
 Buồn trông chênh chéch sao Mai
 Sao ơ sao hỡi, nhớ ai, sao mờ
 Buồn trông con nhện giăng tơ
 Nhện ơi nhện hỡi, nhện chờ mối ai?
 Đêm đêm tưởng dải Ngân Hà
 Chuôi sao Tinh Đầu¹ đã ba năm tròn
 Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn
 Tào Khê² nước chảy hãy còn trơ trơ.

HHĐN 168 - 169

(c) Buồn trông chênh chéch sao Mai
 Sao ơi sao hỡi, nhớ ai sao mờ?
 Buồn trông con nhện vương tơ
 Nhện ơi nhện hỡi, mà chờ đợi ai?

a

TNPD II 25 a

BK a - *Nhện kia chấp chênh* mà chờ đợi ai? bk TNPD II

- Nhện ơi nhện hỡi mà chờ *mối* ai TCBD I 552

- *Nhện kia chấp chênh mi* chờ đợi ai? LHCD 53b

- *Nhện kia chấp chênh* mà chờ đợi ai? ĐNQT 115b

(d) Đêm đêm tưởng dạng Ngân Hà

a

¹ Tinh đầu: Sao Bắc đầu.

² Tào Khê: Khe Tào, nay còn dấu vết ở Tiên Sơn, Bắc Ninh.

Bóng sao Tinh Đẩu đã ba năm tròn b
 Đá mòn nhưng dạ chẳng mòn c
 Tào Khê nước chảy lòng còn trơ trơ. d

TCBD III 224

BK a - Đêm đêm tưởng *dáng* Ngân Hà NGCK 104b
 - Đêm *qua* tưởng *dạng* Ngân Hà TNPD II 69
 b - Trông sao *Bắc Đẩu* đã ba năm *rôi* NGCK
 c - Đá mòn nhưng *nghĩa* chẳng mòn NPGT 22a
 d - Tào Khê nước chảy *vẫn* còn *như xưa* NGCK
 - Tào Khê nước chảy lòng còn *như xưa* NPGT
 - Tào Khê nước chảy *vẫn* còn trơ trơ HT 166 VNP1 II 98
 - *Sông Tào* nước chảy lòng còn *như xưa* NPNN 5b

482. (a) Đêm qua rót đĩa dầu đầy

Bác non chẳng cháy sự này tại ai?

Đêm qua rót đĩa dầu voi

Bác non chẳng cháy oan tôi rót dầu.

NGCK 143b

(b) Đêm hôm qua rót đĩa dầu hao

Bác non không cháy oan tao rót dầu.

Đêm hôm qua rót đĩa dầu đầy

Bác non không cháy oan mày dầu ơi. a

KSK 14a

(c) Đêm qua, vật đổi sao dời

Tiếc công gấn bó, tiếc lời giao đoan

Đêm qua, rót đọi dầu đầy

Bác non chẳng cháy, oan mày dầu ơi! a

Đêm qua rót đọi dầu voi

Bác non chẳng cháy, dầu ơi, oan mày!

TCBD I 454 TNPD II 69 - 70 VNP1 I 71 VNP7 195

BK a - Bác non chẳng cháy, *nỗi oan tôi rót dầu* bk TNPD II

483. Đêm qua rủ rủ rù rì
 Tiếng nặng bằng bắc tiếng chì bằng bông
 Chì khoe chì nặng hơn đồng
 Sao chì chẳng đúc nên công nên chiêng? a
 bk a- Sao chì chẳng đúc nên công nên *chuông*?
 TCBD I 506
Xem thêm C 684
484. Đêm qua súc miệng ấm đồng
 Tôi vào tôi thấy buồn không, tôi ngồi
 Nhà trong người để chần tằm
 Nhà ngoài chạt khách biết người nơi mô?
 Chỉ rằng chỉ rối vò tơ
 Biết người có đợi, có chờ hay không?
 Tay mang khăn gói qua sông
 Có sang tôi đợi, tôi chờ cùng sang.
 QHBN 195
485. Đêm qua thắp đỉnh hương trầm
 Khói tuôn nghi ngút, âm thầm lòng ai!
 HT 172 NGCK 100a
 BK TNPD I 115
 Đêm qua *đốt* đỉnh hương trầm
 Khói *lên* nghi ngút âm thầm lòng ai.
486. Đêm qua trăng gác đầu non
 Vạc kê sương lạnh em buồn tái tê.
 CDTH 126
487. Đêm qua, trời sáng trăng rằm
 Anh đi qua cửa em nằm không yên
 Mê anh chẳng phải mê tiền a
 Thấy anh lịch sự có duyên dịu dàng b

Thấy anh, em những mơ màng c
 Tưởng rằng đây đây phượng hoàng kết đôi
 Thấy anh chưa kịp ngõ lời
 Ai ngờ anh đã vội rời bước loan
 Thiếp tôi mê mẩn canh tàn
 Chiêm bao như thấy anh chàng ngồi bên
 Tỉnh ra lẳng lặng yên nhiên
 Tương tư bệnh em nó phát liên miên cả ngày... d
 Ngỡ rằng duyên nợ đó đây đ
 Xin chàng hãy lại chơi đây chút nào
 Cho thiếp tỏ thiệt mới nao e

TNPD II 71

BK a- Mê anh *không* phải mê tiên HHĐN 169

b - TCBD I 162 chỉ ghi từ dòng này,

c - Thấy anh em *cũng* mơ màng TCBD I

d - Tương tư bệnh *phải* liên miên cả ngày HHDN

- Tương tư *phát bệnh* liên miên cả ngày HT 156

- Tương tư *bệnh phát* liên miên cả ngày THĐQ 25

- Tương tư bệnh nó phát liên miên cả ngày

VNP1 I 79 VNP 7 202

đ - *Rõ ràng* duyên nợ đó đây HT

e - Cho thiếp tỏ thiệt *với* nao HT

- Cho thiếp tỏ thiệt *mấy* nao THĐQ

488. Đêm qua tựa gối loan phòng
 Dầu hao thiếp rót, đèn chong canh dài
 Chờ chàng canh một, canh hai
 Canh ba canh bốn... đêm dài như sông.

DCTH 155 HT 375

489. Đêm qua vắng khách tri âm

Vắng hoa thiên lí âm thầm cội cây
 Đêm qua rót đọi dầu đầy
 Than thân với bóng, bóng rày chẳng thương
 Suốt năm canh bế bóng lên giường
 Ngọn đèn thấp thoáng, nửa thương nửa sầu.

HT 170

490. Đêm sáng trăng anh già gạo ngoài trời
 Cắm bay phảng phất, nhớ lời em than.

HHĐN 169

491. Đêm thanh gió mát
 Nghe đó hát tôi thương tấm lòng
 Gặp mặt em là bán lộ trình
 Hỏi thăm thực nữ gia đình ở đâu?

a

HHĐN 169

BK a - Nếu chẳng gần nhau một phút, lửa tình tiêu gan HMN 26

492. Đêm thanh nguyệt rạng mái đình,
 Chén son chưa cạn sao tình đã quên.

NNPD 54

493. Đêm thu đông khách vắng nhân
 Hạ tình tưởng đến gái xuân liệu lời.

HVP 1052

494. Đêm thu nguyệt chiếu hà giang
 Chào chàng vọng nguyệt quá sang vườn đào.

HVP 73

495. Đêm trăng thanh anh mới hỏi nàng:
 “Tre non đủ lá đan sàng nên chăng?”

a

- Đan sàng thiệp cũng xin vâng

b

Tre vừa đủ lá, non chăng hỏi chàng?

c

TCBD I 138, 561 TNPD II 68 VNP1 I 65 VNP7 189

BK a - Đêm trăng *trong* anh mới hỏi nàng

ĐNQT 109A LHCD 45b

- Đêm *qua* thiệp mới hỏi chàng THQP 26b

b - Đan sàng thiệp *hãy* xin vâng LHCD

c - Tre *non* đủ lá *chưa* đan nên sàng ĐNQT LHCD

- Tre *non* đủ lá *chưa* đan được sàng THQP

Xem thêm Đ 440 G 59

496. Đêm trăng thấp ngọn đèn lồng

Mình về có nhớ ta không, hỏi mình?

Chiếc thuyền nan anh giậm thành thành

a

Anh thì cầm lái, cô mình phách ba

Có thương anh, em bẻ mái chèo ra

Sợ mẹ bằng biển, sợ cha bằng trời.

DCTH 110

BK a - Chiếc thuyền anh giậm thành thành HT 369

497. Đêm trông đêm trời đà mau rạng

Trúc gậy mòn có nhớ dạng ngành mai

Ai xui trong dạ ai hoài

Anh mới dời chân nhóm gót tới chốn non đồi nỉ năn.

DCBTT 63

498. Đêm trời lạnh, trăng sao không tỏ

a

Đó là điềm mưa gió tới nơi

b

Đêm nào sao sáng xanh trời

Ấy là nắng ráo, yên vui suốt ngày

Những ai chăm việc cấy cày

Điềm trời trông đó, liệu xoay việc mình.

c

CDTCM 251 HT 105

BK a - Đêm trời *tang*, trăng sao không tỏ TCBD III 298

b - Ấy là điềm mưa gió tới nơi TCBD III

c - *Chiều* trời trông *gió* liệu xoay việc mình TCBD III

499. Đến đây anh hát với nàng
Hát lên, năm huyện mười làng đều nghe.
DCTH 88
500. Đến đây cận thủy xa ngư
Hỏi rằng cá đã vào lừ ai chưa?
- Con cá đợi gió chờ mưa
Trời chưa phong vũ, cá chưa vào lừ.
HPV 82
Xem thêm O 77
501. Đến đây chẳng lẽ ngồi không
Nhờ chàng già gạo cho đông tiếng hò.
VNP7 185
502. Đến đây chiếu trái trâu mời a
Can chi mà đứng giữa trời sương sa.
HHĐN 230
BK a - Tới đây chiếu trái trâu mời TCBD I 161
503. Đến đây đất nước nhà người
Nhịn ăn là một, nhịn cười là hai.
CDTCM 256
504. Đến đây đầu lạ sau quen
Đầu đứng ngoài ngõ, sau len vô nhà.
HPV 73
505. Đến đây đông thật là đông
Chào bên nam mất lòng bên nữ
Chào lòng quân tử sợ dạ thuyền duyên
Em chào chung một tiếng kẻo chào riêng bạn cười.
HPV 73
506. Đến đây đường trẻ san đôi
Có về đường trẻ với tôi thì về.

DCTH 94

507. Đến đây em hỏi thiệt lòng
Cao bay xa chạy đã tròn vòng gương chưa?

HPV 80

508. Đến đây hỏi bạn một lời
Ai đào sông cho cá lội, ai trở trời cho chim bay?

HPV 89

BK DCTH 174

- Đến đây hỏi khách đôi lời
Ai đào sông cho cá lội, ai chống trời cho chim bay?

509. Đến đây hỏi bạn một lời
Cây chi trăm trượng, tứ mùa có hoa?

- Nhang thời anh thắp trên chùa

Đèn thời anh thắp tứ mùa có hoa.

HPV 86

510. Đến đây hỏi bạn một lời
Cha vua ai đẻ mạ trời ai sinh?

HPV 89

511. Đến đây hỏi bạn một lời
Đường dây, mối chỉ có người nào chưa?

- Anh hỏi thì em xin thưa

Xa gần đã có mà chưa vừa lòng.

CDTCM 75

512. Đến đây hỏi bạn tương tri
Đá lèn ăn với lộc chi ơi chàng?

- Anh đây giảng sách đã thông

Đá lèn ăn với trầu không ơi nường.

a

b

bk a - Đá lèn ăn gói trầu không

b - Cau khô chợ Thượng thuốc ngoài Đông đưa về.

HPV 86

513. Đến đây hỏi khách tương phùng
Chim chi bốn cánh dạo cùng nước non?
- Chim bốn cánh là chim chuồn chuồn
Khi vui nó đậu, khi buồn nó bay.
HPV 86
514. Đến đây hỏi khách tương phùng a
Chim chi một cánh dạo cùng nước non? b
- Tương phùng nhẩn với tương tri
Lá buồm một cánh bay đi khắp trời.
HPV 86
BK a - Đến đây hỏi bạn tương phùng HT 385
b - Chim chi một cánh bay cùng nước non?
TCDG 56 VNP7 435
Xem thêm T 446
515. Đến đây hỏi thật chủ nhà
Vườn hồng nghiêm cấm hay là cho chơi?
- Vườn xuân nghiêm cấm chín từng
Quan ngang khách tạm xin đừng có vô.
HPV 65
516. Đến đây hỏi thật quê chàng
Hỏi danh, hỏi họ, hỏi làng làng chi?
- Giăng đầu nhất khẩu chữ điền
Thảo đầu vương ngã là miền quê anh¹
HPV 79
517. Đến đây lại bến, lạ rào
Hỏi con chim hồng nhận ở phương nào lại đây?

¹ *Giăng đầu nhất khẩu chữ điền, Thảo đầu vương ngã là miền quê anh*: Đây là một chữ Phú Nghĩa tên một làng ở huyện Quỳnh Lưu, Nghệ An.

Kẻo mai nhớ núi chim về
 Ai nhớ chim muốn hỏi, biết thư đề ra sao?
 - Em đây là con chim phượng
 Chị em đó là con chim nga
 Từ Bằng Sơn bay lại, bướm gặp hoa là tình
 Hỏi anh quý tính phương danh
 Mai đi đường gặp bạn, khỏi mang tiếng vô tình làm ngơ.

VNP7 440

518. Đến đây lạt miệng thêm chanh
 Khi về đã có cam sành chín cây.

NNPD 54 TNPD I 115

BK HHDN 202.

*Tới đây lạt miệng thêm chanh
 Ở nhà cũng có cam sành chín cây.*

519. Đến đây mới gặp người quen
 Cho mượn cái điếu cái đèn ra đây
 Năm xưa cũng cái điếu này
 Tuy rằng không đổ mà say miệt mà
 Năm nay điếu lại mang ra
 Lòng người vẫn cứ, hay đà khác xưa?

DCTH 157 - 158

520. Đến đây muốn hát muốn đàn
 Sợ rằng con cậu cháu quan khó chiều.

HPV 65

521. Đến đây mừng cảnh mừng hoa a
 Trước mừng lân lí, sau ra mừng nường. b

bk a - Đến đây mừng cảnh hữu tình

b - Trước mừng lân lí, sau mừng mình em đây.

HPV 75

522. Đến đây mượn nóng¹ quay tơ
Mượn duyên chị xã quay nhờ vài hôm.
HPV 121
523. Đến đây ngả nước chia ba
Muốn về bên Hạ lạy mẹ cha cùng chàng.
HPV 121
524. Đến đây những núi cùng non
Những sông cùng sá², những nguồn cùng khe
Có đôi chim nhận bay về
Ai ơi, sao lại cam bẽ lẻ loi? a
DCTH 154 HT 375
BK a - *Người thương chẳng thấy, thấy nguồn cùng khe.*
bk DCTH
525. Đến đây nước thăm non cao
Chim đôi cá lưã, lẽ nào chẳng vui.
DCNTB II 96
526. Đến đây quen ít lạ nhiều
Ai tư điền, tư thổ, xin tiêu lên kéo lằm
Tri âm chưa tỏ tri âm
Muốn cho bên quạt, bên trâm sánh bày
- Ngọc lành ngời đọi giá cao
Vàng mười ngời đọi tước lục tào ban ra
Mượn người làm mối hai ta
Mai thành công chi mĩ, ta đến nhà trả ân
- Đã chắc chi chẳng, đã hẳn rứa chẳng?
Để anh về đong nếp cái, gạo ba trắng đọi chờ
- Em xin anh một thúng nếp đừ

¹ Nóng: cái nang.

² Sá: đường sá.

Một con lợn cũi, gánh đòn tư cho chững chàng
 Cha mẹ em đòi răng nấy, anh cũng đi
 Sau về đồng công, trự¹ nợ, chớ vâng vi đến chàng
 - Lễ vấn danh, anh coi lấy đó mà đi
 Kẻo sau về đồng công, trự nợ, tội thì nhọc ta.

VNP7 440 - 441

527. Đến đây rượu thịt bánh bò

Ai ca ca với, ai hò hò chơi.

HHĐN 84

BK DCNTB I 101:

Ai đến đây thì rượu thịt bánh bò

Ai ca tôi ca với ai hò tôi hò chơi.

528. Đến đây sum họp vui cười

Trước là lễ tổ, viếng nơi mộ phần

Sau là tài tử giai nhân

Hàn huyền kể nỗi kẻ gần người xa

Gần xa ta cũng một nhà

Cùng dòng Hồng Lạc cùng là viêm bang²

Chúc rằng phú quý thọ Khang³

Tổ cho phúc Trạch bình an muôn nhà.

CDTCM 280

529. Đến đây thấy cảnh thấy trời

Tuy vui đạo Phật, chưa khuây lòng người.

HHĐN 262 TCBD III 184

530. Đến đây thì ở lại đây

Bao giờ trúc mọc thành cây hãy về.

HPV 174

¹ Trự: chữ.

² Viêm bang: Xứ nóng.

³ Phú quý thọ Khang: giàu sang, sống lâu, mạnh khỏe.

BK CDTCM 28:

Đến đây thì phải ở đây
Khi nào đá mọc thành cây hãy về.

Xem thêm T 1296

532. Đến đây thiệp mới hỏi chàng
Cây chi hai cột¹ nửa vàng nửa xanh?
- Nàng hỏi anh kể rõ ràng
Trở vòng² hai cột nửa vàng nửa xanh.

HPV 85

532. Đến đây thủ lễ nghiêng mình
Dầu không đặng vợ cũng tình mẹ cha.

TCBD I 207

BK TCBD II 280:

Tới đây thủ lễ nghiêng mình
Dầu không đặng vợ cũng tình đệ huynh.

533. Đến đây tính thậm danh thùy³
Vô phép hỏi họ tên chi rứa chàng?
- Ta đây cử Khái Trung Cẩn⁴
Con ông quan lớn ở gần bầu Sen
Em tắm ao vũng đã quen
Về đây tắm nước hồ Sen mát lòng.

HPV 80

534. Đến đây tôi hỏi thật mẹ dòng
Có đeo hoa chăng nữa, hay ngồi thờ chồng nuôi con?

CDTCM 27

535. Đến đây trước giếng sau chùa

¹ Cột: gốc.

² Trở vòng: cầu vòng.

³ Tính thậm danh thùy: có thể hiểu: tên họ là gì.

⁴ Cử Khái Trung Cẩn: Cử nhân tên là Khái ở Trung Cẩn.

- Không yêu ta cũng bỏ bùa cho yêu.
HPV 121
- 536.** Đến đây vàng cũng như son
Ai ai thời cũng như con một nhà.
VNP7 434
- 537.** Đến đây xin hãy mời ngồi
Nam ca nữ xướng đôi lời cho vui
- Cảm ơn đào liễu có lòng
Sẵn sàng yên ki¹ anh hùng ngồi chơi.
HPV 104
- 538.** Đến đây xứ sở lạ lòng a
Chim kêu phải sợ, cá vùng phải lo. b
HHĐN 268
BK a - Tôi đây đất nước lạ lòng CVPD 14
HHĐN 202 TCBD I 521
- Tôi đây xứ sở lạ lòng bk HHĐN
b - Chim kêu phải sợ, cá vùng phải kiêng HHĐN TCBD I
- Chim kêu cũng sợ, cá vùng cũng run CVPD
Xem thêm A 474
- 539.** Đến ngày mồng sáu tháng ba a
Ăn cơm với cà, đi hội chùa Tây.
TCBD II 519
BK a - Ấy ngày mồng sáu tháng ba
HHĐN 106 HT 128 VNP1 I 156 HPV 7 119
- 540.** Đến nơi mời bạn vô nhà
Trầu têm thuốc hút, trái chiếu hoa bạn ngồi
Xong xuôi em mới ngỏ đôi lời.
DCNTB I 225

¹ Yên ki: một loại ghế dài kiểu cổ.

541. Đến ta mới biết của ta
Nghìn trăm năm trước biết là của ai.
ANPT 7b ĐNQT 83a NASL IV 12b NQPN 34, 35 TCBD I 294, 608
TNPDI I 115
542. Đi bộ thì khiếp Hải Vân a
Đi thuyền thì khiếp sóng thần hang Dơi¹ b
HHĐN 109 VNP1 165 VNP7 129
BK a - Đi bộ thì khiếp Ải Vân
DCNTB 93 LHCD 13a TCBD II 520 TNPDI I 116
b - Đi thuyền thì sợ sóng thần hang Dơi C 792
543. Đi cày mà muốn được mùa
Thì con phải lấy sao Tua làm chùng.
HT 105
544. Đi cho biết đó biết đây
Ở nhà với mẹ biết ngày nào khôn a
ANPT 20 a ĐNQT 81a HT 225 LHCD5a
NASL I 34b NASL II 37a NGCK 148b TCBD I 608
TCBD II 250, 468 TNPDI 115
BK a - Ở nhà với mẹ biết ngày nào nên CVPD 15
- Ở nhà với mẹ như mây ám rừng NASL I 35a
545. Đi cho lang tạ làm chi
Ở nhà thì cũng như đi lấy chồng.
TNPDI 116
546. Đi chợ gặp phải đàn bà
Đi cấy gặp phải Lí Cà² làng Sơn.
DCTH 65
547. Đi chợ hay ăn quà
Chồng đánh chảng chừa vẫn xôi chè với bánh đa.

¹ *Hang Dơi*: Hang ở sát bờ biển Hải Vân phía trước Thừa Thiên. Nơi đây có tiếng nguy hiểm cho thuyền bè.

² *Lý Cà*: người làng Sơn, huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- NQPN 41
548. Đi đâu ba bốn năm nay
Khách kêu cửa ngõ mỗi ngày một kêu:
DBCTT 216
549. Đi đâu bỏ nhện giăng mùng
Bỏ đôi chiếu lạnh, bỏ phòng quạnh hờu!
HHĐN 230 HT 180 VNP7 216
BK a - Anh đi đâu bỏ nhện giăng mùng TCBD I 446
550. (a) Đi đâu bỏ quạt loan châu
Bỏ thương bỏ nhớ bỏ sầu cho qua.
DCNTB I 195
BK a - Bỏ thương bỏ nhớ bỏ sầu cho em CHG 4
(b) Anh đi mô bỏ quạt lang châu
Bỏ khăn vuông tím bỏ sầu cho em!
DCBTT 279
551. Đi đâu chẳng lấy học trò
Thấy người ta đổ nháp nhô nom dòm.
NASL I 47a NPGT 18a PTK 19b
BK a - Đến *khi* người ta đổ nháp nhô mà dòm ĐNQT 106b
- *Khi* người ta đổ nháp nho mà nhìn LHCD 41b
- *Khi* người ta đổ lập lò mà nom THQP 12a
- Thấy người ta đổ *thập thò* trông nom NPNN 3a
- Thấy người ta đổ *thập thò* mà nom
NNPD 55 TCBD III 147 TNPD I 116
- Thấy người ta đổ *lập lò* mà nom NGCK 97b
552. Đi đâu cho đỡ mô hôi
Chiếu trải không ngồi, trầu để không ăn.
HHĐN 170 VNP7 207
BK a - Chiếu trải *chẳng* ngồi, trầu bỏ *chẳng* ăn CHG 11
553. Đi đâu cho lao khổ thân chàng

Ở đây với rong hồ cạn bằng bồn vàng non cao.

DCBTT 250

554. Đi đâu cho thiệp đi cùng a

Đói no thiệp chịu, lạnh lùng thiệp cam. b

HT 198 NNPD 54 TNPD I 115 VNP1 I 140 VNP7 286

BK a - Đi đâu cho thiệp *theo* cùng TCBD II 330

- *Chàng đi* cho thiệp đi cùng QHBN 336

b - Đói no thiệp chịu lạnh lùng thiệp *theo*

NGCK 96a QHBN

- Đói no thiệp chịu lạnh *nông* thiệp cam NASL II 20b

555. Đi đâu có anh có tôi

Người ta mới biết rằng đôi vợ chồng. a

NASL I 4a NGCK 123a

BK a - Người ta mới biết *là* đôi vợ chồng

TCBD II 330 TNPD I 115

556. Đi đâu có anh có tôi

Người ta mới biết có đôi vợ chồng

Đi đâu cho thiệp đi cùng

Đói no thiệp chịu, lạnh lùng thiệp cam.

HHĐN 230 THĐQ 5

557. Đi đâu đã mấy hôm nay

Hôm qua là chín hôm nay là mười

Xin đừng học thói tân thời

Tự do tri kỉ, thiết đời xuân xanh

Xương ca là bạn chung tình

Trăm năm ân ái hiển vinh thọ trường

Cùng nhau kết ngãi cương thường.

QHBN 273

558. Đi đâu để nhện dăng mùng

Năm canh thiếp chịu lạnh lòng cả năm. a

HPV 158

BK a - Năm canh em chịu lạnh lòng cả năm DCNTB I 195

559. Đi đâu đi đó bản thân
Đi về nhà vợ, mấy lần cũng đi.

DCNTB II 151

560. - Đi đâu đi đó một mình
Đứng đây, ta hỏi nữ trình thế nào?
Thương ta, ta mới bước vào
Phụng loan kết cánh hòa giao ân tình
- Nghe lời chú nói thất kinh
Bông sen tàn, ai cầm lục bình bát xưa!
Con cóc mà mang guốc ai ưa!
Đũa đeo chân hạc sao cho vừa chú mong
Chú đừng mong, đừng tưởng, đừng hòng
Đây ta có xấu cũng con dòng lương gia
Thà vô duyên ta ở vậy đến già
Tội tình gì ưng chú, chúng bạn ãa cười chê.
Dốt sao dốt nát trăm bề
Một năm chí tối, cứ giữ nghề ở trai?
- Em đừng khoe sắc khoe tài
Tốt xinh chi đó, dám chê bai trai cày
Sử kinh ta nắm trong tay
Tỉ như ông vua Thuấn lên cày Lịch San...

VNP7 468 - 469

561. Đi đâu hót hải hót hơ
Hay là mất vợ, ngăn ngõ đi tìm.

CDTCM 28

562. Đi đâu lả cả là cà

- Như chim, lạc tổ như ma lạc mồ
 Đi đâu lả cả là cà
 Ông tầm phất lại gặp bà tầm phơ.
 TCBD I 325 TCBD IV 340 TNPD II 71
- 563.** Đi đâu lướt thướt, la tha
 Có đôi dải yếm bay ra bay vào.
 CDTCM 28
- 564.** Đi đâu lưu lạc giang hồ
 Một năm mười hai tháng tháng mô không rằm.
 DCBTT 226
- 565.** Đi đâu mà bỏ mẹ già a
 Gối nghiêng ai sửa, chén trà ai nâng? b
 HT 211 NNPD 55 TNPD I 116 VNP7 305
 BK a - Đi mô mà bỏ mẹ già DCBTT 285
 - Ra đi bỏ mẹ ở nhà TCBD II 296
 b - Gối nghiêng ai sửa, chén trà ai dung? TCBD II
- 566.** Đi đâu mà chả cầm que
 Để chó cắn què lại còn kêu ai.
 NASL IV 53a
- 567.** Đi đâu mà chẳng ăn de
 Đến khi hết của, ăn dè chẳng ra.
 TNPDI 116
 BK + HHĐN 257:
 Đi đâu mà chẳng ăn re
 Đến khi ăn hết thì rè chẳng ra.
 + NNPD 55 TCBD I 506
 Đi đâu mà chẳng ăn re
 Đến khi hết của, thì rè chẳng ra.
 + HT 224:

Đi đâu mà chẳng ăn de
Đến khi hết của *thì dè* chẳng ra.

568. Đi đâu mà chẳng biết ta
Ta ở kẻ Láng¹ vốn nhà trồng rau
Rau thơm rau húng rau mùi
Thì là, cải cúc đủ mùi hành hoa
Mồng toi, mướp đắng, ớt, cà.
Bí đao, đậu ván vốn nhà trồng nên
Anh giúp em quang song tám giẻ cho bền a
Mượn người lịch sự gánh lên Kinh kì²
Gánh lên chợ mới một khi
Mong cho đến chợ em thì nghỉ ngơi
Cậu cai phát vé vừa rồi
Một lúc lại thấy cậu bồi ra mua
Củ hành em bán một xu
Củ cải hai rưởi tính xu lấy tiền
Người hiền ra bán của hiền
Nào em có dám cửa quyền cậu đâu
Bán hàng mắt trước mắt sau
Kìa thằng đội xếp đứng đầu Hàng Ngang.
bk a - Đôi quang tám giẻ cho bền
CDHN 105

569. Đi đâu mà chẳng biết ta
Ta ở kẻ Láng vốn nhà trồng rau
Rau thơm, rau húng, rau mùi
Thìa là, cải cúc, đủ mùi hành hoa
Mồng toi, mướp đắng, ớt cà
Bí đao, đậu ván, vốn nhà trồng nên

¹ *Kẻ Láng*: tên nôm của làng Yên Lãng, nay thuộc quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Đất Láng có tiếng về nghề trồng rau.

² *Kinh kì*: Tên gọi thành Hà Nội trước đây trong dân gian.

Anh giúp em đôi quang gánh tám giẻ cho bền
Mượn người lịch sự gánh lên Kinh kì...

a

VNP1 II 157

BK a - Sau dòng này HT 133 và VNP7 121 ghi thêm:

Gánh lên chợ mới một khi

Mong cho đến chợ em thì nghỉ ngơi...

570. Đi đâu mà chẳng biết ta
Tớ ở kẻ Láng vốn nhà trồng rau
Rau thơm rau húng rau mùi
Thì là cải cúc lại cùng hành hoa
Dù em có lúc đi qua
Đi qua ngõ gạch hỏi nhà ta mà vào.

NGCK 171 b

571. Đi đâu mà chẳng lấy chồng
Chị em lấy hết, chồng mông mà gào.

a

ANPT 9a NPGT 17b NPNN 3a PTK 19b

BK a- *Người ta* lấy hết chồng mông mà gào.

KSK 10a NGCK 97b Tr CH11

572. Đi đâu mà chẳng lấy chồng
Người ta lấy hết chồng mông mà gào
Gào rằng: Đất hỏi Trời ơi!
Sao không thí bỏ cho tôi chút chồng!
Ông trời ngoảnh lại mà trông:

a

b

c

- Mày hay kén trợn ông không cho mày!

TNPD II 71 - 72 VNP1 I 119 - 120

BK a - Người ta lấy hết chồng mông *kêu Trời*

HHĐN 170 THĐQ 8

b - Gào rằng *đất thấp trời cao* BK ht

- *Hỡi hỡi ông trời kia ơi* NASL II 1a

- *Kêu rằng đất hỏi Trời ơi* HHĐN THĐQ

c - Sao không thí bỏ cho *tao* chút chồng bk HT

- Sao ông chẳng rõ cho tôi tí chồng NASL II
 - d - Ông trời ngoảnh mặt lại trông HT 186
 - Ông trời ngoảnh lại liền trông VNP7 262
 - Ông trời ngoái cổ xuống trông HHĐN
 - Trời rằng mây khỏe kén chồng NASL II
- 573.** Đi đâu mà chẳng thấy về
Hay là ăn cận ngồi kề với ai?
HHĐN 230
- 574.** Đi đâu mà chẳng thấy về
Hay là mắc phải bùa mê đâu rồi.
CVPD 11
- 575.** Đi đâu mà chẳng thấy về
Hay là quần tía dựa kề áo nâu.
CHG 14 HHĐN 170
- 576.** Đi đâu mà chẳng vào đây
Hay là giận gió hờn mây không vào.
CDTH 94
- 577.** Đi đâu mà chẳng xe dây a
Đến khi cả nước mượn chài ai cho. b
ĐNQT 97a LHCD 24a
BK a - Ngồi rồi sao chẳng xe gai TCBD I 297
TCBD II 252 TNPDI 227
- Lúc rồi sao chẳng xe gai NGCK 127b
- Ngồi không thì chẳng xe gai CDTCM 246
- Ngồi không sao chẳng chấp gai DCNTB I 205
b - Đến khi có cá mượn chài ai cho
CDTCM DCNTB I TCBD I TCBD II TNPDI
- Đến khi nước lũ mượn chài ai cho
Sửa lại: Ngồi rồi sau chẳng xe gai TCBD I =
Ngồi rồi sao chẳng xe gai

578. Đi đâu mà vội lắm thay
 Tình kia còn nhớ nghĩa này hay không?
 NASL II 9b
579. Đi đâu mà vội mà vàng
 Mà bỏ túi bạc mà mang túi chì.
 NNPD 55 TCBD I 506 TNPD 116
580. Đi đâu mà vội mà vàng a
 Mà vấp phải đá, mà quàng phải dây. b
 NASLII 42a
 BK a - Đi đâu vội vội vàng vàng NASL IV 36b
 b - Cho vấp phải đá, cho quàng phải dây HHDN 257
581. (a) Đi đâu mà vội mà vàng
 Mà vấp phải đá mà quàng phải dây
 Thủng thính như chúng anh đây a
 Chẳng đá nào vấp, chẳng dây nào quàng. b
 TCBD I 608 TNPD II 71
 BK a - Thủng *thủng* như chúng anh đây HT 229
 - Ví dụ mà *đội* ta đây CDTCM 75
 b - Thì đá *chẳng* vấp thì dây *chẳng* quàng CDTCM
- (b) Đi đâu mà vội mà vàng
 Mà vấp phải đá mà quàng phải dây
 Thông thả như chúng em đây
 Thì đá chẳng vấp mà dây chẳng quàng
 Đi đâu mà vội công danh
 Khoa này chẳng được, để dành khoa sau
 Đi đâu mà vội phong trần
 Sớm khuya cũng có một lần mà thôi.
 THĐQ 16
- (c) Đi đâu mà vội mà vàng

Mà vấp phải đá mà quàng phải dây
 Đi đâu mà vội mà vàng
 Ngã năm bảy cái lại càng thêm lâu.

TCBD I 609 TNPDII 71

582. Đi đâu mang sách đi hoài
 Cử nhân không đỗ tú tài cũng không.

a

DCNTB I 177

BK a - Cử nhơn chẳng thấy tú tài cũng không VNP7 470

583. Đi đâu từ sớm đến giờ
 Để cho tin đợi, tin chờ, tin mong
 Tin đi, tin lại về không
 Ai ngờ chồng bắc vợ đông thế này!

CDTCM 191

584. Đi đâu từ tối đến giờ
 Để cho tin đợi, tin chờ, tin mong
 Năm cây chiết cả năm cành
 Công người đi lại, công tôi chịu sầu
 ...
 Người mà yêu đến lẽ nào dám quên
 Làm trai chí ở cho bền
 Chớ lo muộn vợ, chớ phiền muộn con
 Đố ai biết đá mấy hòn
 Biết sông mấy bến, trăng tròn khi nao?
 Cả trời có một vì sao
 Chỗ quang chả mọc, mọc vào đám mây
 Ông trăng thanh u ám vì mây
 Nàng Cúc Hoa¹ chết mệ vì chàng Tống Trân²
 Yêu nhau dịch lại cho gần

^{1 2} Cúc Hoa, Tống Trân: Hai nhân vật chính trong truyện nôm Tống Trân Cúc Hoa.

- Làm thân con nhện mấy lần chẳng tơ a
 Làm thình kẻo thế gian ngờ
 Chuộng hoa thiên lí, chuộng đào nhị tiên
 Tiên lại tìm Tiên
 Phú đi tìm quý, bạn hiền tìm nhau
 Ai làm trúc võ, mai sầu
 Đào tơ liễu yếu, tơ màu xót xa.
 bk a - Làm thân con nhện mấy lần vương tơ
 QHBN 285 - 286
- 585.** Đi đâu từ tối đến giờ
 Để cho tin gần, tin bó, tin chờ, tin mong.
 NGCK 195 b
- 586.** Đi đâu từ tối đến giờ
 Để cho thiệp đợi, thiệp chờ, thiệp trông.
 DCTH 121
- 587.** Đi đêm thì sợ đường lầy
 Đi giữa ban ngày sợ mẹ cùng cha
 Em có thương anh thì mở quách cửa ra
 Để anh bước tới vườn hoa anh ngồi
 Chờ cho lửa tắt bếp vùi
 Rồi anh mới nói vài lời vân vi.
 CDTH 142
- 588.** Đi dò tát nước cho chuyên
 Lấy chồng thì phải giữ duyên cho chồng.
 CDTCM 181
- 589.** Đi khắp bốn bể chín chu a
 Trở về xó bếp chuột chù gặm chân b
 ĐNQT 81b LHCD 5b
 BK a - Đi khắp *ba bảy* chín chu NASL II 42a

- Đi đã *ba bảy* chín chu ANPT 17b

TCBD I 506 TNPDI 116

- Đi *cùng* bốn biển chín chu VNPS 89a

- Đi khắp *ba* bể chín *châu* ANPT 17a

b - Về đến đầu ngõ chuột chù gặm chân NASL II

- Trở về đến ngõ chuột chù gặm chân

TCBD I TNPDI

- Về đến đầu ngõ chuột chù cắn chân NASL IV 44a

- Về ngồi trong bếp chuột chù cắn chân VNPS

590. Đi không lại trở về rồi
Lấy gì mà đổ vào nồi để ăn?

CDTCM 257

591. Đi lâu mới biết đường dài
Ở lâu mới biết con người phải chăng.

CVPD 27 NNPD 55 TCBD I 608 TNPDI 116

Xem thêm T 814

592. Đi lính Tây bang, lòng cay đắng như gừng
Đường xa vạn dặm xin đừng nhớ thương.

DCNTB I 196

593. Đi mô khỏi quán mù Ở¹
Khỏi chuông Lệ Đẽ, khỏi đò Tam Giang.

DCBTT 291

594. Đi mô mà bỏ em đây
Như chim chích cánh, biết bay hương nào!

DCBTT 241

595. Đi mô mà chẳng thấy về
Con thơ vợ đại không hề viếng thăm.

¹ Quán mù Ở, trường Lệ Đẽ, đò Tam Giang. có sách ghi các địa danh trên thuộc làng Cao Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

DCBTT 276

596. Đi mô mà nỏ thấy về
Thấp đèn em đợi, dựa kê năm canh.

DCBTT 287

597. Đi mô¹ nỏ biết đi mô
Thấp đèn mà đợi, tim² khô hao dầu.

DCBTT 235

598. Đi ngang cất miệng muốn chào
Sợ người làm biếng làm cao không ừ.

HPV 74

599. Đi ngang giữa bãi cát vàng
Con rồng đau bụng hỏi chàng uống thuốc chi?
- Lông lươn, đuôi ếch, rễ cột nhà
Xương trùn³ mỡ muối, nước đái gà làm thang.

HPV 86

600. Đi ngang lên mũi Xa kì
Ngó ra lao Ré xiết chi nổi sâu
Kể sao cho xiết thương âu
Ông bà ta trước bây giờ ở đây
Cũng vì mưa tạt gió này
Cho nên xiêu bạt chỗ này, chỗ kia
Thân ta như cá trong đĩa
Việc quan chưa thấu sớm khuya cũng buồn.

TCBD II 519 - 520

601. Đi ngang lò mía thơm đường
Muốn vô kết nghĩa cang thường với em.

HHĐN 170

¹ Mô, nỏ là tiếng địa phương bắc Trung Bộ.

² Tim: bắc (đèn).

³ Trùn: con giun.

BK DCNTB I 193:

Đi qua lò mía thơm lòng
Muốn vào kết ngãi cang thường với ai.

602. Đi ngang nghe khói hương bay
Nghe thầy tụng niệm ở đây có chùa.

HPV 64

603. Đi ngang nghe tiếng em than
Phên thừa gió lọt trong gan não nùng!

HPV 64 HT 384

604. Đi ngang nghiêng nón không chào
Làm tỉnh rứa mãi biết ngày nào cho quen.

HPV 157

BK a - Đi qua nghiêng nón không chào CDTCM 28

605. Đi ngang nhà má tay tôi xá, chân tôi quì
Lòng thương con má sá gì thân tôi.

CHG 24 HHĐN 170 TCBD II 273

606. Đi ngang nhà nhỏ
Thấy cây đèn đỏ, tôi thêm buồn
Muốn dạm coi cho dễ gạt đường xa xôi.

HHĐN 170

607. Đi ngang qua đình, lọt nón chào thần
Hạc châu thần đủ cặp, sao mình lẻ đôi?

HHĐN 170 TCBD II 272

BK a - Hạc châu thần đủ cặp, sao cô mình lẻ đôi? HT 456

Xem thêm N 334, 381.

608. Đi ngang qua ngõ ba lần
Thấy em khuya sớm tảo tần anh thương.

HPV 121

609. Đi ngang thấy búp hoa đào

- Muốn vào mà bẻ sợ bờ rào lấm gai.
HPV 64 VNP7 434
610. Đi ngang thấy búp hoa sen
Muốn vào mà bẻ sợ không quen chúa nhà.
HPV 64
611. Đi ngang thấy ngọn đèn chong
Thấy em nhỏ nhỏ, muốn bông mà ru.
CDTCM 28
612. Đi ngang trước cửa nàng Kiều
Dừng chân đứng lại, dặt diu đôi câu.
VNP7 434
613. Đi ngày sợ bác, mẹ, thầy
Đi đêm sợ kẻ gian tà
Nói vào thì ít, nói ra thì nhiều
Đất ném ao bèo, dao rạch xuống đất
Em hỏi thật, năm sáu người đã có ai chưa?
QHBN 207
614. Đi ô chả biết đi ô
Thà rằng vút quách xuống hồ cho xong.
NASL IV 4b
Xem thêm O 20
615. Đi ô chẳng biết cầm ô
Thà rằng đội váy bà đồ cho xong
CDTCM 256
616. Đi qua nghe tiếng em đàn
Cá mòi khe đứng lại, chim trên ngàn đậu im.
HPV 64
617. Đi qua nghe tiếng em đàn
Dừng chân đứng lại thở than mấy lời.
HPV 64

618. Đi qua nghe tiếng em đàn
Lá vàng xanh lại, sen tàn trở hoa.
HPV 64 TCDG 55
619. Đi qua nghe tiếng em reo
Nghe xa em kéo, muốn đeo em về.
HPV 64 VNP7 433
620. Đi qua nghiêng nón cúi lưng
Anh không chào, em không hỏi, vì chùng đông người.
CDTCM 28
621. Đi qua thấy cảnh tung bưng
Tay gò cương ngựa, chân dùm bánh xe.
HPV 64
622. Đi qua thấy ngọn đèn chong
Thấy đôi chim phượng hót trong vườn đào
Vườn đào vừa tốt vừa tươi
Mời chàng nho sĩ vào chơi vườn đào.
CDTCM 75
623. Đi qua trước cửa nhà thờ
Thấy bức sáo vẽ mà ngơ ngẩn sầu.
HPV 121
624. Đi qua trước cửa vườn đào
Thấy hoa thiên lí muốn vào hái chơi.
HPV 64
625. Đi ra, chơi nước nghiêng trời a
Về nhà không có một nơi cúi đầu.
TCBD II 481 TNPD I 116
BK a - Đi ra nghiêng nước nghiêng trời NNPD 55
626. Đi ra đồng đất nước người
Những đứa lên mười cũng gọi bằng anh.

NASL I 4b

BK KSK 19a:

Dem thân đi đường đất nước người

Đứa bé lên mười cũng phải gọi là anh.

627. Đi ra đường soi gương đánh sáp

Về đến nhà liếm láp nôi niêu.

TNPDI 116

628. Đi ra gặp bạn giữa đường

Cùng bằng tiến sĩ trong trường mới ra. a

TCBD III 147 TNPDI 116

BK + DCBTT 265:

Ra đi mà gặp bạn vàng

Cũng bằng tiến sĩ đậu tròng mới ra.

+ HPV 78:

Vừa ra gặp bạn giữa đường

Cũng bằng tiến sĩ trong trường bước ra. a

a - Cũng bằng tiến sĩ trong trường đi ra NNPD 55

Xem thêm R 25

629. Đi thi mới gỏi trời lễ

Không đi thi nhớ cháo chè Đình Hương¹.

DCTH 38

630. Đi thời nhớ vợ nhớ con a

Về thời nhớ củ khoai môn trên rừng.

LHCD 13a NASL I 15b

BK a - Đi thời nhớ vợ cùng con NASL Iv 29b

631. Đi tu cho trọn đi tu

Ăn chay năm mộng ở chùa Hồ Sen

Thấy cô má đỏ răng đen

¹ Đình Hương: thuộc huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Nam mô di Phật lại quên ở chùa.

Xem thêm B34 P 57

632. Đi tu cho trót đi tu

Ăn chay nằm mộng ở chùa Hồ Sen a

BK a - Đi tu cho trọn đi tu LHCD 13b

633. Đi tu nỏ thấy ở chùa

Nường theo bóng Phật, bán mua phàm trần.

DCNTB II 160

634. Đi tu Phật bắt ăn chay

Thịt chó ăn được, thịt cầy thì không. a

VNP 1 II 43 VNP 7 109

BK a - Thịt chó ăn được thịt cầy phải kiêng TCBD III 184

635. Đi về quyết liệu làm sao

Em nay quyết vào, lập chốn cho xong

Chàng như con nọ trong cung

Em như con én lượn vòng bao lơn

Anh rằng anh chữa vợ con

Em còn thực gái còn son đứng ngoài.

CDTCM 147

636. Đi ra tường vóc đại hồng

Tơi gần mới biết vải sông nhuộm nâu.

CDTCM 256

637. Đi đại làm hại thằng tù

Nó cho miếng bánh nó cù cả đêm. a

NGCK 154a

BK a - Nó cho miếng bột nó cù cả đêm bk NGCK

- Nó cho ăn kẹo, nó cù cả đêm TNPDI 116

638. Đĩa đèn sâu ai đĩa đèn tắt

Nước mắt thương ai nước mắt sâu bi

Khăn tay điều đây, hơi bạn lau đi kéo buồn.

DCBTT 91

639. Điều đậu vườn thi, thỏ lụy vườn trâm
Thương em tiếng nói trăm năm cũng còn. a

HHĐN 171

BK a - Thương em tiếng nói trăm năm vẫn còn. DCNTB I 193

640. Điều này là điều của ai?
Anh tông cái điều có bài thơ Tiên
Điều này thực nữ thuyền quyên
Điều này anh để kết duyên với nàng
Điều này đáng giá lạng vàng
Điều này anh chỉ cho nàng ăn chung
Bây giờ kì ngộ tương phùng
Thì em dịch lại hút cùng với anh.

THĐQ 13

641. Điều này là điều xuân tình
Âm dương thủy hỏa hội thành đám mây
Khi sôi nước khi cồn mây
Hỏa quang kiến diện¹ em say mỗi tình.

HPV 121 - 122

642. Điều say điều bỏ điều lẩn
Anh thương em mãi mãi như ăn phải bùa.

HPV 121

643. Điều cang thường ai dứt mối lia tơ
Chém nhau đàng sông, lưới giơ lên trời.

DCBTT 232

644. Đìu hiu lạng lẽ hơi thu
Bông lau phơi trắng, lá ngô rạng vàng

¹ Hỏa quang kiến diện: lửa sáng thấy rõ mặt.

Đêm khuya tưởng nhớ bạn vàng
Nửa tình nửa cảnh dạ càng ngẩn ngơ.

CDTCM 74

645. Đò công một chuyến năm tiền
Làm thân con gái chớ nên đi đò.

DCTH 42

646. Đò chèo sông Hương tiếng hò văng vẳng
Dương trông núi Ngự, gió thoảng vo vo
Anh nghe ai ngăn chớ đón đò
Bỏ mấy lời nguyện ước hẹn hò trước sau.

DCBTT 94 HT 420

647. Đò dọc rồi lại đò ngang
Có đi anh đợi, có sang anh chờ.

CDTCM 28

648. Đò đầy đông khách, khoan sang
Lưng voi thiếp cũng đưa chàng vài phen.

CDTCM 29

649. Đò đầy không rộng khoan sang
Để lưng voi đi đã, thiếp sẽ đưa chàng qua sau.

DCBTT 278

650. Đò đầy không xuống sợ trưa
Quán đông không ghé e mưa ướt mình.

DCBTT 220

651. Đò đưa cô Tấn cô Tần
Cô Tấn xuống huyện, cô Tần sang sông. a

NGCK 138b TNPD I 117

BK a - Cô Tấn xuống bể, cô Tần sang ai bk NGCK

Xem thêm Đ 651

652. Đò đưa đò đậu mặc đò

- Ai từng được chốn ấm no lại về.
HHĐN 230, 257
653. Đò đưa đò đậu mặc đò
Ta đà có chốn ấm no ta rồi.
DCBTT 134
654. Đò đưa là chốn gian nguy
Trai đi được vợ gái đi được chồng.
NASL II 3a, 11a
655. Đò đưa một chuyến năm tiền
Chị em ai nấy xuống thuyền mà đi. a
CVPD 15
BK a - Ở cô bán lựa xuống thuyền tôi đưa CHG 24
656. Đò này thiếp chẳng dám sang
Đầy voi thiếp cũng chờ chàng, chàng ơi.
DCTH 112
657. Đò ơi có nhớ bến không?
Bến thì chực tiết thu đông đợi đò.
DCNTB II 15
Xem thêm T 719
658. Đò ra giữa phá giữa vời
Khốn than khốn thở, khốn lời anh ơi!
DCBTT 282
659. Đò ra nước mặn có ngời
Chàng mà xa thiếp họa ông Trời rẽ duyên.
DCBTT 270
660. Đò sao đò có không đưa
Tại người đi sớm về chưa không chùng.
TCBD I 561 TNPDI 117
661. Đò sao đò gọi không thưa

- Tại người đi sớm về chưa không chừng!

Đò đưa kẻ Tấn người Tần

Cô Tấn xuống huyện, cô Tần sang sông.

DCTH 108

Xem thêm Đ 661

- 662.** Đò tôi ở bến sông Dâu
 Buôn chè mạn hảo tháng sau mới về
 Lênh đênh ba bốn chiếc thuyền kê
 Chiếc về Hà Nội, chiếc về Vạn Vân¹
 Vạn Vân có bến Thổ Hà²
 Vạn Vân nấu rượu, Thổ Hà nung vôi
 Nghĩ rằng đá nát thì thôi
 Ai ngờ đá nát nung vôi lại nong
 Chăn đơn gối chiếc lạnh lùng
 Nửa thì mình đắp, nửa phòng tình nhân.

CDHN 150

Xem thêm R152 V 32

- 663.** Đò từ Đông Ba³, đò qua Đập Đá⁽³⁾
 Đò về Vĩ Dạ⁽³⁾, thắng ngã ba Sinh⁽³⁾
 Lờ đờ bóng ngả trăng chênh
 Tiếng hò xa vọng, nặng tình nước non.

DCBTT 56 HT 414 TCDG 49

BK VNP1 459:

Thuyền từ Đông Ba thuyền qua Đập Đá

Thuyền về Vĩ Dạ, thắng ngã ba Sinh

¹ *Vạn Vân*: tên làng Đại Lâm, huyện Yên Phong, tỉnh Hà Bắc, nổi tiếng là nơi buôn bán sầm uất trên bờ sông Cầu (còn có Vạn Vân là tên một hăng nước mắm ở Cát Hải, Quảng Ninh).

² *Thổ Hà*: thuộc huyện Việt Yên, tỉnh Hà Bắc, có nghề nung vôi và làm đồ gốm được nhiều người biết. Thổ Hà cũng ở bên sông Cầu đối diện với Vạn Vân.

³ *Đông Ba, Đập Đá, Vĩ Dạ, Sinh*: các địa danh thuộc Thừa Thiên - Huế.

Lờ đờ bóng ngả trắng chên
Giọng hò xa vọng, nhấn tình nước non.

664. Đó buồn đây nở vui chi
Đó sa nước mắt đây có khi tủi thắm.
DCBTT 135
665. Đó chề đây, đây càng lịch sự
Đó ăn mâm vàng, đây ngự tòa sen.
DCNTB I 193
666. Đó có đủ đôi ăn rồi lại ngủ
Đây có một mình thức đủ năm canh.
TCBD II 330
667. Đó đà được chốn giàu sang
Đây lờ đi cũng phải, nở chào màng làm chi.
DCBTT 263
668. Đó đây có vợ có chồng
Em như con sáo trong lồng kêu mai.
DCNTB I 193
669. Đó đây trước lạ sau quen
Chẳng gần qua lại đôi phen cũng gần.
TCBD I 139 TCBD II 351 TNPĐ I 117
670. Đó đây xa lạ chi nhau
Một sông cá lội một bầu chim ăn
DCBTT 236
671. Đó gặp đây như rồng gặp hội a
Em khá nghĩ chút tình kéo tội bỏ em.
HHĐN 171 TCBD I 139
BK a - Đó với đây như rồng mây gặp hội DCNTB II 96
TCBD IV 60
672. Đó gặp nước xuôi nên vội lui thuyền

Sao không nhớ khi cùng nhau dưới cội,
thề nguyện tử sanh.

DCNTB II 24

673. Đó nghèo thì đây cũng nghèo
Hai ta như bọt với bèong dương nhau.

DCBTT 283 TCDG 60

674. Đó ngọc thì đây cũng ngà
Đó hoa thiên lí, đây là mẫu đơn.

HPV 124

675. Đó thốt lời đến đâu dạ em sầu tới đấy
Cuộc chung tình đôi lứa mình chưaặng bao lâu
Tai nghe sông Ngân, Ô Thước bắc cầu
Xong chưa hỏi bạn, bạn tỏ đuôi đầu em hay?

DCBTT 154

676. Đó trai đây cũng là trai
Mặc tình người nghĩa đành ai thì đành.

TCBD I 207

677. Đó tưởng lòng mình
Mình tưởng nghĩa ta
Chữ thất chữ gia nó là một chữ
Chữ tâm chữ chí nó là một lòng
Chữ dục là muốn, chữ tòng là theo
Anh yêu em bất luận giàu nghèo
Có ai gánh của lên đèo mà cân?
Dầu mà thua sút đôi phân
Trong sách có chữ phú bản tương lân¹.

DCNTB II 96

678. Đó vàng đây cũng kim ngân

¹ Phú bản tương lân: người giàu người nghèo gắn gũi nhau.

- Đó đặng mười phần đây chín có dư
CHG 2
679. Đó¹ với đặng¹ anh kêu rằng một họ
Trăng với đèn ai tỏ hơn ai? a
HHĐN 171
BK a - Trăng với đèn, xem ai tỏ hơn ai? DCNTB I 194
680. Đó với đây như cây tạo hóa,
Đó ra về đây khá lòng thương.
CHG 24
681. Đóa phù dung nở chung vườn ngự
Then khóa bịt bùng gìn giữ bướm ong vô.
DCNTB I 194
682. Đoạn sầu mình dễ thở, dễ than
Sầu tôi khác thể nhang tàn đêm khuya
Buồn rầu muốn bỏ ra đi
Sợ e thất hiếu lỗi khi sinh thành
Dứt đi thì dạ không đành
Mà xa nhân ngãi như chỉ mảnh thất gan.
HMN 22 - 23
683. Đói cơm hơn kẻ no rau
Khó mà quân tử hơn giàu tiểu nơn. a
HHĐN 257
BK a - Nghèo mà quân tử hơn giàu tiểu nhân CVPD 23
684. Đói cơm rách áo mà gầy
No cơm ấm áo cũng tàỵ vợ anh
Kém ăn, kém mặc mà xanh
No cơm ấm mặc vợ anh nào tàỵ.
TCBD II 214 TNPĐ II 72

¹ Đó, đặng: những dụng cụ đánh bắt cá.

685. Đói lòng ăn đọt chuối ri
Đói năm, đói tháng phải đói chi một ngày.
HT 252
686. Đói lòng ăn hạt chà là
Để cơm nuôi mẹ, mẹ già yếu răng. a
HHĐN 89 HT 211 VNP1 I 153 VNP7 306
BK a - Để cơm nuôi mẹ, sợ mẹ già yếu răng DCNTB I 194
687. Đói lòng ăn khế xốt xa
Khế chua muối mặn lòng ta bồi hồi.
DCBTT 229
688. Đói lòng ăn lá rau lu
Còn hơn làm mướn lí Xu¹ một ngày
DCTH 65
689. Đói lòng ăn một quả sung
Quả xanh thì chát, quả hồng thì chua.
DCBTT 227
690. Đói lòng ăn nắm lá sung a
Chồng một thì lấy, chồng chung thì đừng. b
ĐNQT 113a LHCD 50b NPGT 17b
NPNN 3a TNPDI 117
BK a - *Đói thì* ăn nắm lá sung HHĐN 230
NGCK 97b PTK 19b THĐQ 5
b - Chồng *riêng* thì lấy chồng chung thì đừng
NASL II 30b
- Chồng một *vợ một*, chồng chung thì đừng NGCK
- Chồng một thì lấy, *vợ* chung thì đừng PTK
691. Đói lòng ăn nắm lá sung
Chồng một thì lấy, chồng chung thì đừng

¹ Lí Xu: ở xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

- Một thuyền một lái chẳng xong
 Một chĩnh đối gạo còn nong tay vào.
 HT 208 TCDG 73 VNP1 I 162 VNP7 299
 Xem thêm M 585, 586
692. Đói lòng ăn nửa quả sim a
 Uống lưng bát nước đi tìm người thương
 Người thương ơi hỏi người thương!
 Đi đâu mà để buồng hương lạnh lùng?
 HPV 147 HT 172
 BK a - Đói lòng ăn nửa trái sim VNP1 I 65 VNP7 189
693. Đói lòng ăn nửa trái sim a
 Uống lưng bát nước đi tìm người thương.
 CVPD 10 DCBTT 218 TCBD IV 32 TNPDI 117
 BK a - Đói lòng ruột thắt tận tim bk DCBTT
 - Đói lòng ăn những trái xiêm HHDN 230
694. Đói lòng ăn trái khổ qua¹ a
 Nuốt vô thì đắng nhả ra bạn cười
 CHG 30 HHĐN 49 TCBD I 506, 609
 BK a - Nuốt đi thì đắng nhả ra bạn cười CVPD 12
695. Đói lòng ăn trái khổ qua
 Nuốt vô thì đắng, nhả ra bạn cười
 - Bạn cười thì mặc bạn cười
 Tháng năm đi cưới, tháng mười có con
 - Có con nên phải thua người
 Mặc công cho bú, mặc cười với con.
 DCNTB I 252
696. Đói lòng ăn trái ổi non
 Nhịn cơm nuôi mẹ, cho tròn nghĩa xưa.
 DCNTB II 155

¹ *Khổ qua*: Mướp đắng (tiếng Nam Bộ).

697. Đói lòng ăn trái thanh yên
Tội chi làm bé, nằm riêng một mình.
DCNTB II 161
698. Đói lòng lên đòng(đôi) ăn sim.
Xuống khe gánh nước, độc (hũ) chìm gióng trôi. a
bk a - Xuống khe uống nước đi tìm người thương
DCBTT 226
699. Đói lòng miệng vẫn còn tươi
Nào ai đem nét nói cười đi đâu.
HPV 124
700. Đói no một vợ một chồng
Một niêu cơm tấm, dầu lòng ăn chơi.
ĐNQT 113a HHDN 230 HT 196 LHCD 50b NNPD 55
THDQ 5 TNPDI 117
Sửa lại: HHDN và THDQ chấp thêm Đ 659. Nhbs đã tách ra
701. Đói thì ăn cơm lại no
Từ ngày có vợ chẳng dò đi đâu.
NNPD 56 TCBD I 269 TNPDI 117
BK NGCK 174a:
Đói ăn cơm thì lại no
Từ ngày có vợ không dò đi đêm.
702. Đói thì ăn khế ăn sung a
Trông thấy mẹ chồng thì nuốt chẳng trôi. b
HHDN 218 TCBD II 214 NASL I 43b
TNPDI 117 VNP1 I 147 VNP7 315
BK a - Đói lòng ăn khế với sung ĐNQT 93b NGCK 104a
- Đói lòng ăn khế ăn sung HT 216 NPNN 5a
- Đói thời ăn khế với sung NPGT 20b
b - Trông thấy mẹ chồng thì nuốt chẳng đi
ĐNQT NPGT NPNN

703. Đói thì ăn nắm cám rang
Làm thuê cai Ngẫu¹ ăn vàng chẳng đi.
DCTH 65
704. Đói thì ăn ngô ăn khoai
Đừng ở với dượng điếc tai lảng giềng.
VNP1 I 165 VNP7 312
705. Đói thì ăn ráy ăn khoai a
Chớ thấy lúa trở thàng hai mà mừng. b
ĐNQT 90b HHĐN 69 - 70 HT 106 LHCD 9a
NASL I 12b NASL III 31b TCBD I 609 VNP1 I 42
BK a - Đói thì ăn đậu ăn khoai
ANPT 14b NGCK 106b PQHT 15b
- Đói thì ăn *ngô* ăn khoai bk ĐNQT
- Đói thì ăn *khế* ăn khoai TCBD II 387, 540
TCBD III 298 TCBD II 72
b - *Đừng* thấy lúa trở thàng hai mà mừng
ANPT NGCK
- Chớ thấy lúa *giỗ* thàng hai mà mừng VNP7 174
- Chớ thấy lúa *rỗ* thàng hai mà mừng
NASL III 3a, 23a TCBD III TNPD II
Sửa lại: + HT chấp thêm B188. Nhbs đã tách ra.
+ TCBD II TCBD III TNPD II chấp thêm K 36
Nhbs đã tách ra.
706. Đói thì đầu gối phải bò a
Cái chân hay chạy, cái giò hay đi.
TNPD I 117 I VNP 1 II 16 VNP7 330
BK a - Cái chân phải chạy, cái giò phải đi TCBD I 117
707. Đói thì nặng mặt sa mày
No thời tức bụng, Trời hay chằng Trời.
HT 119 NASL III 93a NNPD 55 TCBD I 506 TCBD I 117

¹ *Cai Ngẫu*: tên địa chủ ở xã Thạch Bình, huyện Thạch Thành, Thanh Hóa.

708. Đói thì thèm thịt, thèm xôi
 Hễ no cơm tẻ, thì thôi mọi đường. a
 NASL III 11a TCBD II 418 TNPDI 117
 BK a - Đã no cơm tẻ thì thôi mọi đường
 ĐNQT 89a LHCD 16a
709. Đòn gánh cho cong
 Đôi quang cho nuốt đi rong chợ đồn
 Ba năm trấn thủ lưu đồn
 Tai nghe tiếng hát, tiếng mèn đường trong
 Đôi dải yếm em, em bỏ thông dong
 Cổ tay lượn vòng như nồn chuối non
 Em chỉ khoe em đẹp em giòn
 Lời ăn nết nói em còn kém xa
 Có khôn ngoan cũng thể đàn bà.
 QHBN 276
710. Đón ngăn đường sắt
 Tôi hỏi gát chung tình
 Điếu xa mai, mai xa điếu
 Tôi xa mình tại ai?
 Cá sấu ai cá lại quạt đuôi
 Như lan sấu huệ, như tôi sấu mình
 Ngày sấu duyên, tối lại sấu tình
 Nước mắt ra lai láng như bình nước nghiêng
 Trách ai làm duyên phận đảo điên
 Minh ơi!
 Trai anh hùng chịu thảm, gái thuyền quyên chịu sầu.
 HMN 28 - 29
711. Đòng đong vui đạo đòng đong a
 Trẻ chơi đạo trẻ, già giông đạo già. b

ĐNQT 101a LHCD 33b

BK a - Đòng đong đi đạo đòng đong

TCBD I 609 TNPDI 117

- Lòng đong chơi đạo lòng đong NASL II 35b

- Đòng đong chơi đạo đòng đong NGCK 172a

b - Trẻ vui đạo trẻ, già giống đạo già

NASL IV 46b NGCK TNPDI I TNPDI I

- Trẻ giống đạo trẻ, già giống đạo già bk NGCK

- Trẻ chơi đạo trẻ, già chơi đạo già bk LHCD

- 712.** Đổ lửa than nên vàng lộn trấu
Anh mắng thương thâm chưa thấu dạ em. a

HHĐN 171 TCBD I 140

BK a - Anh mắng thương thâm không thấu dạ em DCNTB I 97

- 713.** Đố ai bắt chạch đàng đuôi
Bắt chim đầu cánh, bắt người trong trăng. a

NNPD 56 TCBD I 609 TNPDI 117 VNP7 78

BK a - Bắt chim trong trứng, bắt người trong gương HPV 90

- 714.** Đố ai bẻ nạng chống trời
Đan gàu tát biển gọi người khôn ngoan.

CVPD 29

- 715.** Đố ai bến Sét mấy người?
Núi Mầu¹ bao đá, chợ Trời bao phiên?
Đố ai ông Bành Tổ sống bao niên?
Con đò anh đã bao phen vượt ghềnh?

DCTH 104

- 716.** Đố ai biết đá mấy hòn
Tua rua mấy chiếc, trăng tròn mấy đêm?

¹ Núi Mầu: thuộc xã Cẩm Vân, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa.

ĐNQT 117a LHCD 54b HT 99 NNPD 56 TCBD II 491
TCBD III 225 TNPDI 118 VNP7 77

BK HHĐN 97: Đố ai biết núi mấy hòn

- Sao Vua mấy cái, trăng tròn mấy nơi?

717. Đố ai biết lúa mấy cây a

Biết sông mấy khúc, biết mây mấy tầng. b

CVPD2 HHĐN 262 HT 99

TCBD II 491 TNPDI 118 VNP7 78

BK a- Đố ai biết núi mấy cây ĐNQT 117a THQP 19a

b - Biết sông mấy lạch, biết mây mấy tầng ĐNQT THQP

718. Đố ai biết lúa mấy cây

Biết sông mấy khúc, biết mây mấy tầng?

Đố ai quét sạch lá rừng

Để ta khuyên gió, gió đừng rung cây?

CDND 73 TCBD I 507 VNP1 II 118

719. Đố ai biết núi mấy hòn

Sao rua mấy cái trăng tròn mấy đêm?

- Sao rua chín cái còn nằm,

Trăng tròn có một bữa rằm mà thôi.

CHG 19

720. Đố ai biết núi mấy hòn

Sao Rua mấy cái, trăng tròn mấy đêm?

- Sông bao nhiêu nhánh, núi bấy nhiêu hòn

Sao Rua bảy cái, trăng tròn chỉ một bữa rằm mà thôi.

DCNTB I 132

721. Đố ai biết rết mấy chân

Cầu Ô mấy nhịp, chợ Đồng Xuân mấy người?

Em ơi rết ba mươi sáu chân

Cầu Ô ba mươi sáu nhịp, chợ Đồng Xuân
ba mươi sáu người.

HPV 87

722. Đố ai bưng kín miệng bình
 Đố ai đan thúng cho mình úp voi
 Hỏi thăm cô Bưởi Hàng Gai
 Quần sồi yếm nhiễu cho ai mất rồi
 Biết chẳng họa có ông Trời
 Chuyện này đến Bụt cũng cười nhả răng
 Tre già tủi thẹn vì măng
 Chua ngoa mà cũng gió trăng nữa là.
 CDHN 128
723. Đố ai chừa được rượu tăm
 Chừa ăn thuốc chín chừa nằm ngủ chung. a
 ĐNQT 102b LHCD 27b
 BK a - Chừa được thuốc chín, chừa nằm chung đôi
 TCBD I 269
 Xem thêm Đ 733, 734
724. (a) Đố ai ngồi vông không đưa
 Ru con không hát anh chừa rượu tăm
 Đố ai chừa được rượu tăm
 Chừa ăn thuốc chín chừa nằm chung hơi
 - Có tôi chừa được mà thôi
 Chừa ăn thuốc chín, chung hơi chẳng chừa.
 TCBD I 139 TNPDII 72
- (b) Đố anh chừa được rượu tăm
 Chừa ăn thuốc chín chừa nằm chung hơi
 Rượu tăm anh đã chừa rồi
 Thuốc chín chừa đoạn chung hơi không chừa.
 HT 202
 Xem thêm Đ 733, 734
725. Đố ai đếm được đá ngằm
 Để ta bẻ lái, lái cầm quen tay?
 DCTH 103

726. Đố ai đốt cháy ao bèo
 Để ta gánh lá Đông Triều về ngâm
 Bao giờ cho đá mọc mầm a
 Thời ta kết nghĩa tri âm với mình. b
 ĐNQT 117a THQP 19a TNPDII 72
 BK a - Bao giờ cho đá sinh mầm LHCD 55a
 b - Thì ta kết nghĩa tri âm với nàng
 TCBD I 455 TCBD III 474 bk TNPD II
727. Đố ai khéo nặn, khéo rèn
 Quả cau khéo tiện, cột đèn khéo xây
 Nhân tình ai khéo đo mây
 Gái Kính Tâm¹ lấy chồng Thiện Sĩ¹
 Tả râu chồng mang tiếng bội phu²
 Trở ra về thí phát³ đi tu
 Tay chuông tay mõ rù rì
 Miệng thí phát vái, tay thì ru con.
 QHBN 317-328
728. Đố ai lặn xuống vực sâu a
 Mà đo miệng cá uốn câu cho vừa.
 HHĐN 97 HT 99 NASL IV 46b NNPD 57 TCBD I 609
 THQP 26b TNPDI 118 VNP1 II 91 VNP7 77
 BK a - Máy ai lặn xuống vực sâu HHĐN 99
 - Đố ai nhảy xuống ao sâu CHG 30
729. Đố ai lên cõi ông trăng
 Để tôi mượn gió các Đấng⁴ đưa duyên

¹ *Kính Tâm và Thiện Sĩ*: hai nhân vật trong truyện Quan Âm Thị Kính.

² *Bội phu*: phản bội chồng.

³ *Thí phát*: cắt tóc (để đi tu).

⁴ *Các Đấng hay gác Đấng*: tức Đấng Vương Các, gác Đấng Vương, một công trình kiến trúc nổi tiếng do Đấng Vương, con vua Đường cho xây dựng trên cửa sông Chương Giang, tỉnh Giang Tây, Trung Quốc. Theo Truyện Vương Bột, thì một năm nhân tiết Trùng cửu (mùng 9 tháng 9 âm lịch), đô đốc Diêm Bá Dữ (có sách chép là Phù) thết tiệc ở gác Đấng Vương. Vương

- Chúng tôi như chiếc thuyền nan a
 Chèo ra bãi bể đón khách thiếu niên bồi hồi
 Đường lên trấn ải xa xôi
 Rằng người có biết rằng tôi nhớ người.
 bk a - Chúng tôi như chiếc thuyền quỳên
 QHBN 270
- 730.** Đố ai lên đến sông Ngân
 Bắt con vịt nước mà ăn con cá Trời.
 NGCK 163b
- 731.** Đố ai lượm đá quăng trời a
 Đan gàu tát biển, gheo người trong trăng. b
 ĐNQT 117b VNP7 77
 BK a - Đố ai lượm đá *quăng* trời TCBD II 491 TNPDI 118
 - Đố ai lượm đá *vá* trời TCBD I 325
 - Đố ai lượm đá *ném* trời HHĐN 257
 b - Đan gàu tát biển gheo người *cung* trăng
 HHĐN HT 99 LHCD 55a TCBD I
- 732.** Đố ai may túi đựng trời a
 Đan gàu tát bể giết voi xem giò.
 TNCD 97
 BK a - Đố ai *đan* túi đựng trời NNPD 57
- 733.** Đố ai nằm võng không đưa a
 Ru con không hát anh chừa rượu tắm.
 ĐNQT 102b LHCD 27b NQPN 13 TCBD I 406
 BK a- Ru con không hát anh chừa *nguyệt hoa*

Bột lúc này mới 16 tuổi, trên đường đi thăm cha, được tin liền vội vã tìm đến. Đường xa, đáng lẽ phải đi mấy ngày, nhưng nhờ thuận gió nên chỉ trong một đêm thuyền của Vương Bột đã đến nơi. Vương Bột đã kịp thời dự tiệc, và trong bữa tiệc, ông đã làm bài Đăng Vương các tự nổi tiếng. Tô Đông Pha có câu thơ: “Thời lai phong tống Đăng Vương Các” (Gặp thời gió đưa đến gác Đăng Vương), ý nói là gặp dịp may mắn.

Trong văn học cổ, gác Đăng, Đăng các, gió Đăng v.v... đều chỉ dịp may hiếm có, cơ hội thuận lợi.

NNPD 56 TCBD I 270 TCBD III 474 TNPDI 117 VNP7 273

Xem thêm Đ 723, 724

- 734.** Đố ai nằm võng không đưa a
 Ru con không hát anh chừa rượu tằm
 Đố ai chừa được rượu tằm
 Chừa ăn thuốc chín chừa nằm ngủ chung. b
 ANPT 6a
 BK a - Đố ai *ngồi* võng không đưa KSK 8a
 b - Chừa ăn thuốc chín chừa nằm ngủ *trưa* KSK
 Xem thêm Đ 723, 724
- 735.** Đố ai nằm cát lên hòn
 Để ta vẽ nguyệt, nguyệt tròn như gương?
 DCTH 103
- 736.** Đố ai quăng đá qua sông
 Quăng đá, đá nổi, quăng bông, bông chìm?
 HPV 90
- 737.** Đố ai quét sạch lá rừng a
 Để ta khuyen gió, gió đừng rung cây. b
 HHĐN 49, 110 262 NASL I 16a NNPD 56 TCBD I 326
 TCBD II 491 TNPD I 118
 BK a - Để *anh* khuyen gió, gió đừng rung cây VNPS 99b
 b - *Giăng tay đón gió*, gió đừng rung cây CVPD1
- 738.** (a) Đố ai quét sạch lá rừng
 Để ta bảo gió, gió đừng rung cây a
 Rung cây rung cội rung cành b
 Rung sao cho chuyển chúng mình thì rung. c
 ĐNQT 117b
 BK a - Để ta *khuyen* gió, gió đừng rung cây
 HT 161 LHCD 55a TCBD I 139
 - Để *anh* khuyen gió, gió đừng rung cây

VNP1I 63 VNP7 186

b - Rung cây, rung *cối*, rung cành TCBD I VNP1 I VNP7

c - Rung sao cho chuyển *lòng anh với nàng*.

HT TCBD I VNP1 I VNP7

(b) Đố ai quét sạch lá rừng

Để ta bảo gió, gió đừng rung cây a

Rung cành, rung cội, rung cây

Rung sao cho chuyển cây này thời rung. b

THQP 19a

BK a - Để ta *khuyên* gió, gió đừng rung cây PDCD4

b - Rung sao cho chuyển *cành* này thì rung PDCD

Xem thêm: O 81 R270

739. (a) Đố ai quét sạch lá rừng

Để ta *khuyên* gió, gió đừng rung cây

Đố ai biết lúa mấy cây

Biết sông mấy khúc, biết mây mấy tầng.

NGCK 141 a

(b) Em đố anh biết lúa mấy cây

Biết sông mấy khúc biết mây mấy tầng

- Đố em quét sạch lá rừng

Để anh *khuyên* gió cho đừng rung cây. a

bk a- Để anh *khuyên* gió gió đừng rung cây.

KSK 4a

740. Đố ai tát bể cấy quỳ¹

Thì tôi vỡ núi Tam Quy² trồng chè.

DCTH 45

741. Đố ai tát bể trồng kê a

Tát sông Bồ Đề nhỏ mạ cấy chơi. b

¹ *Cấy quỳ*: cấy cây hoa quỳ, còn gọi là hoa hướng dung.

² *Núi Tam Quy*: ở huyện Hà Trung ở Thanh Hóa.

ĐNQT 117b TNPD 97

BK a - Đố ai tát *sông* trồng kê LHCD 55a

- Đố ai lấp bể *Đông Khê* HT 135

- Đố ai tát bể *Đông Khê* TCBD I 506 TCBD II 520

- Đố ai tát bể *Đông kia* NNPD 57 TNPDI 118 VNP7 77

b - Tát sông Bò Đề nhỏ mạ cấy *chiêm*

HT TCBD I TCBD II TNPDI VNP7

742.

Đố ai tát giếng tìm kim?

Đố ai tốt đẹp hơn Tiên trên trời?

Đố ai đem nước lên trời?

Đố ai đem gió trên trời xuống đây?

Đố ai lấy lửa trong cây?

Đố ai xe chỉ từ đây sang Tàu?

Đố ai biết lịch bên Tàu

Đố ai có cửa đứng đầu tỉnh Thanh?

Đố ai lên thác xuống ghềnh

Đố ai lại tạc cho thành tán bia?

Đố ai đi sớm về khuya?

Đố ai gánh núi mà chia đắp trời?

- Bà Nữ Oa tát giếng tìm kim

Phượng hoàng tốt đẹp hơn Tiên trên trời

Rồng thời đem nước lên trời

Vân vũ đem gió trên trời xuống đây

Ông Toại Nhân¹ lấy lửa trên cây

Chỉ ngũ sắc xe những từ đây sang Tàu

Dân ta biết lịch bên Tàu

Ông Đấng² lăm cửa đứng đầu xứ Thanh

¹ *Toại Nhân*: Sách Trung Quốc nói rằng Toại Nhân là người chế ra lửa.

² *Ông Đấng*: Đấng quận công Nguyễn Khải đời Lê Trung Hưng. Thời gian làm quan ở Thanh Hóa, Khải nổi tiếng về việc vợ vét của cải của nhân dân.

Mặt trời lên thác xuống ghềnh
 Ông Vồm¹ mà tạc cho thành tán bia
 Ông Trăng đi sớm về khuya
 Ông Nưa² gánh núi mà chia đắp trời.

DCTH 174 - 175

743. Đố ai tìm vảy con cá trê vàng
 Tìm gan co tép bạc, thời nàng theo không
 - Chùng nào đá nổi vông chìm
 Muối chua chanh mặn, thì tìm lấy anh.

HHĐN 171

Xem thêm: C 1241

744. Đố anh chi đứng, chi quì
 Chi đi, chi chạy, chi thì ở hang?

HPV 87

745. - Đố anh chi sắc hơn dao
 Chi sâu hơn bể, chi cao hơn trời?
 - Em ơi mắt sắc hơn dao
 Bụng sâu hơn bể, trán cao hơn trời.

HPV 87 HT 385

746. Đố anh con rết mấy chân
 Núi Đầu Mâu mấy thước, chợ Hôm mấy người?

HHĐN 110 VNP1 II 165 VNP7 129

747. Đố anh dưới âm phủ có mấy vua
 Trên trần gian có chợ, bán mua mấy người?

¹ Ông Vồm: tương truyền ông quê ở Đại Khánh, Thiệu Khánh, Thanh Hóa, là một tay đồ vật nổi tiếng khắp vùng. Nghe tin Lê Phụng Hiểu (đại thần triều Lí được Lí Thái Tông phong Đô thống năm 1044) thích vật, ông cưỡi ngựa đến làng của Lê Phụng Hiểu để thử tài. Ông thấy Lê, sợ quá, bỏ chạy bị Lê sách quật vào vách đá chết ngay. Vách đá ấy nay bị lồm xuống gọi là núi Vồm.

² Ông Nưa: theo truyền thuyết ông Nưa quê ở núi Nưa, huyện Nông Cống, Thanh Hóa. Chính ông đã gánh núi đem rải các tỉnh. Truyền thuyết này nơi khác với cổ tích về ông Nưa (Na sơn tiêu ấn, tên thật là Trần Tu).

- Dưới âm phủ có một ông vua
Trên trần có chợ, bán mua hai người.
DCTH 164
748. Đố anh đi học không thầy
Cầm biên (viết chữ) không bút, em đây về cùng.
DCTH 212
749. Đố anh đi học không thầy
Làm bài không bút, gái này theo không
- Em về dệt cử không go
Đưa thoi không suốt, anh cho lạng vàng.
HPV 89
750. Đố anh đố cả người bày
Sao sa xuống đất, mấy ngày sao lên?
- Khi nào đá nổi bông chìm
Nàng Tiên xuống đất sao tìm sao lên.
HPV 90
751. Đố bay biết biển bao sâu
Biết sông mấy ngả, biết cầu mấy nơi.
CHG 22
752. Đố bay biết miếng chi ngon
Gà lộn trái vải, cu con ra ràng.
CHG 22
BK a - Đố ai biết *món* chi ngon
HHĐN 49 TCBD I 69
753. Đố bay con rết mấy chân a
Cầu Ô mấy nhịp chợ Dinh mấy người?
Chợ Dinh bán áo con trai b
Chợ trong bán chỉ, chợ ngoài bán kim.
HHĐN 49

BK a - Đố anh con rét mấy chân

TCBD II 520

b - Mấy người bán áo con trai

TCBD II

754. Đố bây lên võng đừng đưa a

Lên đu đừng nhún thì chừa lang vân¹

CHG 16

BK a - Đố ai lên võng đừng đưa

HHĐN 97

755. Đố em đi đến sông Ngân

Bắt con vịt nước đang ăn giữa dòng?

- Đố anh đi đến chân trời

Bẻ hoa quế đỏ, gheo người cung trăng?

DCTH 173

756. Độc bình chung trước tam sơn

Đôi ta quì xuống đèn ơn mẫu từ.

DCNTB II 155

757. Đôi anh đi đôi bên đường

Thấy em đi giữa hoi nường đi đâu?

Thưa rằng: Em đi hái dâu

Hai anh lại giở khăn trầu mời ăn

- Em là con gái thanh tân

Đường này vắng vẻ không ăn trầu người

Hai anh mỉm miệng liền cười

Con nhà có ý nghe lời mẹ cha

Trầu ta lại bỏ túi ta

Không ăn đùm lại, kéo mà héo đi.

DCTH 89

¹ Lang vân: gái lộn chồng.

Hết gạo *em* lại gánh đi
 Hỏi thăm *trường* học ở thì nơi nao
 Hỏi thăm *chỗ đến liền* vào
Vai thì đặt gánh, miệng chào: thưa anh!

bk a - Cây *kiêu* gió đượm la đà

(b) Trèo lên cây khế nửa ngày

Ai làm chua xót lòng này khế ơi! a

Khế chết đi, khế lại mọc chồi

Cây sung có nhị, cây hành có hoa b

Đôi bên bác mẹ thì già

Lấy anh hay chữ để mà cậy trông

Mùa hè cho chí mùa đông

Mùa nào áo ấy cho chồng đi thi

Hết gạo em gánh gạo đi

Hỏi thăm trường học vậy thì nơi nao?

Hỏi thăm đến ngõ mà vào

Tay cất gánh gạo miệng chào: Thưa anh.

TrCH 16

BK a - Ai làm chua xót lòng *mày* khế ơi THĐQ 23

b - Cây sung có nhị cây *hôi* có hoa THĐQ

Xem thêm Đ 459, T 1659, 1660, 1661

761. Đôi bên bác mẹ thì già

Lấy ai coi sóc cửa nhà cho anh?

DCTH 104

762. Đôi bên bác mẹ thì già

Lấy anh hay chữ để mà cậy trông. a

NGCK 146a

BK a - *Hai* bên bác mẹ thời già NASL II 13a

Xem thêm Đ 459

763. Đôi bên bác mẹ tư tề
 Anh đi làm rể em về làm dâu
 Chẳng tham nhà gỗ xoan dâu
 Tham vì một nỗi em mau miệng cười
 Trăm quan mua lấy miệng cười
 Trăm quan không tiếc, tiếc người hồng nhan.
 DCTH 104
764. Đôi bên bác mẹ tương tề
 Người đi làm rể, tôi về làm dâu
 Người như con một nhà giàu
 Tôi như cành quế bên Tàu đưa sang
 Người như lá ngọc cành vàng
 Năm anh em chúng tôi chọn một, bằng lòng ai chưa?
 QHBN 256
765. Đôi bên cửa máng song kê
 Tiếng tằm anh chịu, em về tay ai?
 DCTH 116 HT 370
766. Đôi bên hàng xứ giãn ra
 Để tôi đối địch với ba cô này
 Được thời ăn đĩa trâu đầy
 Thua thời cởi áo trao tay ra về.
 TCBD II 481 TNPDII 73
767. Đôi bên thung cỗi huyên già¹
 Xin người định liệu tôi đà được trông
 Người như huê nở sân rồng
 Tôi như ngọc bích cành quỳnh giao lân

¹ *Thung huyên*: cũng gọi là xuân huyên. Thung là một thứ cây lớn tương tự như người cha trong gia đình. Huyên là một giống cây cỏ, cũng gọi là “vong ưu thảo”, người ta cho là ăn nó giải được phiền. Theo tục Trung Quốc xưa: huyên tượng trưng cho người mẹ, người ta trồng nó ở chỗ mẹ ở. Thung huyên là cha mẹ.

Xin người xích lại cho gần
Để tôi kết ngãi Châu, Trần chị Hai
Xin chị Ba đừng có nghe ai
Thả chông đường nghĩa, rấp gai lối đình.

QHBN 327 - 328

768. Đôi cô vác gậy chòi đào
Cô lớn, cô bé, cô nào với ai?
Cô lớn vượt bụng thử dài
Trời ơi đất hời lấy ai đỡ buồn?
Cô bé mặc yếm hở lườn
Đêm nằm ngỏ cửa, con lươn bò vào
Gió nam đánh tốc yếm đào
Anh nghĩ oản trắng anh vào thấp nhang
Hai cô bốn oản rõ ràng
Anh xin một chiếc, cô nàng không cho.

TCBD II 273 TNPDII 74

769. Đôi chim se sẻ ăn rẽ đường cày
Đôi đứa ta thương vội ít ngày rồi thôi.

TCBD I 455

770. Đôi chúng ta duyên phận phải chiều
Dây tơ hồng đang xe vắn vít
Cái sợi chỉ điều bà Nguyệt khéo xe
Đôi chúng ta duyên phận phải chiều.

HGVP 33

771. Đôi duyên ta như loan với phượng
Nỡ lòng nào để phượng lia cây
Muốn cho có đó, có đây
Ai làm nên nổi nước này chàng ôi!
Thà rằng chẳng biết thì thôi

Biết chi gói chiếc lẻ loi thêm phiền.

TCBD I 140, 215 TNPD II 73

772. Đôi đưa ta như Nguyệt Nga ngày trước
 Đã trao lời hẹn ước với Vân Tiên¹
 Liều mình qua cống Tây Phiên
 Vai mang bức tượng, giữ lời nguyện không phai.
 DCBTT 89

773. Đôi hồi dan díu vì duyên
 Ra tay kéo kẻ hản hiên con nhà.
 HPV 102

774. Đôi ta ăn một quả cau
 Giấu thầy giấu mẹ đưa sau bóng đèn
 Chưa quen đi lại cho quen
 Chưa gần đi lại vài phen cho gần.
 DCTH 104

775. Đôi ta ăn một trái cau
 Giấu cha giấu mẹ ăn sau bóng đèn.
 CHG 22

776. Đôi ta bắt bén nhau rồi
 Ai vo chẳng sạch, ai nhồi chẳng đi.
 HPV 123 VNP7 437

777. Đôi ta bắt bén nhau rồi
 Có xa nhau nữa tại Trời mà xa.
 CDTCM 29

778. Đôi ta bên bàn án giao lân
 Mặt thì thấy mặt nằm gần thì không
 Cũng vì ai kẻ đọi người trông

¹ Nguyệt Nga, Vân Tiên: hai nhân vật chính trong truyện Lục Vân Tiên của Nguyễn Đình Chiểu.

Thảm sâu này muốn nhảy xuống sông liêu mình
 Anh đừng đem dạ bất bình
 Đành bỏ em lại một mình bơ vơ.

TCBD IV 38

779. Đôi ta cách một con sông
 Muốn sang anh ngả cành hồng cho sang.
 DCNTB I 194

780. Đôi ta cách trở Hón Ngô¹
 Cũng như rau nhút thả hồ không tươi.
 CHG 18

781. Đôi ta cân sắc cân tài
 Sánh to Hạc Hải², sánh dài Hoàn Sơn³
 DCBTT 135

782. Đôi ta muốn cấy mướn cày thuê
 Đò lên lên dọi, đò về về theo.
 DCBTT 242

783. Đôi ta chẳng đặng sum vầy
 Khác nào chiếc nhạn lạc bầy kêu sương. a
 HT 180 VNP7 188

BK a - Cũng như chim nhạn lạc bầy kêu sương TCBD I 140

- Khác nào chích nhạn lạc bầy kêu sương CHG 19

784. Đôi ta chẳng mốt thì mai
 Chẳng trong tháng chạp thì ngoài tháng giêng.
 CHG 8

785. Đôi ta chỉ quyết đôi ta
 Đá vàng cũng quyết, phong ba cũng liêu.

¹ *Hón Ngô*: tức Hón Ngô là các nước thời Xuân Thu Chiến Quốc (Trung Hoa). Ở đây chỉ sự xa cách.

² *Hạc Hải*: phá Hạc Hải ở Lệ Thủy, Quảng Bình.

³ *Hoàn Sơn*: tức là đèo Ngang, dãy núi làm phân giới Hà Tĩnh và Quảng Bình.

- HPV 124
 Xem thêm Đ 838
- 791.** Đôi ta đã thốt lời thề a
 Con dao lá trúc đã kê tóc mai
 Dặn dò ai chớ quên ai b
 NPGT 10b
 BK a - Đôi ta đã trót lời thề NGCK 98b NNPD 56 PTK 18b
 TNPDI 121
 b - Dặn rằng ai chớ quên ai NGCK NNPD TNPDI
 - Nhủ rằng ai chớ quên ai PTK
 Xem thêm R 150
- 792.** Đôi ta đã trót lời thề
 Ở đây thì nhớ ra về thì thương
 Anh ra về gửi bức thư thương
 Ái ân ngàn nãi, tơ vương trăm tờ.
 DCTH 185
- 793.** Đôi ta đã trót lời thề
 Ở đây thì nhớ ra về thì thương
 Ra về lòng những vẫn vương
 Ái ân ngàn nãi, nẻo đường chia đôi.
 HT 382
- 794.** Đôi ta đứng lại song song
 Như đôi đũa bạc để trong mâm vàng.
 HPV 122
- 795.** Đôi ta gặp gỡ giữa đường
 Bác mẹ thời vắng họ hàng thời xa
 Cầm tay dò hỏi lân la
 Tay này chồng đã hay là thanh tân.
 NASL I 9b
- 796.** Đôi ta gặp nhau giữa đàng

Tiền thời chẳng có bạc vàng cũng không
 Lấy chi trả nghĩa đền công
 Lấy cho cho thỏa tấm lòng đôi ta.

DCTH 86 - 87

797. Đôi ta gặp nhau giữa đồng
 Người đừng ai biết vợ chồng ai hay
 Bây giờ ta gặp nhau đây
 Thủy chung ta ngỡ, lời nay trao lời
 Kìa kìa cá cũng tốt đôi
 Lúa kìa con gái, cũng đến thời đâm bông.

DCTH 88

798. Đôi ta giấy trắng một tờ
 Đừng nghi mà tội, đừng ngờ mà oan.

HPV 122

BK DCNTB I 96

Đôi ta *như giấy* một tờ
Chớ nghi mà tội, *chớ* ngờ mà oan.

799. Đôi ta kết nghĩa phải thì
 Dầu cho sang cả, hàn vi cũng bền.

DCNTB II 96

800. Đôi ta kết nghĩa vợ chồng
 Cùng nhau âu yếm đêm đông phỉ tình
 Thấy em sắc sảo đẹp xinh
 Muốn sao cho đặng gần mình mới ưng.

TCBD IV 25

801. Đôi ta là nghĩa tao khang
 Xuống khe bắt ốc, lên ngàn hái rau.

a

HHĐN 231 HT 198 NNPD 56 TCBDII 330
 NP1I 141 VNP7 287

BK a - Xuống khe bắt ốc lên *đàng* hái rau

NGCK 96a TCBDIII 475 TNPD I 118

802. Đôi ta là nợ là tình
Là duyên, là kiếp đôi mình kết giao
Em như hoa mạn, hoa đào
Cái gì là ngãi tương giao hỡi nàng.

TCBD I 208 TCBD III 475 TNPD II 72

803. Đôi ta là phận đôi ta
Quạt, trâm loan quế mẹ cha còn cầm
Hồ mong kết ngãi tri âm
Lấy quạt che miệng nói thầm cùng nhau
Đã đành anh trước em sau
Nhưng ta phải quyết với nhau một lòng.

DCTH 142

804. Đôi ta làm bạn thông dong a
Như đôi đũa ngọc nằm trong mâm vàng b
Bởi chưng thầy mẹ nói ngang
Để cho đũa ngọc mâm vàng cách xa.

HHĐN 231 TCBD I 561 THQP13b TNPD II 73

BK a - Hai ta là bạn thông dong HT 183

- Đôi ta là bạn thông dong

VNP 1I 114 - 115 VNP7 257 - 258

b - Cho nên đũa ngọc mâm vàng xa nhau HT VNP1I VNP7

Sửa lại: HHĐN 231 chấp thêm hai dòng đầu Đ 817 Nhbs đã tách ra

805. Đôi ta lấm tấm hoa nhài
Chồng đây vợ đấy kém ai trên đời
Muốn cho gần chợ ta chơi
Gần sông tắm mát, gần nơi đi về.

HT 197 TCBD I 207 TNPD II 73

VNP1 I 139 VNP7 285

806. Đôi ta mặt nguyệt hôm rằm

Bởi chưng mưa dầm nhìn chẳng thấy sao
 Bởi chưng cha mẹ ép vào
 Làm cho khốn khổ đời nào cho ra
 Thác đi sợ tiếng gièm pha
 Thiệt thân mà miệng người ta chê cười
 Chơi trăng không thẹn với trời
 Chơi gương không thẹn với người trong gương
 Hỡi người em nhớ em thương
 Sống còn em nguyện cùng chàng trăm năm.

CDTCM 140

807. Đôi ta mới ngộ hôm nay
 Một đêm là ngãi, một ngày là duyên.

DCNTB II 54b

808. Đôi ta mưa ướt áo rồi
 Kiếm đôi đũa lửa vô ngôi ta hơ.

DCNTB II 106

809. Đôi ta nặng một chữ tình
 Luống công ta lắm, công mình bao nhiêu?
 Luống công ta, ta không có quản
 Luống công mình chúng bạn cười chê
 Đôi ta chỉ có một bề
 Trả của chốn cũ, ta về lấy nhau.

CDTCM 195

810. Đôi ta như bác như dẫu
 Khêu ra cho rặng kéo sâu tương tư.

HPV123

811. Đôi ta như bộ con bài
 Đã bắt thì đánh đừng nài thấp cao.

HPV 123

812. Đôi ta như bộ con cờ

Trước ơn cha mẹ, sau nhờ phận duyên.

HPV123

813. Đôi ta như bộ chén chung
Giấu kín như mùng còn lậu tiếng ra.

TCBD I 507

814. Đôi ta như cá lờn mơn
Ở trên mặt nước chờ cơn mưa rào.

DCNTB II 97

815. Đôi ta như cái dây lưng
Dưới lụa trên hàng, ai dứt đừng cho.

DCNTB II 97

816. Đôi ta như cái đồng đồng a
Đẹp duyên nhưng chẳng đẹp lòng mẹ cha. b

HT 215 NGCK102b VNP1I 147 VNP7 314

BK a - Đôi ta như *đũa nòng nòng*

HHĐN 213 TNPDI 118

- Đôi ta như *đũa đong đong* TCBD II 273

b - Đẹp duyên *mà* chẳng đẹp lòng mẹ cha HHĐN

Xem thêm Đ 842

817. Đôi ta như cánh hoa đào
Vợ đây chồng đây ai nào kém ai?
Đôi ta như bông hoa nhài
Vợ đây chồng đây kém ai trên đời?

NGCK 155a

818. Đôi ta như chỉ, chỉ xe
Xỏ kim, kim xỏ, may hè, hè may.

HPV123

819. Đôi ta như chỉ mới xe
Như măng mới mọc như tre mới trồng
Tre mới trồng ba năm nên lũy

Ta quyết lấy mình, mình nghĩ làm sao.

NASL II 25a

820. Đôi ta như chỉ mới xe
Như trắng mới mọc, như tre mới trồng.

NGCK 148a

821. Đôi ta như chỉ xe ba
Thầy mẹ xe ít thì ta xe nhiều
Đôi ta như chỉ xe năm
Thầy mẹ xe ít ta cầm ta xe
Đôi ta như chỉ xe mười
Thầy mẹ xe ít, mượn người ta xe.

DCTH 144

Xem thêm Đ 842

822. Đôi ta như chỉ xe mười a
Khi sẵn sẵn rửa, khi lơi lơi cùng.

HPV 122

BK a - Đôi ta như chỉ xe đôi CDTCM 29

823. Đôi ta như chỉ xe tư
Xe răng cho được y như lời nguyên.

CDTCM 29

824. Đôi ta như chỉ xe tư
Xe răng thì rửa y như một lời.

HPV 122

825. Đôi ta như chỉ xe trăm
Xe răng cho được trong rằm tháng tư.

CDTCM 29

826. Đôi ta như chim từ qui¹
Ngày thì nở chộ¹ mặt, đêm đi kêu sầu

¹ *Chim từ qui*: chim cuốc (tức đở quyen).

- Thỉnh thoảng bên nhau mỗi con mỗi núi
 Kêu từ chập túi (tối) cho tới canh khuya
 Sầu này biết để ai chia?
 HPV124 HT 390
827. Đôi ta như cóc me tường a
 Đã chót dan díu thời thương nhau cùng.
 NASL II 9a
 BK a - Đôi ta như cóc *leo* tường CDTCM29
828. Đôi ta như con một nhà
 Như áo một mắc, như hoa một chùm
 Đôi ta như nước một chum
 Nước cạn mặc nước, ta đùm lấy nhau.
 CDTCM74
829. Đôi ta như con một nhà
 Như cau một bẹ như cà một cây. a
 HPV 122
 BK a - Như cau một *nụ*, như cà một *láng* QHBN 271
830. Đôi ta như cúc với khuy
 Như kim với chỉ, may đi cho rồi. a
 HPV 122 VNP7 437
 BK a - Như kim với chỉ *mang* đi cho *liền* QHBN 271
831. Đôi ta như đá với dao
 Năng liếc thời sắc, năng chào thời quen.
 HPV 122 THQP 8b
832. Đôi ta như điều đậu trên hành
 Tôi với mình chồng vợ, sao bỏ đành đi ra?
 TCBD II 273
833. Đôi ta như đũa tre non a

¹ Nỏ chộ: (nỏ: không; chộ: thấy, gặp). Nỏ chộ là không thấy.

Khen ai khéo vót như con một nhà b

Đôi ta như đũa tre già

Khen ai khéo vót đũa đà nên đôi.

bk a - Đôi ta như *đôi đũa son*

b - Khen ai khéo *tiện nên tròn nên xinh*

DCTH 128

- 834.** Đôi ta như đũa đồng đồng
 Như đôi đũa ngọc nằm trong mâm vàng
 Bởi vì các chị bàn ngang
 Cho nên đũa ngọc mâm vàng xa nhau
 Bây giờ ta mới xa nhau
 Trước kia ta vẫn tằm trầu một cơi.

NASLII 16a

- 835.** Đôi ta như đũa nòng nòng,
 Đẹp duyên nhưng chẳng đẹp lòng mẹ cha.

NNPD 56

- 836.** Đôi ta như đũa trong kho
 Không tề, không tiện, không so cũng bằng.

HHĐN231 HT 152 VNP7 250

- 837.** Đôi ta như đũa trong so¹
 Không bắt mà bén, không so mà bằng
 Đôi đũa son son, gấp hòn tro đỏ
 Bỏ vô cơi vàng
 Đến đây xa xã ngái² làng
 Ước rằng cho được con phượng bắc ngang con rồng.

HPV 123

- 838.** Đôi ta như đũa trong so

¹ So: giỏ, ống dùng để cắm đũa.

² Ngái: vắng, xa (tiếng địa phương).

Không bắt mà bén, không so mà đều
 Đôi ta đã quyết thì liều
 Tỉ như con trẻ thả diều đứt dây.

DCNTB II 84

Xem thêm Đ 790

839. Đôi ta như gậy chống rèm
 Vừa đôi thì lấy ai gièm mặc ai.

HPV 123

840. Đôi ta như khóa với chìa
 Trọn niềm chung thủy, đừng lìa mới hay.

DCNTB II 109

841. Đôi ta như ngọn nhang trần
 Không cha không mẹ muôn phần cậy ai?

TCBDII 273

Xem thêm T 381

842. Đôi ta như lúa đồng đồng
 Đẹp duyên nhưng chẳng đẹp lòng mẹ cha
 Đôi ta như chỉ xe ba
 Thầy mẹ xe ít đôi ta xe nhiều.

CDTCM 74 HT 152

Xem thêm Đ 817, 822

843. Đôi ta như lúa phơi màu
 Đẹp duyên thì lấy tham giàu làm chi.

ĐNQT 105b HT 162 LHCD 40b NASLII 14a NNPD 56

THQP 22a TNPDI 118

844. Đôi ta như lửa mới nhen
 Như trăng mới mọc, như đèn mới khêu.

CHG 1 HT 148 VNP1I 60 VNP7 182

845. Đôi ta như lụa gặp đào
 Như kiếng sấu gặp nước, dạ nào chẳng thương.

DCNTB II 97

846. Đôi ta như miếng trầu cau
Giấu thầy giấu mẹ đưa sau bóng đèn.

HPV 123

847. Đôi ta như ngãi Phan Trần

Khi xa ngàn dặm khi gần nên đôi.

a

HT 162 TCBDIII 475 TNPDI 118

BK + a - Khi xa ngàn dặm, khi gần *đôi bên* TCBDII 330

- Khi xa ngàn dặm, khi gần *bên đôi* VNP7 189

+ DCBTT 231:

Hai ta kết nghĩa Châu Trần

Khi xa ngàn dặm, khi gần *tác gang*.

848. Đôi ta như nghệ với gừng
Dầu sao đi nữa cũng đừng tiếng chi.

DCNTB II 97

849. Đôi ta như nước một chum

Như hoa một chùm, như đũa một mâm.

NGCK 102a

850. Đôi ta như quế trong ngần

Mở ra thơm ngát, bắn khoản dạ sầu

Thương mãi nhớ lâu

Là mùi quế ấy

Đôi tay nâng lấy

Bầy ra rõ ràng

Lòng em thương anh

Chân tay yếu điệu

Còn chút mẹ già

Báo hiếu nghĩa thơ

Em tiếc công anh trăm đời ngàn chờ

Vì ai bẻ khóa lia tơ cho đành!

- DCTH 127
851. Đôi ta như rắn liu điu
Nước chảy mặc nước ta diu lấy nhau.
CHG 20
BK NNPD 56
Đôi ta như rắn *thiu* điu
Nước chảy mặc nước ta *chèo* lấy ta.
852. Đôi ta như rắn với rồng
Rắn thừa móng vút nhưng đồng vảy vi.
HPV 122
853. Đôi ta như ruộng năm sào
Cách bờ ở giữa làm sao cho liền? a
Đôi ta như thể đồng tiền
Đồng sấp đồng ngửa, đồng nghiêng, đồng nằm.
VNP1 I 64 - 65 VNP7 188
BK a - TNPD II 273 chỉ ghi đến hết dòng này
Xem thêm B 531
854. Đôi ta như thể con bài
Đã quyết thời đánh đùng nài thấp cao.
THQP8b
855. Đôi ta như thể con bài
Đã quyết thì đánh đùng nài thấp cao.
Đôi ta như đá với dao
Năng liếc, năng sắc, năng chào năng quen.
HT 152 TCBD I 208 TNPD II 72 - 73
VNP1 I 65 VNP7 189
856. Đôi ta như thể con ong
Con quán con quít, con trong con ngoài.
HT 162
857. Đôi ta như thể con tằm

Cùng ăn một lá, cùng nằm một nong

HT 162 NPGT 20a NPNN 4b

858. (a) Đôi ta như thể con tầm

Cùng ăn một lá cùng nằm một nong

a

Đôi ta như thể con ong

Con lớn con bé con trong con ngoài.

b

THQP13b

BK a - Cùng ăn một *kén* cùng nằm một nong VNP1I 65

b - Con *quấn* con *quít* con trong con ngoài

VNP1I VNP7 188

(b) Đôi ta như thể đồng tiền

Đồng sắp đồng giữa đồng nghiêng đồng nằm

Đôi ta như thể con tầm

Con quán con quít con trong con ngoài

Đôi ta như thể con bài

Chồng đánh vợ kết chẳng sai con nào.

NGCK 102a

(c) Đôi ta như thể đồng tiền

Đồng sắp đồng giữa, đồng bên đồng nằm

Đôi ta như thể con tầm

Cùng ăn, cùng ngủ cùng nằm một nong

Đôi ta như thể con ong

Cùng ở một tổ vòng trong vòng ngoài.

NASL II 18b

(d) Đôi ta như thể con tầm

Cùng ăn một lá, cùng nằm một nong

Đôi ta như thể con ong

Con quán con quít, con trong con ngoài

Đôi ta như thể con bài

Chồng đánh, vợ kết, chẳng sai quân nào. a

BK a - Chồng đánh vợ kết chẳng sai *ván* nào PDCD1 I

- Chồng đánh vợ kết chẳng sai *con* nào TCBD1 140

Sau dòng nay PDCD ghi thêm:

Đôi ta như thể con dao

Năng liếc thì sắc năng chào thì quen.

Xem thêm B 531

859. **Đôi ta như thể Đào Nguyên**
 Khi vui nước Nhược¹, khi nhìn non băng
 Thâu đêm vui vẻ bóng Hằng
 Trọn ngày vui vẻ sính đàn xướng ca
 Đào hoa lưu thủy khác xa
 Cõi trần gian mấy người là chả chơi
 Giai nhân tài tử ở đời
 Trai tài, gái sắc vui chơi hội này
 Rong mây mong những một ngày.

QHBN 234 - 235

860. **Đôi ta như thể đôi chim**
 Ngày ăn tứ tử, tối tìm cội cây.

DCNTB II 97

861. **Đôi ta như thể quân bài**
 Vừa đánh vừa kết chẳng sai quân nào.

NASL II 29a

862. **Đôi ta như thủy với ngư**
 Chàng như Dương Lễ, thiếp như Lưu Bình

HPV 123

¹ *Nước Nhược*: theo Sơn hải kinh, Nhược thủy là một dòng sông ở cõi cực Tây. Nước ở đó rất yếu, dù nhẹ như một hạt cải cũng không thể nổi trên mặt được. Và theo truyền thuyết nơi đó có tiên ở.

Nước Nhược - Non Bồng chỉ cảnh tiên, xứ sở của tiên.

863. Đôi ta như tượng mới tô
Như chuông mới đúc như chùa mới xây.
VNP7 189
864. Đôi ta như vợ với chồng
Chỉ hiềm một nỗi ông Tư Hồng chưa xe.
CDTH 119 VNP7 232
865. Đôi ta phải lòng nhau rồi
Như tằm phải thuốc, như xôi phải vò
Càng ăn, càng chẳng thấy no
Càng nắm càng dẻo, càng vo càng tròn
Chồng đẹp vợ giòn
Con cũng xinh xinh
Ta phải lòng mình
Mình phải lòng ta
Làm thơ mà tạc cây đa giữa đồng.
CDTH 114
866. Đôi ta quán quít tơ vương
Ai cầm dao cắt đôi đường xa nhau
Đôi ta chung một miếng trầu
Kẻ về người ở dạ sầu tương tư. a
bk a - Anh về để nhớ để sầu cho ai?
CDTH 184
867. Đôi ta thề chắc một lời
Thác thì thôi, chớ sống quyết không rời nhau đâu.
DCNTB II 109
868. Đôi ta thời cứ đôi ta
Những người trắng gió ngời ra bên ngoài.
NASL II 11a

869. Đôi ta thương chắc¹, chú bác trực trặc,
cha mẹ không ỳ
Giống như trâu không chạc mũi,
biết tắc rì đường mô.
HT 393
870. Đôi ta thương lên thương thâm
Cha mẹ hay đặng
Mắng la ngọc nát vàng trầm
Anh lo cho đó, chớ anh cam phận đành.
DCNTB II 14
871. Đôi ta thương mãi nhớ lâu
Như sông nhớ nước, như ngành dâu nhớ tầm.
CDTCM 29
872. Đôi ta tốt khóm giữa đồng
Đôi bên thoir núi, giữa sông Ngân Hà
Số em phải lấy chồng xa
Số anh phải lấy vợ nhà mới yên
Các Đấng mượn gió đưa duyên
Đôi ta không hẹn mà nên Tấn Tần .
NASL II 11b
873. Đôi ta tốt tuổi vừa đôi
Khi đứng, khi ngồi trò chuyện lân la
Yêu nhau mấy khó cũng qua
Mấy gai cũng vượt, mấy xa cũng gần.
CDTH 100
874. Đôi ta từ lúc gặp nhau
Tình yêu gắn bó như cau với trầu
Những đêm trăng sáng như thâu

¹ *Chắc*: nhau. *Thương chắc*: thương nhau.

Chỉ mong được bắc nhịp cầu Ngân Giang
 Cùng nhau chung gối chung màn
 Để đôi ta được phỉ quyên ước ao.

CDTH 177

875. Đôi ta vợ cấy chồng cày
 Chồng nay sương sớm vợ nay sương chiều
 Ta nghèo vui phận ta nghèo
 Quản chi sương sớm sương chiều, hỡi anh!

DCTH 150

876. Đôi tay cầm con dao vàng
 Thác thì chịu thác, quên chàng không quên.

CDTCM 29

877. Đôi tay cầm đôi dao cau
 Chỉ trời vạch đất lấy nhau phen này.

NNPD 56 TCBDI 140 TNPDI 118

878. Đôi tay cầm đôi ống tơ a
 Rũ nhau ba mối cũng chờ mối anh. b

THQP 22a

BK a - Quay tơ phải giữ mối tơ CVBD 6 TCBDI 157

b - Dù năm ba mối cũng chờ mối anh

NNPD 56 TCBDI 140 TNPDI 118

- Dầu năm bảy mối phải chờ mối em CVPD

- Dầu năm bảy mối phải chờ mối anh TCBDI 157

879. Đôi tay cầm đôi quả bông
 Nâng lên đặt xuống giữa dòng nước trôi
 Chả nên đặt sự tái hồi
 Để cho bông lại được trôi tay người.

CDTCM 76

880. Đôi tay nâng lấy cơi trầu

Miếng trầu không là vợ, miếng cau là chồng.

QHBN 323

881. Đôi tay nâng lấy coi trầu
 Nâng lên đặt xuống, đem mời đôi bên
 Tôi là con gái Bắc Ninh
 Tôi ra Hà Nội tôi liền buôn chanh
 Tiếng đồn ngoài phố, trong thành
 Chợ Niềm, chợ Nhớn chung quanh phố nhiều
 Trai thanh tân, sánh gái mỹ miều
 Trai tài, gái sắc, dập dìu xướng ca
 Mồng bảy tháng ba
 Rủ nhau đi hội chùa Thầy
 Vui thì vui vậy, chả tày kết duyên
 Anh Hai ơi! giữ lấy nhời nguyên.

QHBN 252

882. Đôi tay nâng lấy đồng tiền
 Bẻ ba, bẻ bốn thề nguyên lấy nhau.

HT 337 QHBN 175

883. Đôi tay nâng lấy quả bóng
 Tung lên ném xuống giữa dòng nước trong.

HT 337 QHBN 175

884. Đôi tay nâng lấy quả bóng
 Tung lên ném xuống giữa dòng nước trong.

THQP24a

Xem thêm E 96

885. Đôi ta như mạ mới gieo
 Như lúa mới cấy còn non đòng đòng
 Đêm qua gió lạnh sương lùg
 Hỏi người có áo đắp cùng lấy hơi

Thấy áo sao chả thấy người
 Như đứng nhà dột, như ngồi chuồng chim
 Thương ai nên phải đi tìm
 Đôi người có nhớ đưa tin tận nhà.

QHBN 193 - 194

886. Đôi tôi như mạ mới gieo
 Như lúa mới cấy còn non đòng đòng
 Đôi tôi như đũa thông dong
 Đẹp duyên sao chả đẹp lòng mẹ cha
 Dù tôi vào cửa vào nhà
 Thầy mẹ có hỏi thì đà làm sao?

QHBN 193

887. Đôi tôi quyết lấy đôi người này
 Để làm nhà gạch, liệu tay xây tường
 Nhà người lắm ảnh phô trương
 Treo tranh thủy mặc, bên tường niêm cung
 Người đi bỏ nhện chằng mùng
 Năm canh bỏ văng lạnh lũng cả năm.

QHBN 325

888. Đôi triếc¹ con dưới² con côi³
 Hai con cùng một kết đôi vợ chồng.

DCBTT 237

889. Đồi mô cao bằng đồi danh vọng
 Nghĩa mô trọng bằng nghĩa mẹ cha.

TCBDII 294

890. Đổi đời khăn áo lòng thông
 Đổi răng trắng lại, đổi lòng đen đi.

¹ *Triếc*: con diệc. Đôi triếc: đôi chim diệc tiếng địa phương Bắc Trung Bộ.

² *Dưới*: có lẽ là dưới (dưới đối với trên) tiếng địa phương Bắc Trung Bộ.

³ *Côi*: trên tiếng địa phương Bắc Trung Bộ.

DCNTB II 132

891. Đổi quần đổi áo thời hay
Đổi chồng đổi vợ xưa nay chẳng lành.

NASL II 31a

892. Đối địch thì địch lại đây
Bên thùng bên chảo xem dây nào bên
- Nhất bên là dây bồ nâu
Chị còn giặt đứt nữa đầu chúng em.

TCBD I 251 TNPDII 74

893. Đối địch thì địch lại đây
Trầu ăn thuốc hút, chiếu mây ta ngồi
Chiếu mây ta chẳng thềm ngồi
Ta bắc ghế đầu ta ngồi cho cao
Ghế đầu ta ném xuống ao
Trở về ta lấy võng đào ta đưa.

NGCK 165a

894. Đội ơn chín chữ cù lao
Sinh thành kể mấy non cao cho bằng
Trời ơi có thấu tình chăng!
Bước sang mười sáu ông trăng gần già.

TCBD III 475 TNPDII 74

895. Đôn Thư ăn nói có duyên
Đời nào cũng có hào quyền nổi danh
An Thư ăn nói phong thuần
Những việc tương tế đỡ đần cùng nhau.

CDTCM 279

896. Đồn anh đi chợ đã tinh
Những chiều đủ nước chảy quanh đường nào?

CDTCM 245

897. Đồn anh đi nghề đã tinh
Cá chi dưới nước một mình bốn tên?
CDTCM 245
898. Đồn anh văn cũng giỏi, võ cũng tài
Cớ sao cửa Thuận An¹ Tây cướp,
trấn Bình Đài² cờ Tây treo?
DCBTT 58
899. Đồn chàng là bậc văn nhân
Ba năm sinh một tháng nhuận là sao?
- Thông thời địa lý cũng vừa
Vì chùng đó thiếu đây thừa nẩy ra.
HPV 86 - 87
900. Đồn đây có đôi chim hồng
Thường thường gáy mãi nãy nùng xót xa.
HPV 65
901. Đồn đây có đôi chim qui
Thường gáy mãi ai đòi đi mất rồi.
HPV 65
902. Đồn đây có gái hát tài
Để tôi đối địch một vài trống canh
Dấu thua dấu được cũng đành
Bõ công đèn sách học hành bấy lâu.
HPV 65
903. Đồn đây có gái kén chồng
Trèo non lặn suối cố công tìm vào
Gửi lời hỏi khách động Đào
Cành xuân đem để chốn nào cho ai?

¹ Thuận An: một cửa bể cách Huế 12km.

² Trấn Bình Đài: tức là đồn Mang Cá ở đông bắc thành Huế là một thành nhỏ chu vi 984m để giữ đường hiểm yếu.

PDCD 5

904. Đồn đây có gái má đào
 Các Đấng đưa lại, anh hào tới đây
 Trước nhờ Nguyệt Lão xe dây
 Sát cầm đưa lại đó đây một nhà.

HPV 65

905. Đồn đây có gái má hồng
 Cho nên vượt biển, vượt sông sá gì
 Đồn đây có đôi chim qui
 Ngày ngày hay hót, ai đuổi đi mất rồi!

CDTCM 75

906. Đồn đây có nhánh hoa mai
 Cho xin một chút họa may nên gần.

CDTCM 30

907. Đồn đây đãi cát ra vàng
 Nghe ai dụ dỗ mà chàng ra đây?
 Lầm than cực khổ thế này!
 Xúc than, cuộc đất suốt ngày lọ lem.

CDTCM 234 HT 263

908. Đồn đây là chốn Đào Nguyên
 Trăng thanh gió mát cầm thuyền dạo chơi.

HPV 65 HT 384 VNP7 434

909. Đồn em hay truyện Thúy Kiều
 Lại đây mà giảng mấy điều cho mình
 Vì đâu Kiều gặp Kim Sinh?
 Vì đâu Kiều phải bán mình chuộc cha?
 Vì đâu Kiều phải đi xa?
 Vì đâu Kiều phải vào nhà lầu xanh?
 Hoa trôi bèo dạt đã đành

Vì đâu mắc phải Sở Khanh nói lừa?
 Vì đâu kết tóc xe tơ?
 Vì đâu Kiều phải lên chùa làm sư?
 Vì đâu Kiều gặp họ Từ?
 Báo ân báo oán trả thù sạch không?
 Vì đâu Kiều bị mất chồng?
 Vì đâu Kiều phải xuống sông Tiền Đường?
 Bao nhiêu nghĩa thảm, tình thương
 Em ơi giảng hết mọi đường anh nghe!
 - Em đây thông truyện Thúy Kiều
 Em xin giảng hết mọi điều mọi tinh
 Chơi xuân Kiều gặp Kim Sinh
 Vì thằng hàng tám, Kiều phải bán mình chuộc cha
 Vì ba trăm lạng Kiều phải đi xa
 Vì mù Tú Bà, Kiều mắc lều xanh
 Hoa trôi bèo dạt đã đành
 Sơ mưu mắc phải Sở Khanh nói lừa
 Vì chàng Thúc kết tóc xe tơ
 Vì Hoạn Thư Kiều phải lên chùa làm sư
 Ba năm Kiều gặp họ Từ
 Báo ân báo oán, trả thù đã xong
 Vì lời nói, Kiều phải mất chồng
 Vì Hồ Tôn Hiến, Kiều phải xuống sông Tiền Đường
 Bao nhiêu nghĩa thảm, tình thương
 Em đã giảng hết mọi đường anh nghe.

DCTH 164 - 165

910. Đồn rằng Án Đổ¹ lăm chè
 Tống Sơn¹ lăm mía, chợ Nghè² lăm khoai.

¹ Án Đổ: thuộc về huyện Thạch Thành, Thanh Hóa, có chè tươi nổi tiếng.

- DCTH 49
911. Đồn rằng cá uốn thân cây a
 Đồn em hay hát, hát hay anh tìm.
 HPV 65
 BK a - Đồn rằng cá uốn thân vây VNP7 433
912. Đồn rằng cấy lủ thì vui
 Ta rủ được người ta bán lợn đi
 Quan năm, quan tám bán đi
 Dù đất, dù rẻ quản chi đồng tiền
 Nồi đồng đem gửi láng giềng
 Nồi đất để đó, ai chuyên được nào
 Cổng thì rấp chông, rấp rào
 Đêm khuya thanh vắng ai vào chi đây
 Còn một con khuyến nhà này
 Hễ đem đi gởi nó nay lại về
 Hay là làm thịt quách đi
 Gói mo, bỏ bị đem đi ăn đường.
 TCBD II 387 - 388 TNPĐ II 75 - 76
913. Đồn rằng: Cổ Định mở hội chợ Nừa³
 Ông Cống, ông Cử ra lo việc làng
 Chợ Nừa là chợ giữa đàng
 Quan sang khách trọng cũng thường vắng lai.
 DCTH41
914. Đồn rằng chợ Huyện vui thay
 Bên đông có miếu bên tây có chùa.
 NASLIII 54a

¹ *Tống Sơn*: tên cũ của huyện Hà Trung, có loại mía tiến vua gọi là mía Đường Trèo.

² *Chợ Nghè*: thuộc huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa, có cái làng rất lớn (Trống chợ Quảng, làng chợ Nghè).

³ *Chợ Nừa*: xem chú thích núi Nừa ở Đ 786

915. Đồn rằng chùa Sỏi¹ lấm Tiên
 Bạch Câu² lấm cá, Thạch Tuyền³ lấm quan.
 DCTH 44
916. Đồn rằng kẻ Lạng vui thay a
 Đi ba bốn ngày kẻ đã lấm công b
 Bên dưới có sông, bên trên có chợ
 Anh lấy em về làm vợ nên chẳng?
 Tre già để gốc mọc măng. c
 TNPD II 520 TNPD II 75
 BK a - Đồn rằng kẻ *Giám* vui thay NGCK 118a QPHT 36b
 b - Đi ba bốn ngày kẻ đã *luống* công NGCK
 - Đi ba bốn ngày *com* đã *luống* công QPHT
 c - Tre già để gốc *cho* măng CDTCM 106 QPHT
917. Đồn rằng kẻ Trọng⁴ lấm cau a
 Kẻ Cát⁵ lấm lúa, kẻ Mau⁶ lấm tiền. b
 TCBDII 521 TNPD I 118
 BK a - Đồn rằng kẻ Trọng nhiều cau THQP 6b
 b - Kẻ Cát lấm lúa, kẻ Mau lấm tiền CDTH 30
918. Đồn rằng ngoài tỉnh Hưng Yên
 Có cô con gái trái nhân duyên cô lỡ chồng
 Trống cơm ai khéo vỗ nên vông
 Một đàn con vịt lặn sông đi tìm
 Rạng ngày mai con mắt lim dim
 Chân đi thất thểu như chim tha mồi.

¹ *Chùa Sỏi*: ở động Vân Hoàng, tỉnh Thanh Hóa. Tương truyền chùa Sỏi lấm tiên, vì gần động Từ Thức, cửa Thần Phù.

² *Bạch Câu*: tên làng ở huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

³ *Thạch Tuyền*: còn gọi là Thạch Giản, tên làng ở huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

⁴ *Kẻ Trọng*: làng Phúc Tiên thuộc xã Hoàng Quì, Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

⁵ *Kẻ Cát*: làng Cát Xuyên ở xã Hoàng Cát, Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

⁶ *Kẻ Mau*: làng Cát Mao ở xã Hoàng Cát, Hoàng Hóa, Thanh Hóa.

TCBD I 507 TCBD II 521 TNPD II 75

919. Đồn rằng: núi Trạn¹ lấm công
Ao Quan lấm cá, đình Trung lấm rồng.

DCTH 25

920. Đồn rằng quan tướng có danh
Cưỡi ngựa một mình chẳng phải vịn ai

Ban khen rằng: Ấy mới tài

a

Ban cho cái áo với hai đồng tiền

Đánh giặc thì chạy vào tiên

Xông vào trận tiền cởi khố giặc ra

b

Giặc sợ, giặc chạy về nhà

Trở về gọi mẹ mổ gà khao quân.

TNPD II 75

BK a - Vua khen quan tướng có tài HT 247 - 248

b - Xông ra trận tiền cởi khố giặc ra HT

921. Đồn rằng sông cái bắc cầu
Anh đi xem hội chùa Dâu mới về.

NASLIV 24a

922. (a) Đồn rằng thợ mộc Thanh Hoa.
Làm cửa, làm nhà, cầu quán khéo thay
Cắt kèo lại lựa đòn tay
Bào trơn, đóng bén, khéo thay mọi nghề
Bốn cửa anh trạm bốn dê
Bốn con dê đực chầu về tổ tông
Bốn cửa anh chạm bốn rồng
Trên thì rồng áp, dưới thì rồng leo
Bốn cửa anh chạm bốn mèo
Con thì bắt chuột, con leo xà nhà

Bốn cửa anh chạm bốn hoa
 Trên thì hoa sồi, dưới thì hoa sen
 Bốn cửa anh chạm bốn đèn
 Trên thì đèn đốt, dưới thì đèn chong
 Bốn cửa anh chạm bốn cong
 Hai cong kín nước, hai cong để dành.

TCBD II 520 TNPDII 76

(b) Đồn rằng thợ mộc Thanh Hoa
 Làm cầu làm quán làm nhà khéo thay
 Đặt cái lại đặt đòn tay
 Bào trơn đóng bén lại hay mọi nghề a
 Bốn cửa anh chạm bốn nghề
 Anh rước nàng về thờ phụng tổ tông
 Bốn cửa anh chạm bốn rồng
 Đêm thì rồng ấp ngày rồng bò leo
 Bốn cửa anh chạm bốn mèo
 Đêm thì bắt chuột ngày leo xà nhà
 Bốn cửa chạm bốn con gà
 Đêm thì gà gáy ngày ra ăn vườn
 Bốn cửa lại chạm bốn lươn
 Tối lên ăn vườn ngày lại xuống ao
 Bốn cửa chạm bốn con dao
 Dao vàng dao bạc dao nào đồng đen
 Bốn cửa lại chạm bốn đèn
 Bắc hời bắc hời bắc quen với dẫu.

TNPD 110

BK a - Bào trơn đóng bén đều hay mọi bề THĐQ 27 - 28

(c) Anh đi làm thợ nơi nào
 Để em gánh đục gánh bào đi theo

Cột queo anh đẹo cho ngay
 Anh bào cho thẳng, anh xoay mọi bề
 Bốn cửa chạm bốn con nghê
 Bốn con nghê đực châu về xứ Đông
 Bốn cửa chạm bốn con rồng
 Ngày thời rồng ấp, tối thời rồng leo
 Bốn cửa chạm bốn con mèo
 Đêm thời bắt chuột ngày leo xà nhà
 Bốn cửa chạm bốn con gà
 Đêm thì gà gáy, ngày ra bới vườn
 Bốn cửa chạm bốn con lươn
 Ngày thì chui ống, tối trườn xuống ao
 Bốn cửa chạm bốn con dao
 Chăm liếc thời sắc, chăm chào thời quen
 Bốn cửa chạm bốn cây đèn
 Ngày thời đèn tắt, tối thời đèn chong
 Bốn cửa chạm bốn cái cong
 Để em gánh nước tưới hồng tưới hoa
 Ngày mai khi anh về nhà
 Trăm năm em gọi anh là chồng em.

CDTCM 173 - 174

(d) Anh làm thợ mộc Thanh Hoa¹
 Làm cầu làm quán, làm nhà khéo thay
 Lựa cột anh dựng đòn tay
 Bào trơn, đóng bén nó ngay một bề
 Bốn cửa anh chạm bốn dê
 Bốn con dê đực châu về tổ tông

¹ Thanh Hoa: một vùng đất có trung tâm là tỉnh Thanh Hóa bây giờ, nhưng biên giới thay đổi nhiều lúc rộng lúc hẹp, khi là phủ, khi là trấn, là tỉnh. Tên Thanh Hoa chính thức được đặt bắt đầu từ thời thuộc Minh và chấm dứt năm 1840.

Bốn cửa anh chạm bốn rồng
 Trên thì rồng ấp, dưới thì rồng leo
 Bốn cửa anh chạm bốn mèo
 Con thì bắt chuột, con leo xà nhà
 Bốn cửa anh chạm bốn gà
 Đêm thì nó gáy, ngày ra ăn vườn
 Bốn cửa anh chạm bốn lươn
 Con thì thất khúc, con thì lườn ra
 Bốn cửa anh chạm bốn hoa
 Trên là hoa sói, dưới là hoa sen
 Bốn cửa anh chạm bốn đèn
 Một đèn dẹt củi, một đèn quay tơ
 Một đèn đọc sách ngâm thơ
 Một đèn anh để đợi chờ nàng đây.

bk a - Từ dòng này, có nơi ghi:

Bốn cửa chạm bốn cây đèn.
 Ngày thì đèn tắt, tối thì đèn chong
 Bốn cửa chạm bốn cái cong
 Để em gánh nước tưới hồng, tưới hoa
 Ngày mai khi anh về nhà
 Trăm năm em gọi anh là chồng em.

TCDG 45 - 46

- 923.** Đồn rằng trong Huế vui thay
 Vui thì vui vậy, chẳng tày Trường An
 Quân đông có bảy trăm ngàn
 Thăng lên mười bốn
 Giặc thời đã khốn
 Ông rút binh về
 Trống đánh đi đòm

Đạn bắn đi đòm
 Cậu về trong Huế cậu ơi
 Bỏ quê Nam Định biết đời nào ra.

QHBN 311

924. Đồn rằng Văn Điển vui thay
 Ngoài phố chợ họp năm ngày một phiên
 Tàu qua phố dưới phố trên
 Đình thì ở giữa hai bên rặng bàng.

CDHN 33

925. Đồn vui sai thú đi thăm
 Thú đi, thú ở mười năm chả về
 Một là vui thú chả về
 Hai là đã trót lời thề cùng ai.

NASL III 41a TNPD II 75

926. Đốn cây ai nữ dứt chồi
 Đạo chồng nghĩa vợ, giận rồi lại thương.

HHĐN 231 HT 199 TCBD II 330

927. Đông Ba, Gia Hội¹, hai cầu
 Có chùa Diệu Đế² bốn lầu hai chuông. a

HHĐN 110 TCBD II 521 VNP1 II 165 VNP7 129

BK a - Ngó lên Diệu Đế bốn lầu hai chuông

DCBTT 293 HT 145

928. Đông Ba ít đất nhiều nhà
 Bô Đề sinh ngụ đàn bà mọc râu.

CVPD 25

929. Đông bắc thì dựa vũng Chùa³

¹ Gia Hội: cầu trên sông Hộ Thành (sông Gia Hội) ở góc Đông Nam thành phố Huế, trước năm 1837 gọi là cầu An Hội.

² Diệu Đế: chùa ở ấp Xuân Lộc, trong thành Phú Xuân (Huế cũ), xây năm 1844 đời Thiêu Trị.

³ Vũng Chùa: ở ngay Đèo Ngang.

Nồm nam dựa Chụt¹, bốn mùa như ao.

DCBTT 292

930. Đông ken cho rét quần da
Thương anh vác cạn thuyền ta nhọc nhằn.

DCTH 121 HT 372

931. Đông Thành² là mẹ là cha
Đói cơm rách áo thì ra Đông Thành.

HT 143

932. Đồng ăn đồng gửi cho chồng
Đồng thì lính tráng mỗi đồng mỗi ghê!
Trông anh chẳng thấy anh về
Quan dài, quan ngắn gửi đi dần dần.

DCTH 55

933. Đồng Cống đan rọ, đan sàng
Đang Lại dệt vải, chợ Hàm nhuộm thâm
Trung Lãng thì tráng bánh đa
Ngân Cầu bánh bồng, Hưng La bánh bèo.

CDTCM 279

934. (a) Đồng Đăng³ có phố Kỳ Lừa⁴
Có nàng Tô Thị⁵ có chùa Tam Thanh⁶
Em lên xứ Lạng cùng anh
Tiệc công bác mẹ sinh thành ra em

a

¹ Chụt: hòn đảo gần Đèo Ngang, bè thường đến ẩn nấp khi bị giông bão.

² Đông Thành: huyện thuộc phủ Diễn Châu, trấn Nghệ An, sau là tỉnh Nghệ An, năm 1837 được tách ra làm hai: Đông Thành và Yên Thành.

³ Đồng Đăng: thị trấn, huyện lỵ huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn; có sông Đồng Đăng, cách Hà Nội 158km, cách Nam Quan 4 km.

⁴ Kỳ lừa: phố, chợ do Thân Nhân Trung lập thời Lê, thuộc huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

⁵ Tô thị: đá trông chồng (hoặc là Vọng Phu). Nàng Tô Thị lấy nhầm em mình làm chồng. Khi người em biết được điều này, bỏ nhà ra đi, người vợ không biết nguyên nhân của việc chồng bỏ đi, bồng con lên núi ngóng trông chồng lâu ngày hoá đá.

⁶ Chùa Tam Thanh: chùa xây trong động Tam Thanh, phía Tây Kỳ Lừa, cách 2km. Tương truyền chùa có ba gian, mỗi gian có tiếng dội nghe khác nhau.

Tay cầm bầu rượu nắm nem	
Mảng vui quên hết lời em dặn dò.	b
NPGT 15a	
BK a - Ai lên xứ Lạng cùng anh THQP 11a	
b - Khi vui quên hết lời anh dặn dò THQP	
(b) Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa	
Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh	
Ai lên xứ Lạng cùng anh	a
Tiệc công bác mẹ sinh thành ra em	
Tay cầm bầu rượu nắm nem	
Mãi vui quên hết lời em dặn dò	b
Gánh vàng đi đổ sông Ngô	
Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông Thương.	c
PDCD 12- 13	
BK a - Ai lên <i>thú</i> Lạng cùng anh VNP1 II 164 VNP7 128	
b - <i>Mảng</i> vui quên hết lời em dặn dò HT 125	
VNP1 II VNP7	
c - Đêm nằm tơ tưởng đi mò sông <i>Thương</i> ¹	
VNP1 II VNP7	
- Đêm nằm <i>mơ</i> tưởng đi mò sông <i>Thương</i> HT	
(c) Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa	
Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh	a
Ai lên xứ Lạng cùng anh	b
Tiệc công bác mẹ sinh thành ra em	
Tay cầm bầu rượu nắm nem	
Khi vui quên hết lời em dặn dò	c
Gánh vàng đi đổ sông Ngô	d

¹ *Sông Thương*: phát nguyên từ Lạng Sơn qua Hà Bắc cùng sông Lục Nam đổ vào sông Lục Đầu. Sông Thương có hai nguồn từ hai vùng đất khác nhau nên nước một bên trong, một bên đục.

Đêm nằm mơ tưởng đi mò sông Thương đ
 Vào chùa thấp một tuần hương e
 Miệng khẩn tay vái bốn phương chùa này. g

KSK 3a

- BK a - Có nàng Tô Huệ, có chùa Tam Thanh NPNN 23 a
 b - Ai lên thú Lạng cùng anh NNPD 58
 c - Mảng vui quên cả lời em dặn dò ANPT 13a
 - Con vui quên cả lời em dặn dò ĐNQT 99a
 - Con vui quên hết lời em dặn dò TrCH 10
 d - Gánh vàng đem đổ sông Ngô ĐNQT
 đ - Đêm đêm mơ tưởng đi tìm sông Thương(1) NPNN
 e - Lên chùa thấp một nén hương NPNN
 - Vào chùa thấp một nắm hương ĐNQT
 - Vào chùa thấp một nén hương TrCH
 g - Chắp tay vái lạy bốn phương chùa này NPNN
 - Miệng khẩn tay vái chín phương chùa này TrCH

(d) Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa

Có núi Tô Thị có chùa Tam Thanh

Ai lên xứ Lạng cùng anh

Tiệc công bác mẹ sinh thành ra em

Tay cầm bầu rượu nắm nem

Mảng vui quên hết lời em dặn dò

Gánh vàng đi đổ sông Ngô

Đêm nằm mơ tưởng đi mò sông Thương

Vào chùa thấp một nắm hương

Miệng khẩn tay vái bốn phương chùa này

Em đi tìm bạn anh đây

Bạn thấy em khó bạn nay chẳng chào.

LHCD 30b - 31a

(đ) Thứ nhất thời bầu Chi Lãng
 Thứ hai cây khế Đồng Đăng Kỳ Lừa
 Đồng Đăng có phố Kì Lừa
 Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh
 Em lên xứ Lạng cùng anh a
 Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em
 Tay cầm bầu rượu nắm nem
 Con vui quên mất lời em dặn dò b
 Gánh vàng đi đổ sông Ngô
 Đêm nằm mơ tưởng đi mò sông Thương c
 Lên chùa thắp một tuần hương d
 Khấn cùng Trời Bụt, bốn phương chùa này đ
 Tôi đi tìm bạn tôi đây e
 Bạn rày thấy khổ bạn nay không chào g
 Chắp tay vái lạy con sào
 Nông sâu đã biết, thấp cao đã từng. h

QPHT 1a - 12a

BK + a - *Ai* lên xứ Lạng cùng anh

TCBD II 528 TCBD III 189

- *Ai* lên *phố* Lạng cùng anh PTK 16b - 17a

- *Ai* lên *thú* Lạng cùng anh TNPDII 169

b - *Mãi* vui quên hết lời em dặn dò

TCBDII TCBD III TNPDII

c - Đêm nằm *mơ* tưởng đi mò sông Thương TCBD III

- Đêm *đêm* mơ tưởng đi mò sông Thương PTK

d - Vào chùa thắp một *nén* hương TCBD II

TCBD III TNPD II

đ - *Miệng* khấn tay vái bốn phương chùa này

TCBD II TCBD III TNPD II

- Khấn cùng Trời *Phật* bốn phương chùa này PTK

e - Tôi đi tìm bạn *đến* đây PTK

g - Bạn *thấy* tôi *khó* bạn nay chẳng chào

PTK TCBD II TCBDIII TNPD II

h - *Sông* sâu chẳng biết, *thấp* cao *chẳng* từng

TNPD II TCBD III TNPD II

- Sau dòng này, PTK ghi thêm:

Chân đi ba bước lại *dừng*

Thương em còn bé chưa từng đi *buôn*.

(e) **Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa**

Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh

Em lên xứ Lạng cùng anh

Tiệc công bác mẹ sinh thành ra em

Tay cầm bầu rượu nắm nem

Mảng vui quên hết lời em dặn dò

Gánh vàng đi trả nước Ngô

Đêm nằm tơ tưởng đi đò sông Thương

Vào chùa thấp một nén hương

Miệng khấn tay vái bốn phương chùa này

Tôi đi tìm bạn tôi đây

Bạn rầy thấy khó bạn nay chẳng chào

Chấp tay vái lạy con sào

Nông sâu đã biết thấp cao đã từng

Chân đi ba bước lại *dừng*

Thương em còn bé chưa từng đi *buôn*

Đi *buôn* có đáng đi *buôn*

Đi *buôn* cau héo cũng *buôn* cùng *chăng*.

NGCK 101a - 102a

(g) Thứ nhất thì bầu Chi Lăng,

Thứ nhì cây khế Đồng Đăng Kỳ Lừa
 Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
 Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh
 Chân đi ba bước lại dừng
 Thương em còn bé chưa từng đi buôn
 Đi buôn có đáng đi buôn
 Đi buôn cau héo có buồn cùng chẳng?

ANPT 17a

(h) Cái cò bay bổng bay cao a
 Bay qua cửa phủ bay vào Đồng Đăng b
 Đồng Đăng có phố Kỳ Lừa
 Có nàng Tô Thị có chùa Tam Thanh
 Ai lên xứ Lạng cùng anh
 Tiếc công bác mẹ sinh thành ra em
 Tay cầm bầu rượu nắm nem
 Mảng vui quên hết lời em dặn dò c
 Gánh vàng đi đổ sông Ngô
 Năm đêm tơ tưởng đi mò sông Thương.

VNP1I 69 VNP7 193

BK a - Con cò bay lả bay la TCBD I 555 TCBD II 517

b - Bay ra cửa bể bay về Đồng Đăng TCBD I TCBD II

c - TCBD I và TCBD II chỉ chép đến hết dòng này

935. Đồng hồ còn có khi sai
 Chung tình với bậu trước hoài như sau.

CHG 14

936. Đông hồ sai vì bởi sợi dây thiều
 Xa anh vì bởi sợi chỉ điều xe loi.

HHĐN 231

937. Đồng hồ vội trở sang canh

Sá chi một chút duyên lành
Anh than hết tiếng, con bạn đành chẳng trao.

CHG 29

938. Đồng Lâm¹ có vải nâu non
Có hồ cá rộng, có con sông bồi.

CDHN 95

939. Đồng nào đồng chẳng có chim
Sao anh vác súng đi tìm non cao
- Tay anh cầm khẩu súng đạn vàng
Lăm le muốn bắn phượng hoàng trên cây.

HPV 66

940. Đồng nào đồng nhỏ có chim
Bắt em vác ná đi tìm phương xa.

CVPD 8

941. Đồng nát thì về cầu Nôm
Con gái rộng mồm về ở với cha.

NGCK 197b

942. Đồng tâm son sắt với nhau
Thiếp chưa phụ bạc chàng sao vội vàng?
- Lòng son sắt đá vững vàng
Trăm năm tạc một chữ đồng đến xương.

HPV 99

943. Đồng tiền chiếc đũa phân li
Thiếp đi theo thiếp, chàng đi đường chàng.

HHĐN 231

944. Đồng tiền không phẫn, không hồ
Đồng tiền khéo điếm, khéo tô mặt người.

a

¹ *Đồng Lâm*: là tên nôm làng Kim Liên thuộc quận Đống Đa, trước đây có nghề nhuộm vải nâu nổi tiếng (áo vải Đồng Lâm), có nhiều hồ cá lớn và có một vài lạch đổ vào sông Tô Lịch (nay đã cạn).

TCBD I 507, 609 TNPDI 119 VNP1 II 103

BK a - Sao mà khéo điểm khéo tô mặt người HT 231 VNP7 103

945. Đồng tiền chinh mua vội mua vàng
Mua phải cá thối mua nàng ngân ngơ.

NQPN 33

946. Đồng tiền Vạn Lịch¹ anh thích bốn chữ vàng
Công anh dan díu với nàng bấy lâu.

NGCK 173a

947. (a) Đồng tiền Vạn Lịch anh thích bốn chữ vàng

Công anh dan díu với nàng bấy lâu a

Bây giờ nàng lấy chồng đâu b

Để anh giúp đỡ trăm cau nghìn vàng

Năm trăm anh đốt cho nàng c

Còn năm trăm nữa giải oan nhờ thề d

Xưa kia nói nói thề thề đ

Bây giờ bẻ khóa trao thìa cho ai.

NNPD 58

- (b) Đồng tiền Vạn Lịch thích bốn chữ vàng

Anh tiếc công anh gắn bó với cô nàng bấy lâu a

Bây giờ cô lấy chồng đâu? b

Để anh giúp đỡ trăm cau nghìn vàng

Năm trăm anh đốt cho nàng c

Còn trăm năm nữa giải oan lời thề d

Xưa kia nói nói thề thề đ

Bây giờ bẻ khóa trao chìa cho ai?

Bây giờ nàng đã nghe ai

Gặp anh ghé nón, chạm vai chẳng chào!

TCBD I 455 TNPDII 76 - 77 VNP1 I 124 - 125 VNP7 267

¹ Đồng tiền Vạn Lịch: ở Trung Quốc, có tiền đúc theo niên hiệu vua Vạn Lịch thuộc triều Minh. (Theo GS Đinh Gia Khánh).

- BK a - Anh tiếc công anh gắn bó với nàng bấy lâu HT 183
 b - Bây giờ nàng lấy chồng đâu HT
 c - Trăm cau anh để cúng nàng HT
 d - Nghìn vàng anh đốt giải oan lời thề HT
 đ - TCBD I 253 - 254 chỉ chép đến hết dòng này.

Xem thêm X 130

948. Đồng tiền xanh, bốn chỉ vàng vàng
 Hồi nào thiệp nói với chàng làm sao
 Bây giờ nay lộn mai nào
 Làm cho thiên hạ đứng rào cười chê
 Em nguyện với anh dầu không đặng chánh thê
 Cũng cùng anh chữ kết, dựa kê bên anh.

DCNTB II 18

949. Đồng Trì¹ ăn ốc ăn trai a
 Yên Mĩ² nước ngập mười hai năm ròng. b

CDHN 134

- BK a - Đồng *Chi* ăn ốc ăn trai CDTCM 278
 b - Yên Mĩ *tháo dạ* mười hai năm ròng bk CDHN CDTCM

950. Đồng vung ơi hỡi đồng vung
 Có thương có nhớ thì vung mà lên
 Lên thời chơi đấm chơi đu
 Chơi lọng chơi dù chớ bỏ chơi lung
 Nghe ba hồi trống lung tung
 Ba hồn chín vía nường vung thì về
 Dầu mà ngái³ chợ xa quê
 Cũng đem nường về mà nhập vô vung
 Vung đất chí những vung đồng

¹ *Đồng Trì*: tên làng thuộc xã Tứ Hiệp huyện Thanh Trì, Hà Nội, xưa ở giữa cánh đồng trũng phải sống bằng nghề mò cua bắt ốc.

² *Yên Mĩ*: tên làng, nay là xã Yên Mĩ huyện Thanh Trì, Hà Nội, ở ngoài đê luôn luôn bị ngập lụt vì những vụ nước lớn.

³ *Ngái*: xa, vắng (tiếng địa phương).

Cơm cha áo mẹ xây vung cho tròn
 Một mẹ sinh được ba con
 Lưng eo vú xéch mặt còn như xưa
 Nhờ ơn bà quán cây dừa
 Ăn no tắm mát đợi chờ nường vung
 Nhờ ơn bà quán cây sung
 Ăn no tắm mát đợi cùng với anh
 Nhờ ơn bà quán cây sanh
 Ăn no tắm mát đợi anh học trò
 Nường vung thì ở bến đò
 Xin mời nường lại dặn dò đôi câu
 Nường vung ăn nói cơ cầu
 Xin mời nường lại dặn câu ân tình
 Hạt gạo anh giã trắng tinh
 Đổ vô nồi đất dạ anh bồi hồi
 Nói ra một tiếng có đôi
 Nồi ở đằng nồi, vung ở đằng vung.

DCBTT 303 - 304

951. **Đổng Kim Lân**¹ hồi còn nhỏ
 Đi bán giỏ nuôi mẹ già
 Anh gặp em đây không cửa không nhà
 Muốn vô gá nghĩa biết là được không?
 - Anh ví vậy còn sai
 Em thấy hoài thật quả:
 Hễ khi hút đã
 Như Hành Giả² loạn thiên

¹ *Đổng Kim Lân*: nhân vật trong vở tuồng Sơn Hậu (tương truyền tác giả là Đào Duy Từ) đã cùng Khương Linh Tả và Phan Diệm chống nghịch thần Tà Thiên Lăng giúp Thứ hậu và hoàng tử khôi phục cơ nghiệp nước Tề.

² *Hành Giả*: Tôn Hành Giả tức Tề Thiên Đại Thánh, nhân vật trong Tây du ký của Ngô Thừa Ân (1500-1581) (Trung Quốc), phò Đường Tăng đi Tây Trúc lấy kinh.

Gặp buổi hết tiền
 Như Lưu Huyền¹ chạy giặc
 Em có nói một hai lời làm mặt Trương Phi²
 Hươi “hỏa tim thương”
 Đường Na Tra³ xuất trận
 Năm chình chòng như Tôn Tẫn⁴ xem thơ
 Mắt lim dim như ông Khổng⁵ nghiệm binh cơ
 Phà hơi khói như Kinh Kha⁶ oán khí
 Vui thú yên hà toại chí phong lưu.
 HHĐN 61 - 61 HMN 43 - 44

952. **Đống Đa⁷ ghi để lại đây**
Bên kia Thanh Miếu⁸, bên này Bộc Am⁹.

¹ *Lưu Huyền*: Lưu Huyền Đức tức Lưu Bị, nhân vật trong Tam Quốc chí của La Quán Trung (1330-1400) (Trung Quốc), vua nhà Thục Hán. Xem thêm chú thích A522.

² *Trương Phi*: nhân vật trong Tam Quốc chí, anh em kết nghĩa đồng thời là danh tướng của Lưu Bị. Xem thêm chú thích A522.

³ *Na Tra*: nhân vật trong Tây Du Ký (Trung Hoa).

⁴ *Tôn Tẫn*: nhân vật trong Đông Chu Liệt Quốc (Trung Hoa). Tôn Tẫn cùng Bàng Quyên học Quỷ Cốc tiên sinh. Tẫn Dị quyên phải chặt hai chân. Sau Tẫn giúp Tề, giết Bàng Quyên để trả thù.

⁵ *Khổng*: Khổng Minh tức Gia Cát Lượng, nhân vật trong Tam Quốc Chí, quân sư của Lưu Huyền Đức. Xem thêm chú thích A522.

⁶ *Kinh Kha*: nhân vật trong Đông Chu Liệt Quốc, một tráng sĩ nổi tiếng, làm thích khách giết Tần Thủy Hoàng. Việc không thành, Kinh Kha bị Tần Thủy Hoàng giết. Buổi Thái tử nước Yên tiễn Kinh Kha trên sông Dịch, Kha phả hơi thành khói. Đây là cảnh chia tay nổi tiếng trong văn học.

⁷ *Đống Đa*: tên khu vực phía bắc Khương Thượng nơi nghĩa quân Tây Sơn phá hai mươi vạn quân Thanh, ngày 5 tháng Giêng năm Kỷ Dậu (30 - 1 - 1789), nay thuộc về khu phố Đống Đa, Hà Nội.

⁸ *Thanh Miếu*: ngôi miếu “thờ” vong hồn quân thanh và Sầm Nghi Đống, tên tướng Mãn Thanh bị chết trận, để tranh thủ về ngoại giao với nhà Thanh, nhưng về sau tính chất thờ phụng không còn nữa. Ngày nay, hàng năm vào ngày 5 tết Âm lịch, nhân dân Thủ đô nô nức kéo về khu vực Đống Đa long trọng làm lễ kỷ niệm ngày chiến thắng Đống Đa lịch sử, hoặc gọi là ngày giỗ trận Sơn Tây.

⁹ *Bộc Am*: tức chùa Bộc, ở gần Thanh Miếu thuộc địa phận làng Khương Thượng quận Đống Đa. Đó là ngôi chùa cổ được làm lại sau năm 1789. Trong chùa có ngôi tượng Đức Ông, phía sau có khắc mấy chữ Hán “Bính Ngọ tạo Quang Trung tượng” (năm Bính Ngọ làm tượng Quang Trung) có thể coi như là một bằng chứng của lòng nhân dân kính mộ vị anh hùng dân tộc không dám biểu lộ công khai dưới triều Nguyễn. (Theo tài liệu điều tra tại chỗ) năm Bính Ngọ tức là năm 1846 dương lịch.

CDHN 43

953. Động Bích Đào¹ vừa cao vừa lạ
 Hang Bạch Á² như má nàng Tiên
 Mặn nồng một vẻ thiên nhiên
 Đất ta cảnh đẹp càng ngày càng say.

HT 139 - 140

954. Động trời biển mới dậy theo
 Biển đâu dám động, biển leo trước trời.

DCBTT 250

955. Đốt đèn thì phải khêu tim
 Làm thân con gái mua kim để đời.
 Ngửa tay để tấm vàng mười
 Quần bô áo vải ai cười mặc ai.

HHĐN 76

956. Đốt lồng đèn a
 Xây lồng kiệm
 Đi kiệm các nơi
 Đi chơi các bà b
 Cây sanh cây đa
 Cây cà cây muống
 Cây chuộng cây lang
 Ngẳng còm ngẳng cá
 Chập chạ đôi phương c
 Bốn phương nhà trời
 Xin mời mụ bóng
 Mụ mặc áo trắng

¹ Động Bích Đào: còn gọi là động Từ Thúc, thuộc xã Nga Thiệu, huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa.

² Hang Bạch Á: gần động Bích Đào, thuộc xã Nga Thiệu, huyện Nga Sơn tỉnh Thanh Hóa.

Mụ mặc áo đen
 Mụ xây lồng đèn
 Mụ cầm tay thụt!
 Thụt!

bk a - từ dòng này đến dòng b, có nơi hát:

Thụt ống tay rộng tay dài
Tay thiên tay thai
Mười hai mụ bà...

c - Từ dòng này đến hết, có nơi hát:

Chập chạ đôi mươi
Trên trời sa xuống
Có hai mụ bóng
Mụ trọng, mụ Treo
Mụ cầm tay bẹo
Mụ cầm tay thụt!
Thụt!

DCBTT 297 - 298

957. Đốt than nướng cá cho vàng
 Đem tiền mua rượu cho chàng uống chơi
 Phòng khi có khách đến chơi
 Cơm ăn, rượu uống cho vui lòng chàng.

a

HHĐN 231 TNPD II 77

BK a - Phòng khi có khách đến nơi TCBD II 509

958. Đốt than nướng cá cho vàng
 Lấy tiền mua rượu cho chàng uống chơi.

NGCK 117b NNPD 57 TCBD II 330 TNPD I 119 VNP7 285

959. Đòi bây giờ vũ nghệ huyền thuyên
 Không ai giống được ngọn quyền cho thông.

DCNTB I 178

960. Đòi cha cho chí đòi con
 Có muốn so tròn, thời phải so vuông.
 NASL I 35b
 BK TCBD I 610 TNPD I 119 NNPD 57
Đòi cha cho đến đòi con
Có muốn nặn tròn thời phải nặn vuông.
961. Đòi cha đi hái hoa người
 Đòi con phải trả nợ đòi cho cha.
 NASL I 32a NASL V III 45a
962. Đòi mặt kiếp, sao anh không thấy
 Phỉnh phờ anh, nó nói giàu sang
 Xui anh vào lính Tây bang
 Để cho chúng nó ngủ an trên lầu
 Anh ơi phú quý về đâu?
 Thân mình khổ cực, bù đầu tóc xơ
 Anh mau về lúc bây giờ
 Ở nhà cha đợi, mẹ chờ, em trông.
 DCNTB I 281
963. Đòi mô cơ khổ như ri
 Đồng Khánh¹ ở giữa, Hàm Nghi² hai đầu.
 HT 258
964. Đòi nào bánh đúc có xương
 Dây tơ hồng có lá, nghĩa đá vàng vỡ tư
 Cửa Tam Quan nước cạn bày cừ
 Sa Huỳnh³ khô tắc em mới từ nghĩa anh.
 DCNTB II 108 - 109

¹ “Đồng Khánh ở giữa”: tức ở kinh đô Huế nơi giặc Pháp đã chiếm được.

² “Hàm Nghi hai đầu”: chỉ những vùng có phong trào Cần Vương: từ Quảng Trị, Quảng Bình ra Bắc, và từ Quảng Nam vào Bình Thuận.

³ Sa Huỳnh: Cửa sông Trà Bông thuộc xã Phổ Trạch, huyện Phổ Đức, tỉnh Quảng Ngãi, cách Đà Nẵng 190km về phía Đông Nam.

965. Đòi này lắm kẻ nói khoe
 Một chuyến xe lửa bao nhiêu ghe cũng không bì.
 DCNTB I 179
966. Đòi nay nhiều kẻ trọng tiền
 Ít người sử dụng sĩ hiền như xưa.
 HHĐN 73
967. Đòi người có một gang tay a
 Ai hay ngủ ngày chỉ được nửa gang. b
 TCBD II 481 TNPĐ I 119
 BK a - Đòi người *bằng* một gang tay ĐNQT 92b LHCD22a
 b - Ai hay ngủ ngày chỉ *có* nửa gang ĐNQT LHCD
 - Ai hay ngủ ngày *còn* được nửa gang HT 224
 - Ai hay ngủ ngày *còn* có nửa gang VNP7 78
 Xem thêm B 70
968. Đòi người được mấy gang tay
 Sao cô còn đợi ai tà lừa đòi
 Năm canh chiếc bóng lẻ loi
 Sao chẳng liệu kiếm người làm vui.
 PDCD 5
969. Đòi người sống mấy gang tay a
 Hơi đâu cặm cụi cả ngày lẫn đêm. b
 HHĐN 257 NGCK 152b
 BK a - Đòi người *được* mấy gang tay NNPD 57
 b - Hơi đâu *kì cục* cả ngày lẫn đêm CDTCM 257
 - Hơi đâu *cặm cụi* cả ngày *cả* đêm TNPĐ I 119
 - Hơi đâu cặm cụi cả ngày *cả* đêm NNPD.
970. Đòi ông cho chí đòi cha
 Đòi nào cực khổ cho qua đời này
 Từ ngày mất nước cho Tây

Tiêu hao thì có sum vầy thì không
 Thuế thân phải chịu ba đồng
 Công sưu công ích mà không ra gì
 Đêm nằm luống những sầu bi
 Sưu cao thuế nặng, lấy chi thanh nhàn
 Kẻ thời bỏ xứ đi hoang
 Xa chồng, cách vợ, li tan gia đình
 Người nào xuất ngũ hành binh
 Chết thay cho chúng dân mình ích chi!
 Người nào phản hộ hồi qui
 Chịu ba đồng hai cắc cũng y như thường
 Ôi thôi! chua xót đoạn trường
 Thuế tranh thuế củi, thảm thương cho đứa nghèo
 Người sao sung sướng cười reo
 Kẻ sao cực khổ lên đèo xuống hang
 Muốn cho sung sướng thanh nhàn
 Chúng ta đoàn kết lên đàng đấu tranh!

VNP1 II 71 VNP7 360 - 361

Xem thêm Đ 415

971. Đòi vua Thái Tổ Thái Tông¹

Con bế, con dất, con bông, con mang.

ANPT 15b ĐNQT 78a LHCD NASL I 24a

972. (a) Đòi vua Thái Tổ Thái Tông

Con bế, con bông, con dất, con mang

a

Bò đen húc lộn bò vàng

b

Hai con húc chác đâm quàng xuống sông

c

Thằng bé đi về bảo ông

d

Bò đen ta đã xuống sông mất rồi.

đ

¹ *Thái Tổ, Thái Tông*: chỉ vua Lê Thái Tổ

THQP 10b TNPD II 77

- BK a - *Con bé, con dất, con bông, con mang* HT 121
 - *Con dất, con bé, con bông con mang* VNPS 65b
 b - Bò đen húc lẫn bò vàng HT VNPS
 c - Bò vàng hết vĩa đâm quàng xuống sông bk TNPDII
 d - Thằng bé chạy về bảo ông HT
 - Thằng bé chạy về bảm ông VNPS
 đ - Bò đen ta ngã xuống sông mất rồi HT
 - Trâu đen nó đã xuống sông mất rồi VNPS

(b) Trời mưa Thái Tổ Thái Tông a

Con bé con dất con bông con mang

Bò đen húc lẫn bò vàng

Húc quấy húc quá húc quàng xuống sông. b

NGCK 134b

- BK a - *Đời vua Thái Tổ Thái Tông* ĐNQT 78a
 b - Húc quấy húc quá đâm quàng xuống sông ĐNQT

Xem thêm B 498

973. Đời vua Vĩnh Tộ¹ lên ngôi a

Cơm nguội đầy nồi trẻ chẳng ăn cho. b

ĐNQT 77b LHCD3a TNPD I 119

- BK a - *Nhà vua Vĩnh Tộ lên ngôi* NPGT 29b
 b - *Cơm nguội đầy nồi con trẻ chẳng ăn* NPNN 9a
 - *Cơm trắng đầy nồi trẻ chẳng ăn cho* HT 121
 - *Cơm thổi đầy nồi trẻ chẳng ăn cho* NGCK 120a
 - *Cơm nguội đầy nồi trẻ chẳng ăn no* TCBD II 540
 - *Cơm gạo đầy nồi trẻ chẳng ăn cho* VNPS 75b

974. Đời xưa kén những con dòng

Đời nay ấm cật no lòng thì thôi.

¹ *Vĩnh Tộ*: niên hiệu vua Lê Thánh Tông từ năm 1619 đến 1629.

ĐNQ 105b LHCD 42b NASL II 19b NNPD 57
 CBD I 208 TNP I 119

975. Đòi xưa trả báo còn chầy
 Đòi nay trả báo một giây nhân tiên.
 HHĐN 98 TCBD III 184
 BK VNP1 II 89 và VNP 91:
 Đòi xưa *quả* báo còn chầy
 Đòi nay *quả* báo *thấy* ngay nhân tiên.
976. Đòi xưa trả báo còn lâu
 Đòi nay trả báo bất câu giờ nào.
 HHĐN 98 TCBD III 184
977. Đợi ai ra ngân vào ngõ
 Trông ai luống những lòng tơ rối nuôi.
 DCNTB II 119
978. Đợi chàng chẳng thấy chàng đâu
 Bóng trăng đứng đỉnh ra màu khơi trêu. a
 HHĐN 232 VNP7 222
 BK a - Sau dòng này, DCNTB II 85 thêm:
Ớ ông To! Ông để vương đầu sợi chỉ điều
979. Đợi chờ ba bốn năm ni
 Mất buồn bỏ bán lỗ thì chồng con.
 DCBTT 230
980. Đợi chờ trúc ở với mai
 Đợi chờ anh ở với ai chưa chồng.
 CDTCM 30
981. Đợi chờ trúc ở với mai
 Đợi chờ ta với, hỡi ai đợi chờ
 Vừa đi, vừa đợi, vừa chờ
 Đừng đứng mà đợi, kẻ ngờ người nghi.

CDTCM 76

982. Đợi lâu cá chẳng ăn mồi
Anh móc vào con tôm bạc, con cá lùn hồi cũng nắc câu.

DCBTT 207

983. Đợi lệnh song thân, em phải hết lòng hết da
Sống quyết một lời, anh sẽ cạy mai dong.

HHĐN 171

984. Đợi ngày hăm ba tháng ba¹
Dân trại ta vượt Nhị Hà thăm quê
Kinh quán cựa quán đề huề
Hồ Tây cá nhảy đi về trong mây.

CDHN 38

985. Đòn cầm ai nữ đứt dây
Gãm mình vô tội, ai gây oán thù.

HHĐN 275

985. Đòn cầm ai nữ đứt dây
Gãm mình vô tội, ai gây oán thù.

HHĐN 275

986. Đòn cò lên trục kêu vang
Anh còn thương bạn, bạn khoan có chồng
Muốn cho nhân ngãi đạo đồng
Tôi đây thương bạn, như chồng bạn thương
Chiều nay anh phản bạn hồi hương
Xin em ở lại, đừng vẫy dươn nơi nào

¹ Tương truyền thời nhà Lý có một dũng sĩ họ Hoàng người thôn Lệ Mật (nay là xã Lệ Mật huyện Gia Lâm). Chàng đã có công vớt xác công chúa con vua Lý chết đuối trên sông Thiên Đức tức là sông Đuống và đã từ chối mọi sự ban thưởng rất hậu của vua, chỉ xin phép được đưa những dân người làng mình đến khai khẩn vùng đất còn bỏ hoang ở phía Tây thành Thăng Long lập thành 13 làng, (bấy giờ gọi là trại) nay ở phía Nam đường Hoàng Hoa Thám. Dân 13 trại tự cho là có hai quê hương: kinh quán (quê ở kinh thành) cựa quán, (quê cũ ở Lệ Mật). Hàng năm ngày 23 tháng 3 Âm lịch là ngày kỵ vị thần họ Hoàng dân kinh quán lại về cựa quán làm giỗ với dân làng Lệ Mật. Tương truyền vào ngày này, cá ở Hồ Tây bay về giếng nước trước đình làng.

Ghe tui tới chợ cấm sào
 Nghe em có chốn, muốn nhào xuống sông.

TCBD IV 32

987. Đờn kêu tích tịch tình tang
 Ai đem công chúa lên thang mà ngồi.

HHĐN 110 VNPS 42a

BK a - Ai mang công chúa lên hang mà về CHG 26

988. Đờn lưu thủy gảy chơi vài dạo
 Rượu hồng đào mới nhậu đôi ba chung
 Càng cay càng đắng gan trung
 Cây đờn liễu bỏ, chén chung quên cầm
 Trục nhìn nhớ bạn tri âm
 Đẹp đờn cất chén đi tâm người thương
 Mịt mù khói tỏa như sương
 Bơ vơ cảnh cũ biết đường nẻo đâu
 Gió đưa càng giục cơn sầu
 Chim kêu ngao ngán hà châu một mình.

DCNTB I 268

989. Đu đủ tía, giềng giềng cũng tía a
 Khoai lang giâm, ngọn mía cũng giâm b
 Củi kia chen lộn với trầm c
 Em giữ sao cho khỏi, kéo lằm, bớ em! d

HHĐN 171 VNP1 I 85 VNP7 213

BK a - Đu đủ tía, *dầu dầu* cũng tía

DCNTB I 97 HT 433

b - *Ngọn* lang giâm, ngọn mía cũng giâm DCBTT 64

c - Củi *khô* chen *lằm* với *củi* trầm DCNTB I

- Củi *khô* chen *lằm* với trầm HT

- Củi *khô* chen lộn với trầm DCBTT

d - Giữ sao cho *khéo khéo* lắm bớ em!

DCBTT DCNTB I HT

990. Đu Tiên mới dựng năm nay
 Cô nào hay hát kì này hát lên
 Tháng ba nô nức hội đèn
 Nhớ ngày giỗ tổ bốn nghìn năm nay
 Đạo xem phong cảnh trời mây
 Lô, Đà, Tam Đảo cũng quay đầu về
 Khắp nơi con cháu ba kì
 Kẻ đi cầu phúc, người đi cầu tài
 Sở cầu như ý ai ai
 Xin rằng nhớ lấy mồng mười tháng ba.

CDTCM 281 HT 126

991. Đù cha đưa bảo ta già
 Năm nay tám mốt vẫn là trẻ thơ
 Tuổi ta còn vẫn đương tơ
 Sao mà dám bảo ta giờ già nua.

PDCD 8

992. Đua chen thu cúc xuân đào
 Lựu phun lửa hạ, mai chào gió đông.

CHG 32

993. Đua nhau chăm việc cấy cày
 Mùa màng phong vận ta rày hưởng chung.

HPV 124

994. Đũa mun bịt bạc anh chề
 Đũa tre lau cạnh anh mê nổi gì.

HHĐN 232

995. Đũa ngọc sánh với bát vàng a
 Anh hay ăn thuốc anh sang chơi nhà b

Anh sang em nâng điệu ra
 Điếu thời bằng bạc xe là đồng đen
 Điếu này còn lạ chưa quen
 Điếu này sáng tỏ như đèn ba dây
 Điếu này hút khói lên mây
 Anh xơi một điệu anh say lừ đừ
 Người ta say rượu lừ đừ
 Sao anh say thuốc cũng như say tình?

- Say huệ, say ngãi, say tình

Nào ai say đắm mà mình phải lo.

bk a - Đũa ngọc đặt giữa mâm vàng

b - Máy khi anh lại qua sang bên nhà

CDTH 91

996. Đũa tre một chiếc khó cầm
 Nằm đêm nghĩ lại, thương thâm bạn xưa.

CHG 17 DCNTB II 97

997. Đũa tre một chiếc khó cầm
 Thương nhau phải tính, thương thâm khó thương.

a

DCNTB II 97

BK a - Thương nhau phải tính âm thầm sao nên TCBD I 141

998. Đũa trong so ống lâu ngày chẹt chắc
 Tình đã không thương, tình càng thắc mắc bao nơi
 Sợ một mai lòng dạ đổi dời
 Chàng khoan tay sợ vợ, thiếp đứng giữa trời kêu ai?

DCBTT 70

999. Đũa vàng động xuống mâm sơn
 Đôi ta thương nhớ về cơn hội này.

DCNTB II 119

1000. Đũa vàng động xuống mâm sơn

Thấy ai có ngãi, anh thương mến nông.

DCNTB I 194

1001. Đũa vàng đầu bịt đầu sơn
 Máy lời bạn nói cảm ơn quá chừng
 Đó xa nhân ngãi đó mừng
 Đây xa nhân ngãi như gừng xát gan
 Ngồi buồn nhớ bạn thở than
 Kiểng xanh sao héo hỏi nàng tại ai?
 Cá nằm trong chậu sè đuôi
 Mình về ở bến cho tôi theo cùng.

HMN 14

1002. (a) Đục cùn đang giữ lấy tông
 Cuộc đà long cán còn mong nổi gì?¹

VNPS 83a

BK NASL IV 6b

Đục *mòn* thời giữ lấy tông

Cuộc long cán *gãy* còn mong nổi gì.

- (b) Đục cùn phải giữ lấy tông a
 Đục long, cán *gãy* còn mong nổi gì?

CDHN 41

BK a - Đục cùn *thì* giữ lấy tông HT 246

1003. Đục đến chạm, thì chạm đến khăng a
 Đòn đánh lí trưởng thì văng cả làng. b

NNPD 57 TCBD II 555 TNPĐ I 120 VNP1 II 39 VNP7 346

BK a - Đục đến chạm, chạm đến sãng ĐNQT 78b LHCD3b

- *Dùi đánh đục thì dùi đánh sãng* HT 249

b - Đòn đánh lí trưởng thì *văng* cả làng LHCD ĐNQT

¹ Nhiều người cho rằng câu này ngầm chê Trịnh Sâm bỏ trưởng là Trịnh Tông lập Trịnh Cán (con Đặng Thị Huệ) làm thế tử khiến cơ đồ nhà Trịnh sụp đổ (còn mong nổi gì).

- *Đánh đờn lí trưởng thì vắng cả làng HT*

1004. Đục nước thời mới béo cò
 Trong như giá lọc cò mò vào đầu.
 NASL IV 54a
1005. Đục thì cũng nước giữa dòng
 Dù trong leo lẻo cũng nước trong đồng chảy ra.
 DCTH 105
1006. Đùng đùng ngựa chạy qua truông
 Mảng mê con đi luông tuồng bỏ con. a
 HHĐN 130 - 131
 BK a - Mảng mê con đi buông tuồng bỏ cơm.
 DCNTB I 195
1007. Đưa anh hai chữ ra vời
 Lấy gió trắng làm bạn, lấy nước trời làm khuây.
 DCBTT 178
1008. Đưa anh ra tới làng Hồ
 Em mua trái mít, em vồ trái thơm
 Anh về em nỏ dám đưa
 Hai hàng châu lệ như mưa tháng mười a
 Biết bao chừ cho đặng thành thơi
 Tay tiêm thuốc cống, miệng mời lang quân.
 TCBD III 475 TNPĐ II 77
 BK a - TCBD I 507 và TCBD II 428 chỉ ghi đến hết dòng này.
1009. Đưa chàng một bát ngô rang
 Đúc nơi mô mà mọc thiếp đốt nhang mời về?
 - Đất nào mắng mãi không khô
 Mà mưa không ướt, đúc vô mọc liền.
 HPV 81
1010. Đưa em cho tới bến đò

- Em còn nhỏ đại học trò dõ em.
HHĐN 171
1011. Đưa em cho tới Đông Hồ
Anh mua trái mít, em bồ trái thơm. a
HHĐN 110 VNP1II 165
BK a - Anh mua trái mít, anh bồ trái thơm VNP7 129
1012. Đưa em cho tới rạch Chanh
Muối mòng cắn lằm cậy anh đưa về.
HHĐN 131
1013. Đưa em về cho tới ngoài sân a
Phụ mẫu có hỏi nói trong thân đưa về
Từ khi đưa bạn ra về
Một năm mười hai tháng không hề vãng lai.
TCBD II 273
BK a - Đưa em về tới ngoài sân TCBD IV 25
1014. Đưa lên ta ví cho đồng
Rồi ra ai vợ, ai chồng mặc ai.
HPV 71
1015. Đưa lên ta ví dăm ba
Cho loan biết phượng, cho ta biết mình.
HPV 71
1016. Đưa ta lên ví đôi lời
Kẻo rồi én bắc xa rời nhận đông.
HPV 71
1017. Đưa ta lên ví đôi lời
Sáo đôi với nhị, nhị đôi với đàn.
HPV 71
1018. Đưa nhau giọt lệ không ngừng
Ngó sông, sông rộng, ngó rừng, rừng cao.

TCBD II 330

1019. Đưa tay vuốt ngực tình nhờn
Khoan khoan tự vẫn để tôi khuyen đôi lời.

HHĐN 131

1020. Đưa thư không thấy đưa sang
Hay là đã có phượng hoàng thì thôi
Bây giờ ba chốn bốn nơi
Chàng ở trên ấy, bỏ tôi dưới này.

CDTCM 76

1021. Đứa nào có tội thời lo
Có tờ ông cống gửi cho thầy đồ.

NASLI 46b

1022. Đức Thọ¹ gạo trắng nước trong
Ai về Đức Thọ thông dong con người.

HT 144

1023. Đức vua Thành Thái² lên ngôi
Cửu châu tứ hải³ làm tôi một nhà
Đức vua có sắc ban ra
Âm phù dực bảo⁴ để mà trung hưng
Phương dân đâu đó nức mừng
Ai ai thì cũng kính dâng một lòng.

THQP 14a

1024. Đùng chề em xấu em đen
Vốn em ở đất đồng quen ba mùa
Tháng tư cây trộm tua rua

¹ Đức Thọ: một huyện thuộc tỉnh Hà Tĩnh.

² Thành Thái: tức Nguyễn Phúc Bửu Lâm (1879 - 1954), thông minh, có óc duy tân, có tinh thần yêu nước; bị Pháp bắt thoái vị, an trí ở Vũng Tàu, sau đó bị đày ở Réunion (châu Phi). Sau Cách mạng Tháng Tám, vua được về nước và sống ở Sài Gòn cho đến lúc qua đời.

³ Cửu châu tứ hải: chín châu bốn bể.

⁴ Âm phù dực bảo: thần linh bảo hộ.

Tháng sáu cấy mùa, tháng chạp cấy chiêm

Một năm ba vụ cấy liền

Còn gì mà phấn, răng đen hỡi chàng!

CDTCM 112

1025. Đùng chê tôi xấu, tôi già

Tôi đi bán thị mọi bà mọi hôn.

NNPD 58 TCBD I 507 TNPDI 119

1026. Đùng có chắc lắm ai ơi

Biết đâu thương hải là nơi tang điền¹

HPV 124

1027. Đùng có chết mất thì thôi,

Kìa như cái cối bơi vôi lại về.

NNPD 58

1028. Đùng có chết mất thì thôi

Sống thì có lúc no xôi chán chè.

LHCD 17a TNPDI 119 VNP1 II 17 VNP7 330

1029. Đùng còn ý sắc khoe hương

Dây chịu² trên động cũng có khi vương quét trâu.

DCBTT 117

1030. Đùng để cho phân rẽ bá tông

Anh nam em bắc, nói ra xiết nỗi đau lòng

Trời xanh ác nghiệt, má hồng đánh ghen.

DCNTB II 24

1031. Đùng đi đường ấy mà xa

Có về Don Thượng³ với ta thì về?

Don Thượng có sập năm kê

¹ *Thương hải tang điền*: vốn là câu: “thương hải biến vi tang điền” nghĩa là biển xanh biến thành ruộng dâu, nói về những sự đổi thay lớn trong xã hội và tự nhiên.

² *Dây chịu*: dây hoang dại leo trên bụi cây.

³ *Don Thượng*: tức làng Yên Tôn Thượng, xã Vinh Yên, Vinh Lộc, tỉnh Thanh Hóa... Ở đây có bãi phù sa màu mỡ, tươi tốt.

Có sông tắm mát lại kê gò dâu
 Cùng về Don Thượng với nhau
 Vui nghề canh cửi, hái dâu chẵn tầm.

CDTH 41 HT142

1032. Đùng ham sao tỏ bỏ trắng
 Một trăm sao tỏ không bằng trắng lên.
 DCBTT 229

1033. Đùng khôn ngoan chớ vụng về
 Đùng cho ai lặn, chớ hề lặn ai!
 HT 229 TNPD I 119

1034. Đùng lo cái áo cụt tay
 Miễn Trời ngó lại vá may mấy hồi.
 CVPD 10

1035. Đùng nài lương giáo khác dòng
 Vốn đều con cháu Lạc Hồng khi xưa.
 HPV 125

1036. Đùng tham nón tốt, dột mưa
 Tham con người đẹp mà thừa việc làm.
 HPV 124
 BK HHDN 171:

Đùng *ham* nón tốt dột mưa

Đùng *ham* người *tốt* mà thừa việc làm.

1037. Đùng tham nhà ngói bức bàn
 Nhà tranh quét sạch thanh nhàn thì hơn.
 HPV 124

1038. Đùng tham quần hồ áo cánh làm chi
 Quần hồ áo cánh có khi ăn mày
 Lơ thơ như chúng anh đây
 Tuy rằng rách rưới, có ngày ăn chơi.

NASL III 16a

BK CDTCM 272:

Quần hồ áo cánh làm chi
 Quần hồ áo cánh có khi ăn mày
Xuênh xoàng như chúng em đây
Bồ nâu áo vá có ngày làm nên.

Xem thêm Q 67

1039. *Đừng thấy em bé mà chòng*
Ngày sau em lớn phải lòng em ngay
Anh đứng đầu ngõ, anh cắn móng tay
Lấy được gái này đất lở trời long
Tiền thời lấy thúng mà đong
Bạc thời xếp núi chưa mong gái này.

CDTH 99

1040. *Đừng tin cái bụng đòn bà*
Chỉ treo gương tuệ nó sáng lòe tợ châu.

CHG 29

1041. *Đừng về đường ấy cho xa*
Đi về Cổ Điện¹ với ta cho gần
Cổ Điện sẵn cầu rửa chân
Có ao tắm mát lại gần giếng khơi
Muốn ăn cơm trắng cá trôi
Thì về Cổ Điện buôn nôi cùng anh
Muốn ăn cơm trắng canh cần
Thì về Cổ Điện sắm cân buôn nôi.

CDTCM 281 HT 132

BK a - Hãy về Cổ Điện với ta cho gần CDHN 166

a

¹ *Cổ Điện*: tên làng ở huyện Thanh Trì, Hà Nội.

Đất rộng anh kêu nỏ thông
 Những người bòn của bòn công
 Na mô a di đà Phật, anh phải tay không anh về.

CDTCM 170 - 171

1048. Đứng bên Vĩnh An¹ ngó sang Thủy Ban
 Sông dài cát trắng, về thẳng cửa Tùng
 Chàng ơi thương lấy thiếp cùng
 Gái thuyền duyên lỡ lứa, trai anh hùng lỡ đời.

HT 416

1049. Đứng đây quyết đợi một thì
 Đợi chàng tất phải có khi gặp chàng.

HHĐN 232 TCBD I 141

1050. Đứng gần bên anh đôi chuỗi lên màu
 Trách lòng người nghĩa ham giàu bỏ em.

TCBD I 455

1051. Đứng gần bên em gan nọ phập phồng
 Nghiêng tai hỏi nhỏ, nước mắt hồng vội tuôn
 Gặp mình giữa đám ruộng vương
 Lời phân chưa hết, nước mắt tuôn theo liền.

TCBD IV 25

1052. Đứng hòn Chông² trông sang hòn Yến
 Lên Tháp Bà, về viếng Sinh Trung
 Giang sơn cảm tú trập trùng
 Vì ai sông Nhị³ núi Nùng⁴ phân li.

¹ *Vĩnh An; Thủy Ban; Cửa Tùng*: các địa điểm thuộc tỉnh Quảng Trị.

² *Hòn Chông, Hòn Yến, Tháp Bà*: đây là những địa điểm thuộc Nha Trang. Hòn Chông (còn gọi là đá Chông) ở phía Bắc thành phố, ngoài khơi có Hòn Yến ở phía Đông thành phố và cạnh cầu xóm Bông có Tháp Bà, thờ nữ thần người Chăm, Pô Ynư Nugar (còn được gọi là Thiên Y Thánh Mẫu).

³ *Sông Nhị*: còn gọi là Nhị Hà (hay Nhĩ Hà): xem chú thích ở B 638

⁴ *Núi Nùng*: khu vực Bách Thảo cũ, thuộc thành phố Hà Nội.

TCBD II 521

1053. Đứng xa coi thể là tiên
Lại gần nút niềng như niên¹ cối xay
CHG 18
1054. Đứng xa hỏi với ông trắng
Duyên chàng nợ thiếp bén chằng hay là?
DCBTT 229
1055. Đứng xa nghe tiếng em hò
Cách sông cũng lội, cách đò cũng qua.
DCBTT 134
1056. Đứng xa ngỡ hoa thiên lí tây
Vượt hồ sang hái, phải cây muối nôi.
VNP7 237
1057. Đứng xa thấy dạng em cười,
Cũng bằng vàng chín vàng mười trao tay.
CHG 7
1058. Đứng xa nghe mái chèo giục thúc
Ghé mắt lại thấy gió giục buồm lay
Chạnh lòng nhớ tới niềm tây
Hỏi người ân cộ có nhớ nghĩa này cho không?
DCBTT 60
1059. Được bạn thì lại bỏ bè
Được con trâu chậm, lại chê me không cày.
TCBD I 561 TNPDI 120
1060. Được bóng ông trăng chớ phụ bóng đèn
Phòng này, phòng nọ chớ quên phòng nào
Mới yêu mà cũ cũng yêu
Mới có mĩ miều cũ có công lênh

¹ Niên: cái vành (tiếng địa phương).

Trách anh chàng ăn ở ra dạ làm thính
Chơi hoa không thẹn với cành hoa ru.

CDTH 155

1061. Được buồng này anh khuấy buồng nọ
Được ngãi đó anh bỏ ngãi đây
Giả như lạng vàng sa xuống Hồ Tây¹
Lạng vàng không tiếc mấy,
tiếc duyên đó nợ đây chưa thành.

CDNH 165 DCBTT93

Sửa lại:... anh *khuấy* buồng nọ DCBTT =... anh *khuây* buồng nọ

Lạng vàng không tiếc, *mấy* tiếc duyên... CDHN =

Lạng vàng không tiếc *mấy*, tiếc duyên...

1062. Được chữ tình mà quên chữ hiếu
Được chữ hiếu mà quên liệu chữ tình
Ngọn ngành hai buổi còn xanh
Anh muốn theo con đường tùng bá
nhưng sợ còn ngành mấu đờn.

DCBTT 199

1063. Được chữ trung mất dùn chữ hiếu
Được chữ tam tùng lỗi đạo mẹ cha.

HHĐN 89 - 90

1064. Được mùa cơm những tám xoan a
Đến khi cơ hàn, gié cũng như chiêm.

NNPD 57 TCBD II 338 TNPD I 119

BK a - Được mùa *kén* những tám xoan HT 115 NASL III 11a

1065. Được mùa chớ phụ môn khoai a
Đến năm Thân, Đậu không ai bạn cùng.

¹ *Hồ Tây*: một hồ lớn, rộng trên 500 héc ta ở phía tây bắc nội thành Hà Nội. Tại khu vực này xưa kia được tập trung khá nhiều chứng nghề thủ công cổ truyền và có nhiều cung điện đền miếu nổi tiếng.

TCBD 507 TNPD I 119

BK a - Để năm Thân, Dậu lấy ai bạn cùng CVPD 22

1066. Được như lời nói anh mừng
 Được như lời nói xin đừng nghe ai
 Được như lời nói không sai
 Tháng giêng đón gổ, tháng hai làm nhà
 Tháng ba ăn cưới đôi ta
 Đẹp duyên đẹp số, mẹ cha vui lòng.

DCTH 182 HT 381

Xem thêm E 289

1067. Được như lời nói anh thỏa tấm lòng
 Kim thoa với lại khăn hồng trao tay
 Được như lời nói hôm nay
 Kim thoa với lại tờ mây trao liền.

DCTH 182

1068. Được như lời nói em ơi
 Anh về giết lợn, đồ xôi, mổ gà
 Rượu vò trăm bảy mươi ba
 Cau non đếm quả, trầu già đếm trăm
 Cưới em đôi hoãn, đôi trăm
 Mười chín thước lụa, mười lăm quan tiền
 Bạc thời chín nén cho nguyên
 Vàng thời vàng khối kết nguyên cho cao.

a

bk a - Vàng thời *mười lá nhân duyên mới thành*

CDTH 146 - 147

1069. Được như lời nói không sai
 Tháng giêng anh mua gổ để tháng hai đóng giường
 Nói rằng nường ở nhà nường
 Hồn bay thấp thoáng trong buồng nhà anh.

CDTCM 76

1070. Đường bạn kim duyên ơi!
 Mấy tôi hỏi là đường bạn có mấy kia ơi!
 Còn không hay đã đủ đôi cả rồi?
 Người như hoa nở mùa xuân
 Ước gì em được tới gần giàn hoa
 Giàn hoa có bóng dãi kê
 Người đã yêu đến chớ nề thấp cao
 Người như nước đưng chậu đào
 Tôi như nhiều trắng nhấn vào nên chằng!
 Nay tôi tưởng đến người, mai tôi nhớ
 đôi ba người tình duyên

Đường bạn kim duyên ơi!
 Mấy tôi hỏi là đường bạn có mấy kia ơi!
 Còn không hay đã đủ đôi hữu tình?

QHBN 167 - 168

1071. Đường cũ anh chớ rấp gai
 Để em qua lại làm hai cửa nhà.

CHG 12

1072. Đường dài mới biết ngựa hay
 Bây giờ mới rõ con bạn dày trí khôn.

CHG 27

1073. Đường dài ngựa chạy biệt tăm
 Người thương có nghĩa trăm năm cũng về.

a

NNPD 59 TNPD I 120 VNP1 I 78 VNP7 201

BK a - Người thương có nghĩa trăm năm cũng chớ TCBD II 331

1074. Đường dài ngựa chạy cát bay
 Chàng về chốn cũ mấy ngày đến nơi
 - Đường dài ngựa chạy cát bồi

Anh về trên xã một hồi đến nơi.

HPV 174

1075. Đường dài ngựa chạy cát bay

Ngài nhân thăm thăm một ngày một xa.

CHG16 DCNTB I 195 HHĐN 232 HT 180 VNP7 215

1076. Đường dài ngựa chạy kiêu sa

Dây cương đứt đoạn đôi ta thăm sâu.

DCBTT 241

1077. Đường đi cả lách với lau

Cả tràm với chổi, bỏ nhau răng đàn.

DCBTT 276

1078. Đường đi cát nhỏ cỏ mòn

Mấy lời hưu cựu¹ bậu còn nhớ quên.

CHG 25

1079. Đường đi chín xã sông con

Hỏi thăm ông Hường Hiệu hã còn hay không.

HT 124

1080. - Đường đi đất thịt nó trơn như mỡ

Ngồi lại gốc da gió thổi thấu xương

Anh mà đối đặng, em kết ngài canh thường² với anh?

- Chữ thiên trời đầu ngược³

Anh nói được, em phải nhận với anh cái chữ này

Ngặt vì chẳng biết, em khéo đặt bày thì thôi

- Tiếng anh ăn học, biết đọc kinh thơ (thi)

Bắt chợt em hỏi hỏi cơ

Vậy mà đồn đại thưở giờ

Tưởng là trí tuệ, nào ngờ dốt chân

¹ *Hưu cựu*: tốt, xấu, lành, dữ.

² *Chữ thiên trời đầu ngược*: là chữ phu, nghĩa là chồng

³ *Tối độc phụ nhân tâm*: lòng dạ đàn bà là độc ác nhất.

- Hèn chi người nói: “Tối độc phụ nhân tâm” (3)
 Dầu cho anh đây có dốt mười phần
 Cũng là nhân nghĩa sao em phận cạn lời?
 - Nói ra mích bụng, nhịn lại tức hơi
 Bởi thấy anh hay nhạo hay cười
 Bài khôn em dạy đó, cũng thời như khuyên chồng
 - Thuyền quyên hay chữ
 Dầu em có chưởi, anh cũng mát lòng
 Huống chi em nói em khuyên chồng
 Dầu em có mắng giữa đám đông
 Anh vẫn đành dạ, chớ không trách phiền.

DCNTB II 33 - 34

1081. Đường đi không tới nửa ngày
 Nói về thăm mẹ, hẹn rày hẹn mai.

DCNTB I 195

1082. Đường đi lên lặn đạn lựu địu
 Đường đi xuống liếu diều ngành dâu
 Đôi ta ăn nói đã lâu
 Vì ai nên chàng xa thiệp cách mấy câu ân tình.

DCBTT 105

1083. Đường đi lên, thâm thâm diu diu
 Đường đi xuống, riu riu hột châu
 Nhìn em không dám nhìn lâu
 Nhìn rồi thêm thăm thêm sầu bớ em.

a

b

DCNTB I 225

BK a - *Đôi lứa mình yêu mến đã lâu* DCNTB I 226

b - *Nhưng mà phụ mẫu dứt cầu ái ân* DCNTB I

1084. Đường đi loanh quanh léo quéo
 Đường đi ngoắt ngoéo chân trâu

Em có chồng rồi anh chẳng dám nhìn lâu
Anh nhìn qua một tí để bán sấu mua vui.

HPV 124 HT 390

BK DCNTB I 225:

Đường đi *quanh đi quẹo*

Đường đi ngoắt ngoéo *vững trầu*

Em có chồng *nên* anh chẳng dám nhìn lâu

Nhìn qua một *lát cho đỡ con sấu mà thôi.*

1085. Đường đi một ngày có xe tay vông cẳng
Đường đi đôi ba tháng có xe điện tàu bay
Cớ chi em biết chón anh rày
Đường thiên sơn vạn thủy, mấy nghìn ngày cũng tìm đi.

DCBTT 85

1086. Đường đi những lách cùng lau
Cha mẹ tham giàu, ép uống duyên con. a

HHĐN 232 TNPD I 119 VNP7 272

BK a - Cha mẹ tham giàu ép *gả* duyên con DCNTB I 195

1087. Đường đi những lách cùng lau
Cha mẹ tham giàu ép uống duyên con a
Duyên sao các cớ hồi duyên!
Cầm gương gương tối, cầm vàng vàng phai.

HT 192 TNPDII 77 VNP7 316

BK a - Cha mẹ *ham* giàu ép uống duyên con TCBDII 273

1088. Đường đi những suối cùng khe
Sao người chả bắc cây tre làm cầu?
Cầu nào đưa rể đón dâu?
Để ta đi lại cùng nhau một nhà.

QHBN 322

1089. Đường đi quanh quất ruột dê

Chim kêu, vượn hú dựa kê bên non.

a

CVPD 3

BK a - Chim kêu, vượn hót dựa kê bên non VNP7 122

1090. Đường đi trên chợ dưới đò

Trong đồn ngoài điểm chẳng cho thông hành

Chẳng cho em bén duyên anh.

HT 315

1091. Đường đi trên suối dưới đằm

Sao anh chả bắc cây trâm làm cầu

Kể ta đi lại đã lâu.

HX 11

1092. Đường đi xa trạm ngái cung

Quyết đi cho đặng anh hùng về quê.

DCBTT 178

1993. Đường đời cách trở non sông

Mẹ già đầu bạc, em còn thơ ngây

Giang sơn gánh lấy một mình

Có hay chẳng tá tẩm tình em đây.

TCBD II 468

1094. Đường kẻ Khoai¹ vừa thanh vừa mát

Sông kẻ Khoai san sát thuyền bè

Lấy chồng Vận². Lãng³ làm chi?

Dặm trường thân gái sớm đi tối về.

CDTH 36 HT140

1095. Đường không đi sao biết

Chuông không đánh sao kêu

Nghe lời anh nói bao nhiêu

¹ *Kẻ Khoai*: làng Lạc Đô thuộc xã Thiệu Đô, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

² *Vận*: làng Vận Qui, thuộc huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

³ *Lãng*: làng Nguyệt Lãng, thuộc huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Khiến lòng thắc thẻo trăm chiều xót đau.

DCNTB II 119

1096. Đường lên Mường Lễ¹ bao xa

Trăm bảy mươi thác, trăm ba mươi ghềnh.

VNP 1II 159 VNP7 122

1097. Đường lên xứ Lạng bao xa

a

Cách một cái núi với ba quăng đồng

b

Ai ơi đứng lại mà trông:

Kìa núi Thành Lạng, kìa sông Tam Cờ

c

Anh chớ em lăm bạn mà ngờ

d

Bụng em vẫn trắng như tờ giấy phong.

đ

TCBDI 254 TCBDII 521 TNPĐ II 78

BK a - Đường lên *tỉnh* Lạng bao xa NGCK 100a

b - Cách một *trái* núi với ba quăng đồng

NGCK VNP1I VNP7 195

c - Kìa núi Tam Đảo, nọ sông Tam Kỳ NGCK

d - Em đừng thấy anh lăm bạn mà ngờ NGCK

đ - Lòng anh vẫn phẳng như tờ giấy phong NGCK

- Bụng em vẫn trắng như tờ giấy phong VNP1I VNP7

1098. Đường mô vui bằng đường Thượng Tứ²

Cảnh mô đẹp bằng cảnh núi Ngự, sông Hương?

Ví dầu lòng thầy mẹ không thương

Tấm thân anh đây như cây khô chết đứng

giữa chặng đường đời em.

a

DCBTT 86

BK a - Tấm thân anh đây như cây khô chết đứng

giữa chặng đường đời em. HT 419

¹ Mường Lễ: Lai Châu.

² Đường Thượng Tứ: thuộc thành phố Huế.

1099. Đường này anh vẫn đi qua
Đôi bên đường cái là hoa em trồng
Hoa thơm ngát, hoa lại thơm lòng
Anh đã có vợ, anh đừng hái hoa
Nữa mà tan cửa nát nhà
Đánh con đánh vợ vì hoa em trồng.
NASL II 27b
1100. Đường này em vẫn đi qua
Sao anh bứt nhị hái hoa cho đành.
HPV 158
1101. Đường quan đá đổ đá lát
Cầu xây trong cát ngoài vôi
Nào khi anh đứng em ngồi
Đất mòn cỏ dễ, mồ hôi đang còn.
DCBTT 64
1102. Đường quan và rộng và dài
Mặc lòng ông Kí, ông cai đi về.
CVPD 3
1103. Đường rồng khéo đắp vững vàng
Để anh đi lại với nàng cho quen.
CDTH 29
1104. Đường Sài Gòn cây cao bóng mát
Đường Chợ Lớn hột cát nhỏ dễ đi.
TCBD II 522
1105. Đường tàu nước chảy hai mươi
Cha ghẻ mẹ ruột khổ trăm đường em ơi!
DCBTT 250
1106. Đường trường cách trở nước non
Mẹ già đầu bạc thiếp còn xuân xanh.

NASL III 52a

1107. Đường trường cách trở nước non
 Mẹ già đầu bạc thiếp còn xuân xanh
 Giang sơn thiếp gánh một mình
 Có hay chàng tỏ tâm tình thiếp chẳng?
 Trời ơi, có thấu tình chẳng?
 Một ngày đặng đặng xem bằng ba thu!
 Ruột tằm bối rối vò tơ
 Gan vàng sao khéo thờ ơ dạ vàng.

TNPD II 78 VNP1 II 50 VNP7 350

1108. Đường trường cát nóng trêu xa
 Ngãi chưa thành ngãi, công đà trượng công.
 DCBTT 281

1109. Đường trường nước chảy như reo
 Thương em chẳng ngại mái chèo ngược xuôi.
 CHG 27 VNP7 476

1110. Đường về Đông Việt¹ loanh quanh
 Đồng xanh làng đẹp như tranh họa đồ
 Chiều về chim hót líu lo
 Từng đoàn trẻ nhỏ hát nô trong làng.
 CDTH 39 HT 140

Sửa lại: Đồng xanh *làng* đẹp... HT = Đồng xanh *làng* đẹp...

1111. Đường về Kiếp Bạc² bao xa?
 Đường về Kiếp Bạc có cây đa bồ đề
 Có yêu anh cắp nón ra về

¹ *Đông Việt*: ở xã Quảng Đông, Quảng Xương, Thanh Hóa.

² *Kiếp Bạc*: một địa danh thuộc tỉnh Hải Hưng. Kiếp Bạc ở cách Phả Lại 5km phía ngược sông Thương. Ở đó có đồn Vạn Kiếp, làng Bạc hay còn gọi Kiếp Bạc. Đây xưa kia là đồn trại lớn của nhà Trần, khi đánh quân Nguyên. Hưng Đạo Vương - Trần Quốc Tuấn, lúc già, về trồng thuốc rồi mất ở đây, năm 1300. Đền Kiếp Bạc ở bên sông, dựng năm 1300. Hội đền ngày 20 tháng tám âm lịch là ngày giỗ của hưng Đạo Vương.

Giàu ăn khó chịu, chớ hề hở hang.

TCBD I 610 TNPD II 77 - 78 VNP1 II 159 VNP7 123

1112. Đường về xứ Bắc còn xa
 Có về Kẻ Sỏi với ta thì về
 Kẻ Sỏi là đất thú quê
 Chung quanh thì lũy, tứ vi thì đồng.
 CDTCM 279
1113. Đường về xứ Lạng mù xa
 Ai về Hà Nội với ta cho gần a
 Ví dù mệt mỏi đau chân
 Thì ta mua dép chín lần cho đi b
 CDTCM 76
 BK a - Có về Hà Nội với ta cho gần CDHN 12
 b - Thì ta mua *dép* cho lần cho đi CDHN
1114. Đường về xứ Lạng mù xa
 Có về Hà Nội với ta thì về
 Đường thủy thì tiện thuyền bè
 Đường bộ cứ bến Bồ Đề¹ mà sang.
 CDHN 11 HT 129 VNP7 131
 Sửa lại: VNP7 chấp A 180 với Đ 1115 thành một lời. Nhbs đã tách ra.
1115. (a) Đường vô xứ Nghệ quanh quanh a
 Non xanh nước biếc như tranh họa đồ
 Ai vô xứ Nghệ thì vô...
 ĐNQT 79b LHCD 12b NGCK 98a NPGT 14a PTK 19a
 VNP1 II 159 VNP7 122
 BK a - Đường vô xứ Nghệ *rành rành* HHĐN 110 VNPS 56a
 (b) Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
 Đường ra Hà Nội như tranh vẽ rỗng

¹ *Bồ Đề*: tên nôm làng Phú Viên nay thuộc xã Bồ Đề huyện Gia Lâm, Hà Nội.

Đường vô xứ Nghệ quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ
Ai vô xứ Nghệ thì vô.

TCBD II 521 TNPĐ II 78

(c) Đường vô xứ Nghệ quanh quanh a
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

TCDG 49

BK a - Đường vô xứ Nghệ rành rành CVPĐ27

(d) Đường vô xứ Huế quanh quanh
Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.

HT 144

1116. Đường xa đi có một mình
Nào ai có thấu đến tình tôi chẳng?
Áo xếp nguyên, xếp để trong nhà
Khăn hồng người đội phát phơ trên đầu
Yêu nhau thì giữ lấy màu
Răng đen rụng rức, tóc đầu xanh xanh
Tai nghe lời nói hữu tình
Chim lồng khôn thể cất mình bay cao
Ngồi rồi trách phận má đào
QHBN 333

1117. Đường xa đi gấp lại gần a
Mẹ đi lấy vợ Thành Thần cho tôi. b

TCBD I 208 TNPĐ I 120

BK a - Đường xa *khéo rút* lại gần NASL II 3a

- Đường xa đi *tắt* lại gần NGCK 141b

b - Mẹ *ơi* lấy vợ Thanh Thần cho tôi NASL II

- Mẹ *ơi* lấy vợ Thanh Thần cho *con* NGCK

Sửa lại... lấy vợ *Thánh Thần* NASL II =... lấy vợ *Thanh Thần*...

1118. Đường xa hộp bạc khay vàng
Nên hư thiếp ở trong làng mần thuê.
DCBTT 222
1119. Đường xa mượn ngựa mà đi
Có tình có nghĩa luận chi xa đàng.
DCBTT 268
Xem thêm X9, 10.
1120. Đường xa nhân ngãi nào xa
Đi đâu anh cũng ghé nhà
Trước thăm phụ mẫu, sau là thăm em.
DCNTB I 193
1121. Đường xa ơi hỡi đường xa
Dem sầu tới bỏ cho ta mà về.
DCBTT 250 HT 427 VNP7 223
1122. Đường xa thì thật là xa a
Mượn mình làm mối cho ta một người
Một người mười tám đôi mươi b
Một người vừa đẹp vừa tươi như mình. c
TCBD I 141 THĐQ 1 TNPĐ II 78
BK a - Đường xa xa thật là xa HT 154 NGCK 141b
- Đường xa thì thật *đường* xa VNP1 I 66
b - Một người mười *chín* đôi mươi VNP1 I VNP7 190
c - Một người *nhân sắc tốt* tươi như mình NGCK
1123. Đường xa tôi mới tới đây
Xem chẳng chưa tỏ, nhìn mây chưa tường
Có câu: *kiến hữu tác nhường*¹
Tới đây phải kính, phải nhường các huynh
Dời chân ra chốn lê đình

¹ *Kiến hữu tác nhường*: gặp bạn thì nhường bạn.

Để xem người bạn cũ có nhớ mình hay không?

DCNTB I 110

1124. Đường xa xa lắm ai ơi

Nước non nghìn dặm, bể trời mênh mông

Đi qua muôn chợ vạn rừng

Thuyền con một chiếc vẫy vùng bể khơi...

TCBD IV 42

1125. Đứt dây nên gỗ mới chìm

Bởi anh ở bạc, em tìm nơi xa.

HHĐN 232 TNPD I 455

1126. Đứt giống anh phải tạm choàng,

Lờ duyên anh phải tạm nàng có con.

CHG 21

1127. Đứt tay một chút còn đau

Huống chi nhân nghĩa là sao cho đành.

TCBD IV 32